



NỘI SAN

DỊCH LÝ VIỆT NAM

Số 4
11-2022

Kỷ niệm 09 năm ngày thành lập
Dịch Học Đường Tâm Thanh 2013-2022

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI DỊCH HỌC ĐƯỜNG TÂM THANH

Các khóa học thường niên tại Dịch Học Đường Tâm Thanh, học vào tối Thứ Bảy và Chủ Nhật hàng tuần từ 18:00 - 21:00.

I. DỊCH LÝ VIỆT NAM

1. Dịch Lý Báo Tin (Chiêm Nghiệm Lý Dịch: *Trình độ Cơ bản*)
2. Dịch Lý Báo Tin (Chiêm Nghiệm Lý Dịch: *Trình độ Chuyên sâu*)
3. Triết Dịch (Lý Học Truy Nguyên)
4. Giao Dịch Xã Hội (Thiên Nhiên Xã Hội Học)

II. PHONG THỦY HUYỀN KHÔNG PHI TINH

1. Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh (*Trình độ Cơ bản*)
2. Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh (*Trình độ Chuyên sâu*)
3. Phong thủy Âm Phản.

III. NHÂN TƯỚNG HỌC

1. Nhân tướng học Cơ bản
2. Nhân tướng học Ứng dụng

IV. CHUYÊN ĐỀ DỊCH LÝ – PHONG THỦY

32 chuyên đề chuyên sâu trong các lĩnh vực đời sống xã hội, đáp ứng cho mọi hoạt động tư vấn chuyên nghiệp. Khai giảng theo yêu cầu của học viên.

**TỔNG BIÊN TẬP: TÂM THANH DỊCH HỌC SĨ
CHỦ NHIỆM DỊCH HỌC ĐƯỜNG TÂM THANH
TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP: VĂN THANH**

Biên tập viên: *Văn Thanh, Truy Thanh, Đắc Thanh.*

Thiết kế đồ họa Bìa: *Đắc Thanh.*

Thư từ bài vở, ý kiến góp ý, xin gửi về địa chỉ: Ban Biên Tập Nội San DLVN.



DỊCH HỌC ĐƯỜNG TÂM THANH

Số 76/32 Lê Lợi, Phường 4, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Website: tamthanhdichhocduong.com

Email: tamthanhdichhocduong@gmail.com

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

DỊCH LÝ VIỆT NAM THỜI ĐẠI 4.0

| | |
|--|---|
| Giới thiệu phần mềm tính quẻ: THIÊN CƠ | 2 |
|--|---|

CHUYỆN NHÀ HỘI VIỆT NAM DỊCH LÝ

| | |
|---|---|
| Vài mẫu chuyện buổi ban đầu của Hội Việt Nam Dịch Lý..... | 9 |
|---|---|

| | |
|---------------------------------|----|
| Quán Dịch Y Đạo Nam Thanh | 19 |
|---------------------------------|----|

CHIÊM NGHIỆM LÝ DỊCH

| | |
|-------------------------------------|----|
| Bác – Thuần Khôn – Thuần Khôn | 20 |
|-------------------------------------|----|

| | |
|-----------------------------|----|
| Đinh – Quái – Đại Hữu | 21 |
|-----------------------------|----|

| | |
|---------------------|----|
| Tiêu Quá – Dự | 22 |
|---------------------|----|

| | |
|----------------------------|----|
| Thuần Kiên – Đại Hữu | 23 |
|----------------------------|----|

| | |
|--------------------------------------|----|
| Thuần Ly – Đại Quá – Đồng Nhân | 23 |
|--------------------------------------|----|

| | |
|--------------------------------|----|
| Câu chuyện: Nhỏ răng khôn..... | 24 |
|--------------------------------|----|

| | |
|------------------------------------|----|
| Câu chuyện: Có bệnh hay không..... | 26 |
|------------------------------------|----|

| | |
|--|----|
| Câu chuyện: Có nên thành lập công ty không | 27 |
|--|----|

| | |
|--|----|
| Câu chuyện: Thắc mắc nội dung cuộc họp | 27 |
|--|----|

| | |
|--|----|
| Câu chuyện: Nên đầu tư tiền ảo không | 28 |
|--|----|

| | |
|---------------------------------|----|
| Câu chuyện: Tìm ví bị mất | 28 |
|---------------------------------|----|

| | |
|---|----|
| Năm Nhâm Dần – 2022 thời tiết như thế nào?..... | 29 |
|---|----|

| | |
|-----------------------------------|----|
| Kết nối Huyền vi – Hiện hiện..... | 30 |
|-----------------------------------|----|

PHONG THỦY

| | |
|--|----|
| Chọn giờ kích hoạt hóa sát cửu tinh..... | 32 |
|--|----|

| | |
|-----------------------------------|----|
| Tính Nhật tinh trên bàn tay | 33 |
|-----------------------------------|----|

| | |
|---|----|
| Văn phòng này bố trí như thế nào – Thiên diện: Giải - Dự..... | 34 |
|---|----|

| | |
|---|----|
| Sự tương đồng của phong thủy huyền không phi tinh và năng lượng địa sinh học (Chỉ số Bovis) | 35 |
|---|----|

TRIẾT DỊCH

| | |
|------------------------|----|
| Tìm hiểu Dịch Lý | 38 |
|------------------------|----|

| | |
|----------------|----|
| Dịch giã | 39 |
|----------------|----|

| | |
|---|----|
| Trao đổi: Luận điểm về khởi nguyên của vũ trụ theo các góc nhìn | 41 |
|---|----|

| | |
|--|-----|
| Phong Thủy – Hiếu sao cho đúng?..... | 43 |
| Phong Thủy – Địa Lý: Từ một góc nhìn của riêng tôi | 45 |
| Y HỌC | |
| Tình hình áp dụng Chích lě ở một số bệnh viện..... | 48 |
| Điều trị hỗ trợ tăng huyết áp bằng Chích lě | 59 |
| Nhất điểm thông kinh mạch | 62 |
| Ăn uống sao cho khỏe | 63 |
| Hoàn sinh diệu pháp..... | 65 |
| Một số bài thuốc tham khảo | 69 |
| Nhân điện | 72 |
| GÓC SUY TU' | |
| Đại dịch Covid 19 – Một Sài Gòn “băng bó” thấy thương | 74 |
| Nhìn lại dịch Covid – 19 ở thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 2020-2021 | 80 |
| Nỗi niềm sau đại dịch..... | 86 |
| Ứng dụng Dịch Lý Việt Nam vào việc hỗ trợ cộng đồng doanh nhân..... | 87 |
| Suy nghĩ về: Bài toán vô tư thành hệ thống | 89 |
| Cảm nhận về Dịch học đường Tâm Thanh | 91 |
| Sân khấu Dịch biến trong năm Nhâm Dần 2022 | 92 |
| TIẾP NỐI TƯƠNG LAI | |
| Những mầm non của Dịch Lý Việt Nam | 98 |
| HOẠT ĐỘNG | |
| Giảng dạy | 104 |
| Hoạt động ngoại khóa | 104 |
| QUÝ MÃO NIÊN LỊCH 2023 | |



Lời nói đầu

Đại dịch Covid -19 xảy ra, đã mang sự khủng hoảng toàn cầu đến cho nhân loại. Nhưng dưới mắt người học Dịch thì đó chẳng qua là một sự hóa thành tất yếu trong quy luật Tạo Hoá, dù cho nguyên nhân thật sự của nó có như thế nào đi nữa thì cũng không nằm ngoài quy luật biến hóa của Tạo Hóa.

Theo lẽ tự nhiên thì bất cứ chuyện gì xảy ra cũng đều có hai mặt Âm - Dương, Lợi - Hại cùng lúc. Dịch Covid mang đến sự đau thương tang tóc đồng thời cũng là cơ hội để cho nhân loại nhận ra chân giá trị của cuộc sống, nhận biết được tình người, tình đời như thế nào. Đây là phép toán thử năng lực sinh tồn và tinh thần tự tại của mỗi con người trong hoàn cảnh sinh tử cận kề trước mắt. Đây cũng là hồi chuông cảnh tỉnh cho nhân loại trước sự cám dỗ của những giá trị vật chất phù du mà nhân loại đang ngày đêm điên cuồng theo đuổi. Từ nay nhân loại phải thay đổi thế giới quan và nhân sinh quan phù hợp với thực tế hơn mới có thể sinh tồn và phát triển.

Nội san số 4 như là nhật ký ghi chép vắn tắt lại một số nội dung, hoạt động liên quan đến Dịch Học Đường Tâm Thanh, đến Hội Việt Nam Dịch Lý, và của những thành viên, bạn hữu gần xa... giúp chúng ta tham khảo, lưu giữ những kỷ niệm, sự kiện về ngày tháng đã qua.

Nhân dịp Tết đến, Xuân về kính chúc toàn thể mọi người, mọi nhà khoẻ mạnh, bình an, thịnh vượng, gặp nhiều may mắn, thành công trong năm Quý Mão. Rất mong quý vị thân hữu và các thành viên đóng góp, gửi bài cho Nội san. Xin trân trọng đón chào các bạn.

*Chủ nhiệm Dịch Học Đường
Tâm Thanh*

DỊCH LÝ VIỆT NAM THỜI ĐẠI 4.0

Giới thiệu phần mềm tính quả: THIÊN CƠ

Mong muốn từ rất lâu, nhưng mãi đến năm 2014 chúng tôi mới có được một phương tiện hỗ trợ những bạn đã và đang học hoặc mới có cơ duyên tiếp cận Dịch Lý Việt Nam. Và từ đó sau vài lần nâng cấp, ngày hôm nay chúng tôi đã hoàn thành phần mềm tính quả kinh Dịch danh gọi là THIÊN CƠ chính thức ra mắt ngày 10/12/2021, đây là bộ mặt mới của 2 phiên bản được trình làng năm 2014 và 2019.

Thiên Cơ bao gồm tất cả những Động Tĩnh liên hệ, bất kể gần gũi hay xa xăm, bên trong hay bên ngoài Tôi – Con Người.

Cho đến khi Thiên Cơ trong Nhân Cơ máy động, thì Nhân – Vật cơ áy sẽ Động Tĩnh thể hiện cho rõ ý Thiên Cơ, tức là Thiên Cơ đã hiện diện trong con người và muôn loài vô hữu, ý của con người và muôn loài vô hữu lúc đó chính là Thiên ý.

Thể hiện Thiên ý trong lúc nào đó, ở những con người, nhóm người nào áy, trong hoàn cảnh, khung cảnh tức trong Không – Thời gian nào áy, gọi là Thời Cơ. Thời cơ tức là lúc những Động Tĩnh ở Nội - Ngoại đều liên hệ làm Một trong một khoảng Không - Thời gian.

Thiên Cơ, Thời Cơ, Nhân Cơ hợp đức, hợp sáng, hợp lý một lượt tức ăn khớp, đồng điệu, cùng lúc, chung cùng gọi là Dúng lúc.

Dúng lúc Thiên Ý thể hiện tức là Trời Đất xui khiến Thiên Địa Quý Thần Động Tĩnh thể hiện nơi nhóm người, sự, vật, việc... là Tình Thể trong ngoài gần xa động tĩnh bắt kẽ trong lúc nào đó, có ảnh hưởng ít nhiều liên hệ đến vấn đề quan thiết.

Thiên cơ không phải ai cũng có thể biết được, chỉ những người có cơ duyên mới được thông báo, tiết lộ cho biết Thiên Cơ.

Muốn bắt nhịp với Thiên Cơ thìắt phải có phương pháp tính toán để nắm bắt được nhịp sống động của Tạo Hóa. Động Tĩnh Công Thúc Toán Pháp chính là phương cách duy nhất để dõi theo bước Thiên Cơ.

Chúng tôi may mắn được học Dịch Lý Việt Nam, áp dụng công nghệ của thời đại 4.0 để số hóa công thức Động Tĩnh Công Thúc Toán Pháp, thành một tiện ích hỗ trợ đắc lực cho người học Dịch.

Phần mềm THIÊN CƠ này sẽ cung cấp cho tất cả chúng ta cơ sở dữ liệu cơ bản nhất, chuẩn xác nhất để dõi theo nhịp sống động của Tạo Hóa, nắm bắt Thiên Cơ, để có thể tiên đoán, tiên lượng, tiên liệu và hành động cho đắc sách mang đến hạnh phúc miên trường cho bản thân, bạn bè và xã hội.

Phần mềm THIÊN CƠ là tài nguyên của Dịch Lý Việt Nam do Dịch Học Đường Tâm Thanh nghiên cứu, phát triển để đóng góp vào sự nghiệp bảo tồn và phục hưng nền Văn Minh Học Thuật Rồng Tiên.

Chủ nhiệm Dịch Học Đường Tâm Thanh
Tâm Thanh

a. *Tác giả phần mềm tính quả dịch V_1.0: VÕ THÀNH NHÂN*



Kính cùng anh chị em học viên, những người mới bắt đầu học môn Chiêm Nghiệm Lý Dịch (Dịch Lý Việt Nam). Tôi đi học Dịch Lý, vì 03 lý:

Tôi vốn quý Thầy Tâm Thanh về tư cách và vốn kiến thức chung của Thầy, cho nên khi được tin Thầy mở lớp ở Bình Dương, tôi quyết tâm tham gia.

Có một người bạn vong niên hơn tôi nhiều tuổi mà tôi rất mến mộ - đã đọc qua sách Dịch Lý - và nói với tôi rằng nội dung của các quả Dịch có tính chất gợi ý rất tốt để người ta suy xét một sự vật, một sự kiện, một hiện tượng rất toàn diện và thấu đáo.

Trước đây, tôi có đọc qua quyển Mai Hoa Dịch Số nhưng tôi thấy mông lung quá, và tôi đâm nghi ngờ: làm sao mà chỉ với 64 quả mà người ta có thể lý giải tất cả muôn trùng các sự vật hiện tượng trong Vũ Trụ này?! Thế nhưng khi tìm tòi học hỏi về công nghệ thông tin, chúng ta đều biết chỉ với cơ sở ban đầu là hệ Nhị phân (0 và 1: có điện và không có điện), người ta đã phát triển thành 64 bit, để từ đó phản ánh muôn trùng sự vật hiện tượng trong thế giới này. Tôi bỗng dưng rất tò mò muốn tìm hiểu xem có sự tương quan gì giữa Dịch và công nghệ thông tin: Từ Lưỡng Nghi (Âm; Dương) phát triển thành 64 quả; và từ hệ Nhị phân (0;1) phát triển thành 64 bit.

Qua một thời gian ngắn ngủi học và chiêm nghiệm, tôi vô cùng ngạc nhiên và thú vị vì môn học này sao mà ảo diệu thế!

Tuy nhiên, tôi nhận thấy đa phần anh chị em học viên cũng như tôi, có thể vì cuộc sống bận rộn thời nay, đôi khi không đủ thời giờ hoặc kiên nhẫn để áp dụng Công thức Hữu thường, và vì vậy không tính ra được quả để mà chiêm nghiệm, thực hành, rèn luyện...Mà như vậy, điều này có khi trở thành rào cản, ngăn cách anh chị em học viên không tiếp tục theo đuổi được “môn học đặc biệt” này.

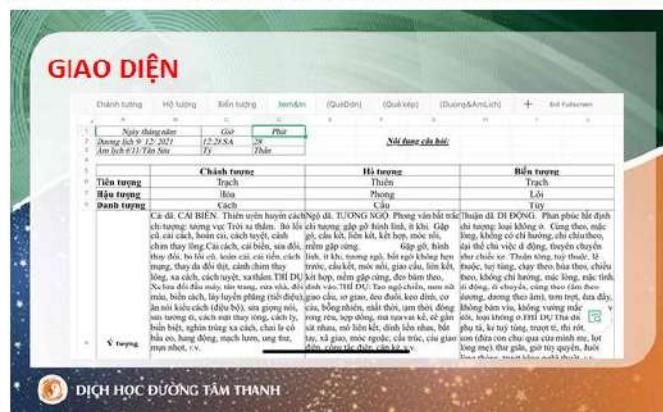
Tôi này ra ý định viết thử một tiện ích hỗ trợ tính quả chạy trên nền Excel của máy tính, cũng có thể chạy tốt trên các ứng dụng Office dành cho các hệ điều hành I.O.S (Iphone, Ipad) và Android (Samsung, HTC, Asus, Sony, LG, ...) là một phương tiện mà hiện nay hầu như ai cũng có, sao cho việc tính toán ra quả dịch thật dễ dàng, nhanh chóng để thuận lợi cho anh chị em có được quả dịch trong tay để chiêm nghiệm và trau dồi.

Vì tôi chỉ mới theo học Dịch lý một thời gian ngắn, nên chắc không tránh khỏi những sơ sót. Nếu có phát hiện điểm nào chưa ổn trong File Excel này, rất mong anh chị em góp ý để tôi kịp thời chấn chỉnh và khắc phục. Những góp ý của anh chị em chính là những đóng góp bằng tấm lòng vào công cuộc chung cho việc phổ biến Dịch Lý Việt Nam.

Cuối cùng, chúng ta hãy cùng lưu ý một điều rất quan trọng: Đây chỉ là tiện ích hỗ trợ cho các học viên trong thời kỳ đầu học Dịch. **Còn mục tiêu chúng ta luôn phải hướng tới là tính ra que trong đầu và trên bàn tay!** Rất mong các anh chị sớm không còn phụ thuộc vào các File Excel này.

Trân trọng.

Giao diện version V_1.0



b. Tác giả phần mềm tính que V_2.0: Truy Thanh HUỲNH THANH PHƯƠNG



Thật sự rất hân hạnh và vinh dự khi mình được đóng góp phần nhỏ bé xây dựng một phần mềm tính que Dịch Lý Việt Nam hữu ích.

Đối với bản thân cảm thấy rất may mắn, khi mình là một người học trò của Thầy Ngọc, học trò của Dịch Học Đường Tâm Thành. Từ nơi đây từ Người Thầy mà tôi đã học được nhiều môn học rất hay, để hỗ trợ cho cuộc sống của mình. Và môn học mà mình cảm thấy tâm đắc nhất là Chiêm Nghiệm Lý Dịch là Phân khoa Dịch lý Báo Tin của Dịch Lý Việt Nam. Dịch Lý Báo Tin là một môn học giúp chúng ta có thể biết được chân lý của sự vật sự việc trong khi chúng ta không thể nhìn thấy, hoặc không nhìn thấy được bằng mắt thường được. Có thể xem đó như là Thiên Cơ.

Lúc đầu bước vào môn học bản thân cũng không tin lắm và còn có rất nhiều nghi ngờ, tuy nhiên sau những kết quả từ những trải nghiệm của bản thân, của những Anh Chị Em đồng môn đem lại. Làm cho bản thân thấy như được chứng thực và thật đáng tin cậy, từ đó trở đi mình cảm thấy môn học này thật sự rất tuyệt vời, với nhiều giải đáp trùng khớp đến khó tin.

Và với công việc của mình cũng thường xuyên sử dụng máy vi tính đặc biệt công thức tính toán trong phần mềm Excel. Từ khi bước vào môn học với những hướng dẫn chỉ dạy của Thầy về cách tính toán để lập que thì thấy có vẻ phải tốn nhiều thời gian cho việc tính toán này đặc biệt phải nhớ được hôm nay là ngày mấy, tháng mấy, năm con giáp gì?... từ đó cũng có ý định xây dựng phần tính toán đơn giản để giảm bớt phần phải nhớ đã nêu ở trên.

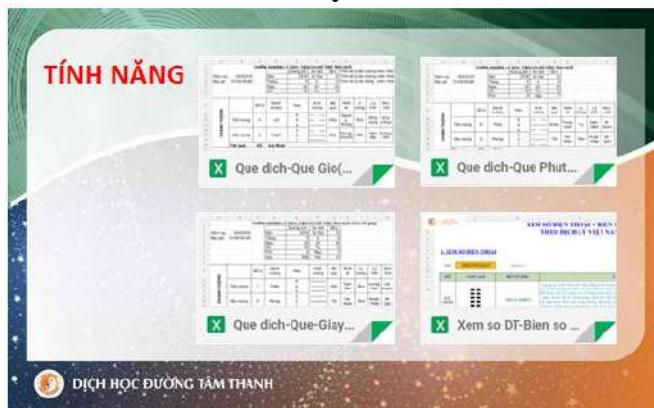
Và thật may mắn là cũng có người cùng chung suy nghĩ, là Anh Võ Thành Nhân như Anh đã chia sẻ ở trên. Anh đã bỏ hết tâm huyết của mình để hỗ trợ cho những bạn mới bước vào ngôi nhà Dịch Lý Việt Nam một phần mềm tính que thật hữu ích.

Với kế thừa tinh thần đó, và cũng để nối tiếp liên tục phần mềm tính que mà Anh Nhân đã lập, thì đến năm 2019 tôi cũng nâng cấp thành công phần mềm tính que của mình. Tuy nhiên phần mềm này cũng còn sơ khai so với những gì xã hội chúng ta đang hướng đến thời kỳ 4.0.

Bên cạnh đó phần mềm xem que số điện thoại và biển số xe cùng được lập ra. Rất mong với những ứng dụng này sẽ hỗ trợ, và hữu ích cho toàn thể những ai tiếp cận học hỏi và vận dụng Dịch Lý Việt Nam.

Trân trọng.

Giao diện Version 2.0



c. Tác giả V_3.0, Phần mềm THIÊN CƠ: Châu Thanh VÕ TRỌNG NGHĨA



Sau hơn nữa năm ra mắt bản Beta thì hôm nay, ứng dụng [Thiên Cơ] đã chính thức trình làng trên App Store.

Đã từng học qua khoa học Dịch Lý Việt Nam, tôi hiểu được việc tiếp cận với bộ môn Dịch Lý Học của mọi người khá là gian nan. Hiện nay trên thị trường, tài liệu Dịch Lý chính thống thì ít, man thư thì rất nhiều dẫn đến sự khó khăn cho những người mong muốn tìm hiểu Dịch Lý.

Vì vậy, được sự ủng hộ của Thầy Chủ Nhiệm Dịch Học Đường Tâm Thanh, tôi đã tạo ra ứng dụng đặt tên là “Thiên Cơ” này với mong muốn là đưa môn Dịch Lý Việt Nam đến gần với mọi người hơn, giúp mọi người có thể tiếp cận bộ môn Văn Lý Học này một cách dễ dàng, cũng như hỗ trợ các Dịch Học Sĩ khắp nơi có thể an được Dịch Tượng nhanh chóng và chính xác đến từng phút, từng giây.

Thiên Cơ được hiểu là Huyền Cơ của Tạo Hóa, là bí mật bao trùm Vũ Trụ mà bấy lâu con người từ bao thời đại hằng mơ ước khám phá. App Thiên Cơ này cung cấp cho các Nhà Dịch Học cơ sở dữ liệu căn bản và chuẩn xác nhất, là Qué Dịch, để từ đó có thể suy ra nhịp sống động của Tạo Hóa đang diễn tiến theo chiều hướng nào, mức độ nông sâu đến đâu.

Ứng dụng này được tạo ra dựa trên nền tảng kiến thức Dịch Lý Việt Nam mà tôi đã được học từ bộ “Kinh Dịch Xưa và Nay” của tác giả Nam Thành Phan Quốc Sử - Nguyên Trưởng Ban Tu Thư Việt Nam Dịch Lý Hội thông qua sự truyền giảng của Thầy Tâm Thanh - Nguyễn Châu Ngọc.

Hy vọng với ứng dụng này các Dịch Sĩ người Việt Nam trên khắp thế giới có thể cùng đồng hành với nhau phát triển, chấn hưng khoa học Dịch Lý Việt Nam.

Giao diện Version 3.0



Để đăng ký sử dụng phần mềm THIÊN CƠ này xin vui lòng liên hệ tác giả.

Trên đây là các phần mềm tính quẻ Dịch, giúp cho chúng ta tính quẻ hữu thường, bất thường nhanh, chính xác. Là một khâu rất quan trọng khi Nói Dịch:

- **Ý muốn biết, phạm vi tình lý**
- **Quẻ Dịch hay Thiên dien đang thời diễn ra**
- **Kiểm soát sống động**
- **Phát ý**
- **Biến thông và kết luận**

CHUYỆN NHÀ HỘI VIỆT NAM DỊCH LÝ

VÀI MẪU CHUYỆN BUỒI BAN ĐẦU CỦA HỘI VIỆT NAM DỊCH LÝ

Hội Việt Nam Dịch Lý được thành lập theo Nghị Định 620/ BNV-KS ngày 11/5/1965 của Tổng trưởng Nội Vụ, Cho phép thành lập Hội Việt Nam Dịch lý (nguyên văn). Thời gian này Hội Việt Nam Dịch lý quy tụ rất nhiều văn nhân, chí sĩ muôn phương đến sinh hoạt. Xin ghi lại một số nhân vật, sự kiện diễn ra ở thập niên 60, 70 của thế kỷ trước.

Câu chuyện 1:

Tổ Sư - Dịch lý sĩ Xuân Phong – Nguyễn Văn Mì (1917 – 13/4/1997 tức 7/3 Âm lịch). Ông theo đạo Thiên Chúa giáo, có vợ không có con. Vợ ông là cô mụ Bông (Trần Thị Bông)- Chủ nhà Bảo sanh bà Năm Mụ (trước nữa nó là Nhà bảo sanh của Mụ Xẩm, sang lại cho bà Năm Mụ) ở đầu hẻm/ngõ 457, đường CMT8 hiện nay - trước 1975 nổi tiếng là mụ Trời vì chưa đẻ sảy 1 lần nào. Ông mất năm 1997 tại Cao Lãnh - Đồng Tháp (đất quê nhà của vợ). Sau đó được người cháu gọi bằng Cậu ruột cải táng, đem về thờ tại nhà ở hẻm 457, đường Cách Mạng Tháng 8, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông là người con thứ nhì trong một gia đình nghèo khó.
- Thuở nhỏ, Ông phụ giúp cha mẹ và dạy dỗ các em.
- Thuở thanh niên, Ông là một chàng trai khí phách, sống hiên ngang, không hề biết run sợ trước cường quyền bạo lực.
- Ông đã dành cả cuộc đời mình để nghiên cứu Dịch lý, vì không chấp nhận sự huyền hoặc giả tưởng trong các sách Kinh dịch thời cổ.
- Ông là người xây dựng lên học thuyết **TIÊN HẬU THIÊN TRÍ TRI Ý THÚC** danh xưng là **Dịch Lý Việt Nam** (DLVN) đã đánh dấu một bước ngoặt mới cho nhân loại, Dịch lý Việt Nam xác định Chân lý sự việc, giải thích tường tận mọi ngõ ngách vạn vật vũ trụ, DVLN không chắp vá, không lai căng, không giống với bất cứ Dịch lý của dân tộc nào khác.
- Ông dùng hết Trí lực của mình để khui tung bí mật của Tạo hóa, vén khăn che mặt Tạo hóa để trao truyền lại cho các cao đồ.
- Năm 1965 Ông thành lập Việt Nam Dịch lý Hội và là Tổng thư ký, cụ Từ Thanh làm Hội Trưởng.
- Sau đó Ông là Hội trưởng thay cụ Từ Thanh khi cụ mất (1971).
- Ông là người khai phá và sáng tạo nền tảng cho Dịch lý Việt Nam, DVLN là một khoa học tổng hợp, là Chân lý soi sáng cho trí tri nhân loại, rất xứng đáng cho chúng ta ra công học tập rèn luyện.
- Ông chủ trương, thẩm định, ban hành nhiều tài liệu: Dịch Kinh Đại Toàn; Việt Dịch Chánh Tông (Tác giả); Dịch lý Khai Nguyên; Văn Minh Dịch lý Việt Nam; Tiên Đồng Ngọc Nữ; Vũ Trụ Ngữ; Dịch Y đạo; Dịch Võ đạo; Giao Dịch Xã Hội;

Cuối đời Ông để lại Cẩm nang – Khi chiêm nghiệm lý Dịch phải xét qua 10 điều:

- 1. Vô tư bỗng nhiên nhận thức.**
- 2. Về một sự việc hơi khác thường.**
- 3. Việc thông thường thì bỏ qua.**
- 4. Việc đó là Thâu, Lợi, Vui, Thắng.**
- 5. Phải mở Dịch ra xem xét.**
- 6. Ý tượng Dịch rõ với sự việc rồi.**
- 7. Tính chất của Kim, Mộc, Thuỷ, Hoả, Thổ và Linh lực đã đúng.**
- 8. Trước hay là đang quyết định hành động có điềm xấu.**
- 9. Phải ngưng hành động và đổi ý khác, ngày khác....**
- 10. Liền biết, liền ra. Chậm biết, chậm ra.**

(*Văn Thanh, người trực tiếp nhận Cẩm Nang chánh gốc, biên tập, 06/11/2022*)

Câu chuyện 2: Bây giờ được biết thêm ông giáo Phát, ông Đốc Thái...; môn Tử vi: có cụ Ba La thuộc hàng cao thủ. Thầy Cao Thanh từng thọ giáo cụ 1 thời gian, chứng kiến cụ đoán quay chuỗi ngoài chợ khi nào bán hết bằng phương pháp Tử vi. Cụ có phương pháp dạy hao hao giống mấy đạo sĩ truyện cổ là truyền cho mỗi môn đồ một chiêu khác nhau: ví dụ như người thì chuyên về Sát - Phá - Tham, người chuyên về Liêm Trinh, người thì chuyên về Mệnh Vô Chính Diệu đóng 12 cung (quyển này tôi còn bản photo). Chắc rằng môn Tử vi ít ai qua mặt được cụ Ba La. Một lần thầy Xuân Phong Nguyễn Văn Mì gặp cụ Ba La hỏi khoảng 12 câu về Lý thì cụ Ba La chịu thua. Chính vì vậy thầy Cao Thanh đốc chí theo học với Thầy tổ Xuân Phong cho đến khi thầy Tổ viên mãn.

Môn Mai Hoa: có ông Đốc Thái, là hiệu trưởng trường Thái Hòa trên đường Trần Quang Khải. Ông Đốc Thái thuộc làu Mai Hoa đến từng chi tiết, đã chứng kiến thầy tổ đoán đua ngựa bằng Mai Hoa tân kỳ. Chuyện này hình như tôi có đăng trong nhóm I lớp Dịch Lý Nhập Môn.

Môn Bốc Phệ: có ông giáo Phát, từng là thầy dạy của thầy Cao Thanh... cũng phải thừa nhận rằng nếu ông Xuân Phong mà không trả lời được các thắc mắc về Dịch thì chắc Việt Nam chẳng còn ai giải được nữa.

Môn Khổng Minh thần toán: có thầy Quan Thông trên đường Trần Quang Khải. Thầy tạ thế đầu năm 2004. Thầy Quan Thông do một thầy mù người Hoa truyền dạy, chỉ dành cho các người mù mưu sinh.

Hội Việt Nam Dịch Lý thành lập vào tháng 7/1965 (Văn Thanh: đúng là ngày 11/5/1965 Dương lịch), tại chùa Tam Tông Miếu (góc Cao Thắng - Nguyễn Đình Chiểu bây giờ, trước gọi là Phan Đình Phùng) do cụ Từ Thanh làm Hội trưởng và nhiệm kỳ sau đó do chuyển giao cho thầy tổ Xuân Phong. Hội Tam Tông Miếu từng chất vấn Tử vi với thầy Xuân Phong nhưng cuối cùng cũng phải chào thua vì Lý Dịch như biển cả mà Tử vi chỉ là ngọn, như ao hồ, sông lạch (lời thầy Xuân Phong).

Ngoài ra còn có mấy vị nổi tiếng cũng đến với Thầy Tổ học Dịch Lý Việt Nam như là:

1. Mục sư Lương Kim Định.
2. Sư Huệ Nghiêm trụ trì chùa Huệ Nghiêm ở đường Đỗ Năng Tế.
3. Giáo sư Nguyễn Mạnh Bảo tác giả bộ Dịch Kinh Tân Khảo.

Thanh Tiên

Câu chuyện 3.

Lời kể của Ông Nguyễn Vũ Anh Tuấn (nhà nghiên cứu Lý học Đông phương, sáng lập **Trung tâm nghiên cứu Lý học Đông Phương** bút hiệu_Thiên Sứ): Tôi có dịp gặp ông Cao Thanh (Túc Cao Thế Nhân) - nguyên Tổng thư ký Việt Nam Dịch lý hội. Hiện ông vẫn còn giữ con dấu của Việt Nam Dịch Lý Hội, do đích thân Đại tiền bối Nguyễn Văn Mì trao trước mặt các cao đồ của ngài, như là một kỷ niệm.

Hội Việt Nam Dịch Lý do Đại tiền bối Nguyễn Văn Mì thành lập có hai phó hội trưởng là:

- * Lê Phú Kính: nguyên Phó tổng Giám đốc Air Việt Nam thời Việt Nam Cộng Hoà.
- * Nguyễn Mạnh Bảo: Kiến trúc sư (Không phải Trung tá Bảo, tác giả Kỳ môn độn giáp,...).
- * Ông Cao Thế Nhân: Tổng thư ký - kiêm Trưởng ban Truyền bá Học thuật (Hiện là Trưởng ban nghiên cứu Dịch Lý của Trung tâm nghiên cứu Lý học Đông phương).
- * Ông Phan Quốc Sử: Trưởng ban Tu thư, Dịch thuật. (Hiện đang dạy Dịch lý và chữa bệnh bằng phương pháp Chích Lỗ Việt Nam).
- * Ông Phan Khắc Nhâm: Trưởng ban Tàng kinh Các.
- * Ông Nguyễn Xuân Nghiêm: Trưởng ban Văn nghệ.
- * Ông Hùng Phong: Trưởng ban Dịch võ đạo. Hiện ở Hoa Kỳ.

Năm 1965, thầy Cao Thanh đến Hội Dịch Lý Việt Nam gặp thầy tổ Xuân Phong Nguyễn Văn Mì, hỏi "ông Hội Trưởng" tại sao ghi bảng Dịch Lý Việt Nam và có khác gì so với Dịch Tàu? Thầy Xuân Phong trả lời: cứ đến học 3 tháng, nếu phát hiện thấy lý luận nào giống Dịch Tàu thì có thể đăng báo phê phán Sau 3 tháng học, thầy Cao Thanh xác nhận lý giải của Dịch Lý Việt Nam hoàn toàn khác với Dịch Tàu ... và đến nay thầy Cao Thanh xác nhận sức tiên đoán của thầy tổ Xuân Phong "khá kinh hoàng".

Thầy Cao Thanh kể:

(1) Saigon trước 1975, bác sĩ Trần Kim Tuyến đến gặp thầy Mì trước khi mở hội, khi vào chuyện thầy Mì viết vào 1 mảnh giấy bỏ vào túi áo và nói sẽ đưa cho ông Tuyến cuối giờ, còn trong giờ chỉ đoán chuyện bình thường.

Ông Tuyến hỏi nhiều việc và đến cuối buổi nói rằng sẽ về báo cáo lại với ông Nhu là thầy Mì không phải là thầy bói, mà là nhà luận lý về Dịch, không có nói điều gì mê tín và mặc dù ông Tuyến được lệnh ông Nhu đến tháo bảng hiệu và bắt thầy Mì nhưng bây giờ thay đổi ý định. Xong, ông Tuyến xin mảnh giấy trong túi áo thầy

Mì. Thầy Mì đưa và nói ông Tuyến có thể đọc ngay. Nội dung mảnh giấy viết: “Ông sẽ không bắt tôi!”

(2) Giáo sư Vũ Đình Mẫn, chủ tịch Đạo Su-Bít (1 nhánh của Tin Lành), có vấn cho Thủ tướng Trần Thiện Khiêm hỏi thầy Mì rằng: tháng 7 này (lúc đang hỏi là tháng 3) sinh viên có biểu tình hay không?

Thầy Mì trả lời: Tướng Nguyễn Khánh không chỉ lên làm thủ tướng mà lên thăng Quốc trưởng, nếu tôi trả lời là sinh viên không biểu tình thì ông hiểu sai tình hình, còn nếu nói biểu tình là cũng sai bởi vì vậy phải nói trọng vẹn là sinh viên không biểu tình và Nguyễn Khánh lên làm Quốc trưởng. Chứng kiến sự việc hôm đó có thêm Võ Hồng Hải.

BBT:

Thầy *Nam Thanh* Phan Quốc Sứ sinh năm Giáp Thân 1944 tại Cần Thơ. Con ông Phan Bá Phòng (1915-1970) và bà Nguyễn Thị Cước (1917-1995). Quê nội ở Bãi Sào, Mỹ Xuyên, Sóc Trăng. Quê ngoại ở Cái Chanh, Thường Thạnh, Cần Thơ, theo Đạo Phật giáo Hoà Hảo, nhà ở tại địa chỉ: 499/2 Cách Mạng Tháng 8, P.13, Q.10, TP. HCM. Ông là Nguyên Trưởng Ban Tu Thư của Hội VNĐL, Nguyên Phó Chủ tịch Chi Hội Chích Lễ Thành Phố HCM, sau khi về cõi vĩnh hằng ông đã để lại cho hậu bối các bộ sách quý:



- **Kinh Dịch Xưa và Nay** gồm 3 tập, nội dung viết về 4 phân khoa của Dịch Lý Việt Nam:

1. Triết Dịch (Biến Hóa Lý Dịch Tổng Quát): Lê biến hóa của Vũ Trụ Vô Hữu.
2. Dịch lý Báo Tin (Khoa Chiêm nghiệm Dịch lý): Biện minh chứng nghiệm chân lý.
3. Giao Dịch Xã Hội (Khoa Thiên Nhiên Xã Hội): Khám phá TỔ CHỨC XÃ HỘI MUÔN ĐỜI của Vũ trụ Vô Hữu.
4. Dịch Y Đạo (Nguyên Lý Biến Hóa Bệnh Tật): nói về Y lý, nguyên tắc khám, trị bệnh, ứng dụng Dịch lý trong y học.

- **Chích Lễ Toàn Khoa**: Tổng hợp toàn bộ kiến thức, thực hành, tư liệu, hình ảnh Môn Chích lễ trong quá trình hoạt động của mình, của Sư Tổ Chích Lễ Nguyễn Oắng và liên quan.

Ông viết: *Nay tôi viết để lại cho đời bộ sách này là để làm tròn trách nhiệm người đi trước được hưởng trước phải “mách nước” cho người đi sau. Tuy nói tôi là tác giả, chứ kỳ thật đây là một tuyển tập của nhiều trí tuệ xưa nay dồn tụ trong tôi, cụ thể gần nhất là Thầy Dịch Lý Sĩ Xuân Phong và Sư Huynh Cao Thanh. Tôi chỉ ra công biên tập lại cho nó có tính gọi là “Biện chứng khoa học”, “Văn lý học” mà thôi. Nên tôi xin mạn phép để tựa tông hợp cho tập sách là: “Kinh Dịch Xưa và Nay” để tri âm cùng thiện chí muôn phương.* (Trích trang 380, Kinh Dịch Xưa Và Nay, tập II).

Sau khi Thầy Sư mất, cô Huê vợ thầy Sư (gọi là cô Sư) tiếp tục hoạt động hướng dẫn bộ môn Chích lỗ, trị bệnh cứu người, và làm thiện nguyện, tại Quán Dịch Y Đạo Nam Thanh, địa chỉ: 499/2 Cách Mạng Tháng 8, P.13, Q.10, TP. HCM, cho đến năm 2022 thì về quê ở Long Xuyên, An Giang dường tuổi già.

Dịch Học Đường Tâm Thanh đã, đang học tập, nghiên cứu theo các Bộ sách trên của Thầy Nam Thanh Phan Quốc Sư.

Văn Thanh, biên tập, 06/11/2022

Câu chuyện 4

Một số chiêm nghiệm của Thầy Tổ: KIM KHẨU QUYẾT.

Người học dịch dám cả quyết về một điều gì mà người ta tưởng chừng không thể biết được.

Quá khứ thì xa xăm, hiện tại thì rối mù, tương lai thì mờ mịt, muôn biết là chuyện khó chó không phải chơi đâu.

Mặc dầu đã lâu thông phép nói Dịch, có lúc ta cũng phải do dự vì đâu phải lúc nào ta cũng sáng trí biết rành mọi Âm Dương trời biển tình ý nhất là khi không thấy tình lý cơ động, có cố gắng giỏi lắm cũng chỉ biết được đại ý câu chuyện chứ không thể cả quyết được. Nếu Ta có ứng dụng Dịch thì đó cũng chỉ là cơ động nhân tạo, không chính lý bằng cơ động tự nhiên.

Trường hợp nào đó, ta dám quả quyết là vì cơ động tình lý quá rõ, biến thông chính lý. Đó là cái biết quyết định chứ có đoán hay bói gì đâu. Lẽ dĩ nhiên phải biết rõ thì mới dám nói mạnh (Kim Khẩu Quyết). Luyện tập công phu nhiều ngày, tự nhiên sẽ giỏi về phép biến thông át phải biết đúng thôi.

Ví dụ: Nhu – Tĩnh

Vào giờ Nhu - Tĩnh, mọi người đang trông chờ người nhà về, ta nói phải đến quá 21:00 rồi mới quyết định, quả nhiên đến 21:05 thì người đó mới về, vì lúc đó ta biến ý nó bị chờ đợi (Nhu) ở miền sâu (Tĩnh) tức bị kẹt phải chờ đợi xe (Nhu) ở Bắc Mỹ Thuận (Tĩnh).

Nói về lý số thì cái số lý của Nhu đang động. Phải chờ đợi (Nhu) cho “Cực của Cực Nhu động”, tức chờ cho hết giờ Nhu nghĩa là phải chờ cho qua 21:00 đêm nay thì cái sự tĩnh mịch vắng người đó (Tĩnh) mới động. Khi nào Tĩnh động thì người đó mới về. Hết Nhu thì đến Tĩnh đó vậy.

Ví dụ: Minh sản – Phục

Lần sau, cũng người đó đi xa nhà đã quá ngày hẹn về. Ta thắc mắc vào giờ Minh sản – Phục. Kỳ trước ta dám nói qua 21:00, kỳ này thì không dám nói như vậy. Ta phán quyết rằng: Nếu nói gần thì có cái vấn đề tắt đèn (Minh sản) rồi lại đốt đèn (Phục) thì nó về. Thôi ta cứ đi ngủ rồi sẽ biết sau. Tương lai là chuyện khó biết chớ phải chuyện chơi đùa.

Ta nhận đó ứng dụng dịch: Phải ngủ đi (tắt đèn = Minh sản), nằm một lát lại thức dậy thắp đèn lên (Phục) chỉ để thôi thúc người đó về mà thôi.

Trong khi còn đang trong vòng lý luận thì hết giờ Tuất sang giờ Hợi tức Phục – Thuần Chẩn, theo kinh nghiệm ta nói luôn vậy Liên về với ai kia?

Kết quả, đêm đó ta ngủ tới sáng không ai tắt đèn, đến sáng mới tắt. Lúc trưa ta đang ngủ thì Sơn em của Liên về nói Liên cũng sắp về. Đến tối vừa đốt đèn trở lại thì Liên về. Rõ ràng ta phải ngủ qua đêm đó đến ngày kế, ta lại ngủ nữa (Minh sản – Phục) thì thấy bóng dáng người về (Sơn). Đèn tắt (Minh Sản) được thắp lại (Phục) thì Liên về.

Mát trộm đồ

Vào giờ Bí – Di có người vừa mót đồ đến hỏi ta. Ta liền dùng phép biến thông thiên địa tất yếu trong phép nói dịch, rồi hỏi:

- Con mót đồ trang sức (Bí) phải không?
- Dạ, con vừa mót 4 chỉ vàng.
- Ta hỏi: Nhà con đang ở (Di), có cái tủ kiếng phải không? (tủ là Di, kiếng là Bí). Đối diện với cái tủ kiếng có cái giường (Di) kê gần nó không?
- Dạ có.
- Ta hỏi: Vàng (Bí) con cất giấu (Di) trong cái chai hả? (Bí-Di)
- Dạ đúng.

- Ta nói: Như vậy số vàng trong chai, nó nằm từ tủ kiếng (Bí) chạy ra ngoài gần cái hướng ở giường nằm (Di) rồi, vì vàng ấy động tức có mắt cắp.
- Thưa Sư tổ, có phải con Lan nó lấy không?
- Ta đáp: Đứa nào hay trang điểm son phấn thì đứa đó lấy, như vậy ta quả quyết không phải con Lan mà là một nữ nhân khác (vì con Lan không chuyên dòi phấn). Con nên làm thủ tục cần thiết như báo với công an vì phải “tận lực mới tri thiên mạng”.
- Kết quả người nữ chủ nhà hay trang điểm phải hoàn trả lại số vàng bằng cách giấu ở chỗ giường ngủ và không cho đương sự ở đâu nữa.

Vào giờ Minh Sản – Khiêm

Ta được mời đến thăm Trường Thái Hoà. Trên đường đi ta nói với ông Hiệu Trưởng:

- Xưa nay anh chưa thấy có cái gì là huyền bí phải không? vậy anh nghe đây: Ở đằng sau trường học của anh có cái bóng đèn không còn cháy nữa!

Ông Hiệu trưởng nói:

- Đâu có vậy, tôi vừa cho thợ điện sửa chữa lại toàn bộ, thử sáng cả.
- Ta nói: Hiện giờ tôi còn chưa biết Trường của anh ở đâu, đây là lần đầu tiên tôi theo anh đến; Dịch Lý Việt Nam cho tôi biết như vậy, anh có sửa hay không cũng mặc.

Đến nơi, quả nhiên ông ta vẫn đèn kiểm tra thì có một bóng đèn đằng sau trên lối ra về của học sinh không chịu sáng.

Ông ấy nói: Tại sao anh biết mà lại còn quá quyết như vậy chứ?

Ta đáp: Thì Dịch Tượng giờ Tuất ngày hôm nay là *Minh Sản – Khiêm*, tôi biến ý nói trong phạm vi trường học ở Đô thành thì chỉ có nghĩa là Ánh Sáng bị thương (*Minh Sản*) còn nằm ở phía sau là *Khiêm*.

Đây là phép Phác Họa tức không hỏi mà nói của Dịch Lý Việt Nam:

- **Chọn cái Động nhất, Gần nhất làm phạm vi Cơ động tình lý.** Phạm vi tình lý thì khác nhau rất nhiều... bóng bị đứt, bóng bị mất trộm, bóng bị bể... hoặc có người bệnh trong nhà...
- Tất cả đều nằm trong Bí pháp Phác học Phát ý: Động Nhất, Gần Nhất.
- **Không bao giờ được nói Dịch theo ý riêng của mình, vì không Vô tư thì không thể đúng được.**

Ta tin các Cao đồ thừa đức tánh cẩn trọng trong Phép Phác Họa Phát Ý theo Ý tượng Dịch.

THÔNG DỊCH TIẾNG NÓI CỦA THU QONG CÀM HẠ THÚ XUYÊN QUA HỆ THỐNG VŨ TRỤ NGỮ

Một bữa nọ, cụ Từ Thanh (Hội trưởng), ông giáo Tòng và ông giáo Phát cùng với tôi (Xuân Phong), bốn người đưa nhau đi Vũng Tàu (Cap Saint-Jacque) để hứng gió, xem phong cảnh và trò chuyện Dịch lý.

Chúng tôi đến Vũng Tàu ở tạm nhà người quen ở Bến Đình. Tôi mượn một cái ghế bô, đem ra ngoài vườn, nằm dưới gốc cây khé. Có vài con chim hút mật và líu lo hót, chuyển cành này sang cành khác.

Tôi vẫn thản nhiên nhìn nó. Bỗng ông giáo Tòng bước ra, đến chỗ tôi nằm.

Trong chốc lát, ông mở miệng nói:

- Đâu anh thử nghe coi, con chim hút mật ấy, nó đang nói cái gì đó?

Tôi cười, ngẫm nghĩ một lát rồi trả lời:

- Cụ Từ Thanh của mình bị động rồi. Con chim này nó nói cụ Từ Thanh sợ mất đồ, nên có ý không muốn ở đây nữa. Chỉ vì lịch sự nên chưa thể nói ra cái ý của mình đó thôi. Cụ muốn qua Bà Rịa. Dù có qua Bà Rịa thì cụ vẫn bị hao tổn. Để rồi cụ Từ Thanh sẽ động cho anh xem.

- Tôi vừa dứt lời thì cụ Từ Thanh bước ra kêu tôi và nói rất khéo:

- Đang trước nhà này có rất nhiều người qua lại và dòm ngó dữ quá. Chúng ta có lẽ ở đây không yên đâu. Thôi thì mình nên đi qua Bà Rịa đi.

- Thέ là hai người, ông Tòng và ông Phát trở về Sài Gòn. Chỉ còn lại mình tôi với cụ Từ Thanh ghé lại Bà Rịa. Tại Bà Rịa, ngủ đêm ở đó, sáng sớm thức dậy, cụ Từ Thanh phát giác ra mình đã bị mất cái nón đội đầu. Và cụ tự ý xuất ra 70 đồng, để thuê người con gái chủ nhà đi chuộc lại cái nón. Vì cái nón ấy do em vợ của chủ nhà đánh cắp mang về Gia Rai hồi 4 giờ khuya đêm đó.

- Con chim hút mật hót líu lo nhầm lúc giờ Dậu, ta được dịch tượng Địa Trạch Lâm biến ra Sơn Trạch Tốn. Tức là chánh tượng Lâm động tới hào lục động. Lâm là lớn lên, là soi sáng, là tới những hai hào dương rồi, hào dương lớn dần lên ... Ở phạm vi con người thì Lâm là kẻ cả, đại ca, bậc sư, bậc thầy, bậc đàn anh. Ở đây, bậc đàn anh, bậc kẻ cả trong chúng tôi chính là cụ Từ Thanh. Lâm động là cụ ấy bị động. Hào lục động là Lâm động mạnh. Biến ra Sơn Trạch Tốn là hao tổn, tổn thất, là bị mất mát, là chịu hao, xuất 70 đồng để nhờ người đi lấy lại cái nón. Lâm Tốn là cụ Từ Thanh bị hao mất, là kẻ cả bị hao tổn.

Đơn tượng ngoại Khôn động, là vật thể mà cụ mang theo động, biến ra Cần, là vật có hình phủ hạ, hướng hạ, tựa như cái chén úp xuống, vật ấy được mang ở phần trên cao của thân thể (hào lục). Kiểm lại sự việc thì ra là cái nón bị mất cắp (Tốn).

Hệ thống Vũ Trụ Ngũ gồm những nét tự vạch đứt và vạch liền. Nó diễn tả toàn bộ vũ trụ vô hữu vật qua hệ thống 64 mà dịch học sĩ nào cũng đều được học biết cả rồi. Căn gốc của nó chính là Trí Tri Cơ Cấu tượng hình hài thanh.

Còn về phần con chim hút mật, theo văn tự vũ trụ ngũ, dịch sĩ cũng biết ngay, đó chính là con chim đầu đàn (Lâm). Nó nói với con chim kia rằng: Ở đây chắc không yên thân đâu, có người đang dòm ngó ta kia kia. Chúng mình nên đi nơi khác thì hay hơn, kéo bị lâm nạn (Tốn).

Tiếng nói của thương cầm hạ thú, người ta có nghe hiểu được không? Thường thì khi nghe rất rõ mà chẳng hiểu gì hết. Nhưng với dịch sĩ có khi nghe và hiểu được như trên, mà cũng có khi không nghe hiểu. Tại sao? Tại vì chưa thật sự thông thạo

về khoa học vũ trụ liên hành tinh. Cho nên các cao đài của ta phải hết sức cố gắng nhiều hơn nữa.

Vũ trụ vô hữu linh thiêng là Trí Tri Ý Lực.

Một hôm nọ, tôi cùng với bạn đi viếng núi Châu Thới. Khi đi gần tới núi thì trời mưa nặng hột. Tôi và bạn đồng hành phải ghé lại đụt mưa ở xóm nhà của những người di cư, cất dọc theo bên lộ. Vừa đúng lúc đói bụng, nên tôi có hỏi nhò người xem coi trong lối xóm có bán gì ăn đỡ, giá cả bao nhiêu tôi xin trả tiền. Rất may, người chủ nhà kiêm được bánh chưng, bánh ú gì đó với miếng thịt kho. Khi chúng tôi ăn xong bỗng có một thanh niên có vẻ thạo đời, gợi chuyện nói rằng:

Mưa như thế này, ngoài Bắc chúng con gọi là mưa phùn. Mưa dai, có khi lâu hằng mấy ngày vẫn chưa tạnh.

Tôi trải qua một phút suy tư rồi ứng khẩu nói:

Cậu còn nhỏ quá chưa biết gì đâu. Tôi xin nói với cậu rằng, lúc 15:00 thì mặt trời sẽ hiện ra trên nền trời kia và hết mưa. Bây giờ là 14:45, vậy chỉ còn có 15 phút nữa thôi.

Nói xong tôi cảm ơn chủ nhà, trả tiền bánh, xin kiểu từ và cùng bạn thảng tiên về núi Châu Thới. Lúc sau đó tôi thấy mặt trời đã hiện ra nguyên hình và hết mưa. Tôi liền xem đồng hồ tay, thấy còn 4 phút nữa mới 15 giờ. Tôi gọi bạn cho xem đồng hồ và chỉ tay lên trời và nói:

Có quả y như tôi nói không?

Ồ! Đúng rồi.

Người đời hay bị đầu độc đũi thú, nào là nhà bác học bắn tan mưa hay quá. Nào là Khổng Minh cầu gió Đông. Nào là pháp sư ngoắt mặt trời, bùa phép Lỗ Ban, bùa phép của Phật, của Chúa, phép tiên thánh ... tuyên truyền loạn xạ như thế. Ở đây tôi chỉ có dịch tượng Thuần Ly, biến ra Thiên hỏa Đồng nhân, túc hào ngũ động và là Đẳng xà động. Thuần Ly là hình ảnh khói lửa của mặt trời. Thuần Ly là ánh sáng tỏa ra, là mặt trời phải hiện ra, mà phải hiện ra nhanh (Đẳng xà), chuyện cực nhanh. Mà Ly có số lý thứ tự là số 3, nó phải hiện ở số lý 3. Tức giờ thứ 3 là 15 giờ (Thuần Ly hào ngũ là chánh Thuần Ly, số lý 3 động). Tôi dám cả quyết một cách tự tin như vậy đó. Bởi vì tôi biết: vũ trụ vô hữu linh thiêng tức Biến Hóa Luật cũng chính là Trí Tri Ý Lực, đó là Trời.

Trong kinh Dịch có câu:

Thánh nhân biết đúng hơn trời đất thì trời đất cũng phải chiểu theo (Biến hóa Luật và biết đúng Biến hóa Luật).

Biết sau hơn trời đất thì cùng trời đất không hề sai quá (biết nương theo Biến hóa Luật).

Biến hóa là uy lực tuyệt đối. Có nghĩa là Trí Tri Ý Lực là uy lực tuyệt đối, miễn là ma lực sáng tối của Trí Tri Ý người phải hòa nhịp cùng Trí Tri Ý sự, vật, việc. Tức biết đúng Biến hóa Luật thì vẫn đề hết sức chính lý và rõ ràng hiển nhiên

rằng: biết chính lý, biết đúng lúc biến hóa là sức mạnh vô địch để điều khiển vũ trụ vô hữu vạn vật linh thiêng.

Thông dịch tượng Bī – Tụy

Nhằm vào ngày Chủ nhật có hai người bạn già lớn tuổi hơn ra theo Ta để học học hỏi Dịch lý, một là ông giáo Tòng, hai là ông giáo Phát.

Cả ba chúng Tôi cùng nhau đi đến chùa Giác Lâm ở đây chúng tôi mượn được một chiếc chiếu đem ra trải ngoài vườn, cả 3 người ngồi đàm đạo học thuật Tiên thánh đến quá buổi trưa, bỗng có 1 con chim sáo bay đến đậu trên cột cờ ở Chùa, Nó cứ hót lên ríu rít, khiến cho ông giáo Tòng thắc mắc hỏi tôi:

- Đâu anh thử nghe coi con chim nó nói cái gì mà líu lo vậy?
- Ta được tượng Thiên Địa Bī biến ra Trạch Địa Tuy.

Ta biến ý trả lời rằng nó thông báo cho ta biết sắp có sự gián đoạn (Bī) về việc tụ tập (Tụy) vậy chúng mình tính sao đây? Thôi đúng quá rồi nó nhắc mình chắc là nó nhắc đã tới giờ mình phải kiềm chút gì bỏ bụng cho đỡ đói đây, anh giáo Tòng sốt sắng nói, đâu để tôi đi hỏi kiềm mua thức ăn xem sao. Lạ thật, ông giáo Tòng đi suốt cả nửa giờ mà chưa thấy trở lại, đám ba tụ tập (tụy) của chúng tôi tự dung bị gián cách ra đi một người (Bī) vậy là có hiện tượng Dịch lý hóa Bī – Tụy xảy ra cho chúng tôi rồi đó.

Lát sau ông Tòng quay về nói ở quanh cái Chùa này không có bán thức ăn gì để ăn hết, người ở Chùa mách cho tôi đi ra ngoài xóm, tôi đã đi khá xa mà cũng chẳng thấy ai bán gì cả, muốn đi kiềm gì ăn cho đỡ đói thì chúng ta đi đến xóm đó tìm đồ lót dạ.

Thế là cả ba anh em chúng tôi (Tụy) lại cùng dắt nhau rời khỏi Chùa (Bī) để tới xóm đó mà ăn rồi cùng nhau đi về nhà.

Con chim sáo nói rồi.

- Lần đầu trong sự tập tụ (Tụy) của ba anh em có sự gián cách (Bī) tức là ông Tòng ra đi tìm mua thức ăn.

- Lần sau có sự gián cách (Bī) sự ra đi khỏi Chùa của bạn chúng tôi (Tụy)

- Thế là tụ tập, tập hợp trong bọn cũng có gián đoạn, mà sự tập tụ tại Chùa cũng có sự gián đoạn luôn, con chim sáo nó nói cho Dịch sĩ cho những người am tường Vũ trụ ngữ biết như vậy.

- Chúng ta có tự phia thì về sự thông dịch đại ý tiếng nói của thượng cầm hạ thú không? Rõ ràng là không? Vì sao thông dịch tiếng nói của con sáo xong, thì hiện tượng dịch lý hóa cái lý nghĩa lý gián cách – trung tập đã được và bị hiện hình, hiển hiện sờ sờ ra đó, phia thì làm sao xảy ra như vậy được. Dịch sai trật (thông dịch) thì đâu có đúng hiện tượng Dịch lý hóa đã thể hiện ra như vậy, không thông dịch sai trật mà cũng không có phia chuyên gì cả bởi vì chúng ta đã thực sự thông thạo về Vũ trụ ngữ, một siêu khoa ngôn ngữ học do ta phát minh ra vậy đó và người đời thường gọi là Văn minh Dịch lý thời nhân Việt Nam.

(*Văn Thanh biên tập, ngày 06/11/2022. Lược ghi một số bài chiêm nghiệm bên trên được sưu tầm từ bài viết của Thầy Tổ Xuân Phong Nguyễn Văn Mì.*)

QUÁN DỊCH Y ĐẠO NAM THANH

Tâm Thanh

Năm 1982, gia đình Thầy *Nam Thanh* Phan Quốc Sử từ Cần Thơ dời về sinh sống ở Sài Gòn, nhà số 3 đường Dạ Nam, phường 2, quận 8. Năm 1983 Thầy bắt đầu sự nghiệp giảng dạy Dịch Lý Việt Nam. Đến năm 1990 gia đình thầy Sử lại dời sang ở tại căn nhà số 499/2 Cách Mạng Tháng 8, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh và thành lập Quán Dịch Y Đạo Nam Thanh tại địa chỉ này từ thời điểm đó.

Năm 1991, sau 8 năm bế môn, Thầy Cao Thanh thường hay ghé quán Dịch Y Đạo Nam Thanh chơi. Giờ giải lao giữa buổi học, Thầy Nam Thanh thường mời Thầy Cao Thanh lên đứng bảng cho vui. Thầy Cao Thanh lên lớp thường giảng dạy ách số (dự đoán kết quả xổ số) và thường hay bày tỏ sự bức xúc về xã hội nên thầy Nam Thanh có góp ý can ngăn. Thầy Cao Thanh giận nên nói là: “Nhà ngươi không cho ta nói những điều đó thì ta biết giảng dạy cái gì bây giờ, võ sĩ mà trói hai tay lại rồi thì làm sao đánh đấm cho được. Ta thè từ đây về sau sẽ không ghé đây nữa”. Và từ đó thầy Cao Thanh ít lui tới Quán Dịch Y Đạo, đến năm 2012 thầy Cao Thanh từ Mỹ về có ghé qua thắp hương cho thầy Nam Thanh. Thầy Cao Thanh giận thì nói vậy thôi chứ duyên phận huynh đệ sao mà ghét bỏ nhau cho được.

Năm 1996 tôi (Tâm Thanh) và cùng vợ đến thụ giáo Dịch Lý Việt Nam với thầy Nam Thanh Phan Quốc Sử. Sau buổi học, khi trò chuyện với Cô Kim Huê vợ Thầy Nam Thanh thì mới biết rằng tôi với Cô đã có duyên gặp nhau từ 20 năm trước. Lúc đó tôi được 5 tuổi, nhà ở ngay bên đò Vầm Sáng, (Cầu Nhiệm, Cần Thơ) chỗ mà Cô hàng ngày đi chợ ngang qua, nên tôi hay được Cô nưng nịu. Vợ chồng tôi đã gắn bó với Quán Dịch Y Đạo Nam Thanh và với nghiệp Dịch luôn từ dạo ấy.



CHIÊM NGHIỆM LÝ DỊCH

Chiêm Nghiệm lý Dịch hay môn Dịch lý Báo tin giúp ta thoả mãn ý muốn biết, xác định chân tướng sự việc, là một ứng dụng sâu, rộng của Dịch lý Việt Nam. Chỉ có Nhất Lý, Nhất Luật, thông qua câu biến thông mà biết được muôn trùng, làm thoả mãn tính tò mò, khám phá, tiên đoán của mọi người quan tâm.

BÁC – THUẦN KHÔN – THUẦN KHÔN

Trịnh Hiền

Câu hỏi: Tại sao khi trưng bày đồng hồ người ta hay để kim chỉ 10:10?



Bộ mặt Tạo Hóa đang thời diễn ra: **Bác – Thuần Khôn – Thuần Khôn**

ác: Lạc dã, xa cách, lục thân băng thán chi tượng.

Thuần Khôn: Thuận dã, nhu thuận, hòa theo lẽ, đồng loại, kim giờ và kim phút, đồng vị, cùng số.

| | | |
|-------------|-------------------|---------------------------|
| BÁC | THUẦN KHÔN | THUẦN KHÔN |
| Cách xa | Kim giờ, kim phút | Cùng số, cùng khoảng cách |
| Khoảng cách | Hai kim giờ, phút | Tương đồng nhau |

Lập luận:

- Xét vị trí kim giờ và phút (Thuần Khôn) vào các thời khắc mà kim giờ và kim phút đồng lý (Thuần Khôn) với nhau: giờ phút giống nhau 01:01, 02:02, 03:03, 04:04, 05:05, 06:06, 07:07, 08:08, 09:09, 10:10, 11:11, 12:12 thì chỉ có thời khắc 10:10 là tương đối ứng với ý nghĩa quẻ dịch: Hai kim – Cách khoảng – Giống nhau mà lại cùng số nữa (So với vị trí số 12 trên đồng hồ, thì kim giờ cách 2 khắc về bên trái, kim phút cách 2 khắc về bên phải).

- Tại sao lại so với mốc 12:00? Vì đây là thời khắc hai kim (Thuần Khôn: đồng loại) trùng nhau (Thuần Khôn: đồng lý).
- Tại sao không tính kim giây? Vì tốc độ nó quá nhanh, vị trí thay đổi liên tục so với kim giờ và kim phút, không phù hợp ý quẻ Thuần Khôn: hòa theo lẽ, tương đồng.
- Ở vị trí này hai kim giờ và phút (Thuần Khôn) – cách xa nhau (Bắc) – 1 khoảng tương đồng nhau (Thuần Khôn), và khi 2 kim ở vị trí này thì trông hài hòa nhất (Thuần Khôn).

Kết luận: Thời khắc 10:10, thì 2 kim đồng hồ (Thuần Khôn) cách xa (Bắc) một khoảng hài hòa nhất (Thuần Khôn) giống như biểu tượng mặt cười, nên người ta hay trưng bày như vậy.

ĐỈNH - QUẢI - ĐẠI HỮU

Trịnh Hiền

Câu hỏi: Đặt bánh Trung Thu làm quà, không biết có ngon không?



Bộ mặt Tạo Hóa lúc bấy giờ là: **Đỉnh - Quái - Đại Hữu**

Đỉnh: Định dã, dập khuôn theo mẫu, định lượng rõ ràng, nung nướng, bánh Trung Thu, ứng với quẻ Đỉnh (là câu hỏi), lấy quẻ Đại Hữu làm câu trả lời.

Quái: Quyết dã, quyết định, chắc chắn.

Đại Hữu: Cả có, nhiều, món ngon, giàu đạm.

Biến thông:

Đỉnh

-

Quái

-

Đại Hữu

Bánh nướng, dập khuôn - Chắc chắn - Ngon miệng

Kết luận: Bánh Trung Thu (Đỉnh) này chắc chắn là ngon (Đại Hữu).

Kết quả: Bánh trung thu rất ngon.

TIỄU QUÁ – DỰ

Trịnh Hiền

Khách hỏi: Đặt làm bánh ú nước tro, không biết có ngon không?



Câu hỏi: Đặt làm bánh ú nước tro, không biết có ngon không?

Bộ mặt Tạo Hóa lúc bấy giờ là: **Tiểu Quá – Dự**

- **Tiểu quá:** Họa dã, bất túc, nhỏ nhặt, quà vặt, vật nhỏ, nhẹ (cân), bánh nhỏ, nhân bánh nhiều hạt nhỏ.
- **Dự:** Duyệt dã, thuận động, vui thích, hài lòng, (ăn chơi) cho vui, trên dưới thuận hoà.

Bánh ú nước tro vốn có hình dạng nhỏ, nhẹ ứng với quẻ Tiểu quá (là câu hỏi), lấy quẻ Dự làm câu trả lời.

Tiểu Quá – Dự

Bánh nhỏ nhặt - ăn thấy thích (ngon).

Quà vặt - ăn ngon.

Kết luận: Bánh ú (Tiểu quá) này ăn ngon (Dự: thích ăn). Người mua cảm thấy hài lòng và vui vẻ (Dự).

Kết quả: Bánh ú nước tro ăn rất ngon.

THUẦN KIỀN – ĐẠI HỮU

Trịnh Hiền

Khách hỏi: Ở nhà này có tốt không? Có ở lâu dài không?



Sơ đồ nhà

Câu hỏi: Ở nhà này có tốt không? Có ở lâu dài không?

Bộ mặt Tạo Hóa lúc bấy giờ là: **Thuần Kiền – Đại Hữu**

Thuần Kiền: Kiện dã, chính yếu, chỉnh thể, to lớn

Đại hữu: Khoan dã, cả có, nhiều, sung túc, có nhiều người ở.

Xét hình dạng chung cư là một chỉnh thể hoàn chỉnh, to lớn, vững chắc, ứng với quẻ Thuần Kiền (là câu hỏi), lấy quẻ Đại hữu làm câu trả lời.

Kết luận: Ở chung cư này (Thuần Kiền) thì tốt và lâu dài (Đại Hữu).

THUẦN LY – ĐẠI QUÁ – ĐỒNG NHÂN

Trịnh Hiền

Câu hỏi: Hôm nay cửa hàng đồng hồ có bán được hàng không?



Bộ mặt Tạo Hóa lúc bấy giờ là: **Thuần Ly – Đại Quá – Đồng Nhân**

Thuần Ly: Lê dã, trống không, trống tròn, trống vắng.

Đại quá: Cả quá, quá mức thường, quá chừng

Đồng nhân: Thân dã, cùng loại, đồng bọn, thân cận, phối hợp nhịp nhàng, vật dụng thường ngày, nhất thể, cửa hàng bán đồng hồ, đồng hồ: có 3 kim Giờ - Phút - Giây là cùng loại (ứng với câu hỏi), lấy quẻ Thuần Ly làm câu trả lời.

Đồng Nhân

Đồng hồ

- **Đại Quá**

- Quá

- **Thuần Ly**

- Trống vắng

| | | | | |
|------------------|---|-----|---|------------|
| Cửa hàng đồng hồ | - | Quá | - | Vắng khách |
| Đơn hàng đồng hồ | - | Quá | - | Trông tròn |

Kết luận: Không bán được.

Kết quả: Ngày hôm nay quả thật không có đơn hàng nào hết, không bán được cái nào.

CÂU CHUYỆN: NHỎ RĂNG KHÔN

Châu Thành

Gần đây, có nhiều anh/chị mới tìm hiểu về Dịch Lý có thắc mắc về việc lập quẻ theo nhiều cách khác nhau (Quẻ giờ, phút, giây, ...) trong cùng 1 câu hỏi thì kết quả sẽ như thế nào? Nó có gì thay đổi hay khác kết quả không. Hôm nay, trong lúc bối rối, lo sợ cho sự việc nhỏ răng nên tôi vô tình mở cùng lúc nhiều phương pháp lập quẻ, mời anh/chị tham khảo qua.

Câu hỏi A: *Có nên nhổ cái răng khôn hay không?*

1. Quẻ: **Độn – Vô Vọng** (theo phương pháp lấy Quẻ Ngẫu Nhiên)

Phân tích:

| ĐỘN | CẨU | VÔ VỌNG |
|-----------------|---------------------------|------------------------|
| Ấn Trá | Tương Ngộ | Xâm Lấn |
| Ấn nấp, độn thô | Gặp gỡ, móc nối | Đi ẩu, càn bậy, tai vạ |
| Cái răng | Mọc lên, bá vào răng khác | Không còn, không thấy |

- Độn:** là cái răng khôn, nó nằm sâu dưới hàm, dưới nướu, nó mọc sau cùng, nó ẩn phía trong cùng chứ không hiện lên rõ như những cái răng khác.
- Cấu:** Mọc nối, răng khôn đang nhú lên, bá vào những cái răng kế bên.
- Vô Vọng:** Đi ẩu, càn bậy, cái răng khôn không đủ chỗ mọc lên nên mọc nghiêng, lệch, không đúng cách. Vô Vọng cũng là không thấy, không tìm thấy.

Kết luận: Do răng khôn (Độn) đang mọc (Cấu) một cách càn bậy (Vô Vọng) nên Độn là răng khôn nên cần phải bị Vô Vọng (không còn, không tìm thấy) - là nhổ đi.

2. Quẻ: **Đại Súc – Tiểu Súc**

Phân tích:

| ĐẠI SÚC | QUY MUỢI | TIỂU SÚC |
|----------------------------|----------------------------|------------------------------------|
| Tích tụ | Xôn xao | Dị đồng |
| Chứa đựng, để dành, nội bộ | Tai nạn, rối ren, chen lấn | Bế tắc, không thông, không hòa hợp |
| Cái răng | Mọc lên, bá vào răng khác | Không còn, không thấy |

- **Đại Súc:** Răng khôn nằm sâu phía trong, nằm phía dưới nướu, mọc sau cùng.
- **Quy Muội:** Cái răng đang chen lấn, gây rối ren.
- **Tiểu Súc:** Bé tắc, chen chút, không thuận với nhau, không hòa hợp với răng khác.

Hiện tại, răng khôn (Đại Súc) đang trong giai đoạn nhú lên, chèn ép, làm rối ren (Quy Muội) khiến các răng khác không hòa hợp, gây khó chịu (Tiểu Súc).

Kết luận: Xét thêm Âm Dương Đối Đãi, Đại Súc – Tiểu Súc, đối đai Vô Vọng – Lý là giữ lại. Vậy Đại Súc – Tiểu Súc là cần phải nhổ cái răng khôn đi.

Câu hỏi B: Nếu nhổ răng khôn rồi thì sự việc sẽ diễn biến như thế nào?

1. Quê: *Dự - Tân*

Phân tích:

| DỰ | KIẾN | TÂN |
|---|--|---|
| Thuận động Dự bị, dự phòng, vui vẻ Động, chân động, nhổ Niềm vui | Trở ngại Ngăn cản, cản lại, khó khăn Bị ngăn cản | Hiển hiện Tiến tới, hiện ra, ra mặt Hiển ra, mọc lên, cái răng Hiện ra |

Dự là cái răng khôn mọc lên chỉ cho vui thôi chứ không có tác dụng, các răng chính thức (có công dụng để nhai) đã mọc – TÂN lên hết rồi thì cái răng dự bị (răng khôn - DỰ) mới mọc lên sau. Việc mọc (TÂN) - răng khôn (DỰ) gây sưng hàm khó chịu (KIẾN).

Vậy để giải quyết việc này thì nên (KIẾN) - ngăn trở quá trình mọc cái răng (TÂN) - khôn (DỰ) nghĩa là nên nhổ bỏ nó đi.

Dự - Tân: Việc mọc răng (Tân) khôn (Dự) bị trở ngại (Kiến) nên cần phải nhổ (Dự) để ngăn cản (Kiến) quá trình mọc (Tân) cái răng khôn.

Kết luận: Khi nhổ răng khôn rồi (Dự) thì những cái răng khác sẽ được mọc (Tân) đều (Dự). Vậy Dự - Tân là nên nhổ.

2. Quê: *Ích – Trung Phu*

Phân tích:

| ÍCH | BÁC | TRUNG PHU |
|---|--|--|
| Tiến ích Thêm lợi, giúp ích Tiến lên, vượt lên, lú ra Mọc răng | Tiêu điêu Buồn thảm Không có lợi | Trung thật Tin tưởng, tín dã Ở trong, ở giữa Cái răng |

Ích - Trung Phu: Cái răng (Trung Phu) đang mọc lên (Ích) gây bất lợi (Bác) trong việc ăn uống. Cho nên cần phải Bác (nhổ) cái răng (Trung Phu) mới có Ích (Có lợi, giúp ích) cho việc ăn uống.

Kết luận: Cần phải nhổ cái răng khôn.

Theo những quẻ trên, ta luận đều ra cùng một kết quả là cần phải nhổ cái răng khôn đó đi cho dù chúng ta mở bất kỳ cách lập quẻ nào. Vì vậy, cho dù chúng ta lập Quẻ theo Giờ, Quẻ theo Phút, Quẻ theo Giây hay bất cứ Quẻ theo phương pháp gì cũng đều ra một kết quả cho cùng 1 sự việc.

Lưu ý: Đây là do trong lúc lo lắng, ý không sáng cùng với vô tình (vô thức) mở nhiều quẻ cùng lúc chứ không phải tôi có ý lập quẻ bằng phương pháp để so sánh và kiểm tra độ chính xác của quẻ. Mong các anh/chị hiểu và thông cảm.

CÓ BỆNH HAY KHÔNG

Châu Thanh, ngày 16/09/2021 (ÂL)

Câu hỏi: Một người em trong khu ở trọ có các triệu chứng sốt, ho, đau đầu. Mở Quẻ luận đoán xem có mắc bệnh Covid không?

Quẻ: **Độn - Cầu - Bĩ**

Phân tích:

| Độn | Cầu | Bĩ |
|------------------------------|-------------------|---------------------|
| Ăn trá | Tương ngộ | Gián cách |
| Ăn trá, trá hình, trốn tránh | Gặp gỡ | Bế tắc, không thông |
| Virus Covid | Liên kết, kết hợp | Cách xa, gián đoạn |
| | | Át tắt, không thông |

- **Độn:** Covid là một loại bệnh do virus gây ra, virus ăn nắp, trốn trong cơ thể người
- **Cầu:** Tiếp xúc với virus, sử dụng biện pháp phòng tránh
- **Bĩ:** Bị ngăn chặn đúng lúc, không cho tiếp xúc với cơ thể, không cho bùng phát

Kết luận:

Có thể bằng các biện pháp bảo vệ (Cầu) mà virus bị ngăn chặn (Độn), không cho vào cơ thể (Bĩ) => không mang bệnh.

HOẶC có thể do tiếp xúc (Cầu) virus, và virus (Độn) đã vào cơ thể ủ bệnh nên có các triệu chứng bệnh, nhưng dùng các phương pháp ngăn chặn nên virus bị Bĩ (át tắt, gián đoạn, mất khả năng) phát thành bệnh.

Kết quả: Kiểm tra liên tục nhưng kết quả vẫn âm tính.

CÓ NÊN THÀNH LẬP CÔNG TY KHÔNG

Châu Thành, ngày 25/04/2021 (ÂL)

Câu hỏi: Có nên thành lập công ty trong thời điểm hiện tại không?

Quẻ: **Cấn – Giải – Bác**

Phân tích:

| Cấn | Giải | Bác |
|--------------------|----------|--------------------|
| Ngưng nghỉ | Nơi nơi | Tiêu điêu |
| Ngăn giữ | Giải tán | Xa lìa, hoang vắng |
| Dừng lại, ngăn cấm | Lan toả | Buồn thảm |

Xem xét ý nghĩa quẻ **Cấn – Bác**, chưa thấy rõ sự liên quan của câu hỏi với quẻ.

Bên xét âm dương đối đai của quẻ **Cấn - Bác** là quẻ: **Chấn – Phục**

- **Chấn:** Động dụng, phán khởi, nảy mầm, việc sơ khởi ban đầu, thành lập công ty.
- **Phục:** Tái hồi, phục hồi, lan toả.

Kết luận: Không nên thành lập công ty.

Kết quả: Chưa đầy 1 tháng, Tp.HCM và cả nước ban lệnh đóng cửa do dịch Covid. Mọi công việc đều bị ngưng lại, đình trệ.

THẮC MẮC NỘI DUNG CUỘC HỌP

Châu Thành

Câu hỏi: Trong lúc tình hình công ty khó khăn sau dịch, lại phát sinh bất hoà với đồng nghiệp. Một người bạn bị sép gọi vào phòng họp, lo lắng nên hỏi xem nguyên nhân buổi họp là gì?

Quẻ: **Truân – Bác – Tiết**

Phân tích:

| Truân | Bác | Tiết |
|------------------|-----------------|--------------------|
| Gian lao | Tiêu điêu | Giảm chế |
| Vất vả, khốn khổ | Loại bỏ, xoá bỏ | Ngăn ngừa |
| Xung đột | | Kiềm chế, giảm bớt |

- **Truân:** việc sự bất hoà nhân sự dẫn đến Truân (gian lao, vất vả) trong công việc.
- **Bác:** loại bỏ, bác bỏ, loại trừ, giải hòa.
- **Tiết:** giảm chế, tiết chế sự Truân mà công ty và nhân viên đang gặp.

Kết luận: Công ty muốn làm hạn chế (Tiết) sự xung đột nhân viên (Truân) nên tổ chức cuộc họp

Kết quả: Nội dung cuộc họp là giải quyết bất hoà giữa các nhân viên

NÊN ĐẦU TƯ TIỀN ẢO KHÔNG*Châu Thành, ngày 13/11/2021 (ÂL)***Câu hỏi:** Có nên đầu tư vào tiền ảo (đầu tư máy đào tiền)?Quê: **Quái – Kiên – Đoài**

Phân tích:

| QUÁI | KIỀN | ĐOÀI |
|---------------------------------|------------------------|------------------|
| Dứt khoát, biên cương, chấm hết | Chính yếu, cương kiện, | Hiện đẹp, đẹp đẽ |
| Biên cương, giáp ranh | lớn mạnh | Hiển đẹp |
| Máy móc, Phân luồng | To lớn, mạnh mẽ | Khuyết mè |
| Biên cương | Liền lạc, mạnh mẽ | Tiền ảo |
| Cỗ động, cỗ phần | Lớn mạnh, Lớn | Vui vẻ, hiện đẹp |
| Cắt phần tiền đang có để đầu tư | Liên kết, mạnh mẽ | |

Kết luận:

Hệ thống cày game phải là nhiều máy (Quái) kết nối phân luồng với nhau, máy chơi phải Kiên (mạnh mẽ) thì mới chơi được. Do cày game trong thời gian dài nên máy sẽ nóng, thường người ta sẽ để cái máy trần (không có gắn trong case) nên là Đoài => Hỏi về đầu tư mua máy cài game: ứng quê.

Hiện tại việc đầu tư vào tiền ảo (Đoài) đang lớn mạnh (Kiên) ở mức biên cương, quá cao, quá mạnh, đỉnh điểm (cương giới).

Dùng phép Âm Dương đối đãi:

| CẤU | KIỀN | TỐN |
|--|-------------|----------------------------------|
| -Tương ngộ, cấu kết | -Mạnh mẽ | -Thâm nhập, lặt lìa, thát thường |
| ⇒ Kết nối không bền chặt, nên lên xuồng thát thường. | | |

Kết quả: Đồng coin rót giá trầm trọng chỉ sau vài tháng.**TÌM VÍ BỊ MẮT***Châu Thành, ngày 02/02/2022 (ÂL)***Câu hỏi:** Một người em liên hệ hỏi giúp tìm giúp cái bóp (ví tiền) bị mất.Quê: **Đại Súc - Quy Muội - Tốn**

Phân tích:

| Đại Súc | Quy Muội | Tốn |
|-------------------|-------------------|-------------------|
| Tích tụ | Xôn xao | Tốn hại |
| Hợp hội, vui vẻ | Tai nạn, rối ren | Tốn thất, hao mất |
| Bóp (ví) | Trong lúc rối ren | Bị mất |
| Quán ăn, bữa tiệc | | Mất bóp (ví) |

- **Đại Súc:** Nơi tụ họp vui vẻ, đông đúc, quán ăn, bữa tiệc. Đại Súc cũng là cái bóp (ví), là nơi chứa tiền, gom tiền về trữ ở một nơi.
- **Quy Muội:** Xôn xao, rối ren, tai nạn, trong lúc bất cẩn, gấp rút.
- **Tổn:** Tổn hại, tổn thất, mất mát, mất của (ví).

Kết luận:

Đại Súc (bóp/ví) bị Tổn (bị mất) => Quέ ứng với câu hỏi

Ví bị mất (Tổn) ở quán ăn gần lúc mất ví nhất (Đại Súc), trong lúc Quy Muội (rối ren, bất cẩn, lật đật chạy về) mà không kiểm tra lại kỹ.

Kết quả: Quay lại quán thì tìm được ví đã mất.

NĂM NHÂM DẦN – 2022 THỜI TIẾT NHƯ THẾ NÀO?

Vô Thường, ngày 04/11/2022dl (11/10/Nhâm Dần)

Vào lúc 00:55, ngày 01/01/2022 Nhâm Dần, Thiên diện đang thời diễn ra: Hoán -Di- Thuần Khảm, Huyền Vũ.

Con chó nhà tôi vào giờ Tý tự nhiên nó sợ chạy lung tung, nó sợ run bắn, kiềm người sa vô lòng, khác lạ so với mọi ngày. Vậy là giờ giao thừa Tuất động. Tôi ăn tô miến, 2 con tôi ăn 2 tô mì gói, là tượng của món ăn cứu trợ. Hoán là Tân dã, ly tán, xuyên sâu vào, bay tứ tán; Di là dưỡng dã, chứa đựng; Thuần khảm: nước đầy, hâm hiễm, mắc kẹt; Huyền vũ (thủy, ám muội): mịt mù chìm trong bể nước. Tổn ngoại động biến Khảm: gió chuyển thành nước. Đầu năm gió lớn, cuối năm nước đầy. Thê Khảm - Thủy, và quê biển Khảm - Thủy được Nhật Thìn (Dậu - Kim) sinh cho, dung Tổn Mộc, gió được mùa Xuân vượng Mộc sinh cho, nên gió sẽ rất to. Hào 6 Mão Mộc biến hào Tý Thủy sinh Mão Mộc, trợ Thủy. Hào 5 Thìn Thổ là hào thê biến ra hào Tuất Thổ. Vì chó Tuất động và Tuất xung Thìn thô nên xuất kho Thủy, giúp Thủy vượng. Kết luận: năm 2022, là năm cuồng phong, nước ngập nhiều nơi.

Dlvn, Oh55, 1/1/22al, 1/2/22dl, ất dậu, nhâm dần, nhâm dần [Hộp thư đến](#)



THANH CAO VÂN <caovanthanhd213@gmail.com>
đến THANH -

01:32, 1 thg 2, 2022

hoán 6,di, thuần khảm, huyền vũ. Con chó Nhà tôi giờ tự nhiên nó sợ chạy lung tung, nó sợ run bắn, kiềm người sa vô lòng, khác so với mọi ngày. Vậy là giờ giao thừa Chó, hay Tuất động. Tôi ăn tô miến, 2 con tôi ăn 2 tô mì gói, là tượng của món ăn cứu trợ. Tân dã, ly tán,xuyên sâu vào, bay tứ tán (hoán), dưỡng dã, chứa đựng (Di), nước đầy, hâm hiễm, mắc kẹt (thuần khảm), huyền vũ (thủy, ám muội): mịt mù chìm trong bể Nước. Tổn ngoại động biến Khảm: gió chuyển thành nước. Đầu năm gió lớn, cuối năm nước đầy. thê khảm thủy, và biến khảm thủy được nhật thìn (dậu kim) sinh cho, dung tổn mộc gió được mùa xuân vượng mộc sinh cho, nên gió sẽ rất to. Hào 6 mão mộc biến hào tý thủy sinh mão mộc, trợ thủy Hào 5 thìn thô là hào thê biến ra hào tuất thô. Vì chó tuất động và tuất xung thìn thô nên xuất kho thủy, giúp thủy vượng. Kì: năm 2022, là năm cuồng phong, nước ngập nhiều nơi.

1 tệp đính kèm • Gmail đã quét



Kết quả: Năm nay bão, lũ lụt nghiêm trọng, có ai nghĩ Đà Lạt lại bị ngập đường đâu! Vậy mà ngập sâu, đến nay, tháng 11/2022 DL mưa còn nhiều lớn, đặc biệt đang mưa ngập sâu một số tỉnh miền Tây: Bạc Liêu, Cà Mau...

KẾT NỐI HUYỀN VI – HIỂN HIỆN

Tâm thanh, ngày 08/11/2022

Tôi đưa một học viên đến gặp thầy tử vi (là bạn tôi), cô ấy muốn nhờ giải đáp cho một số thắc mắc.

Hẹn gặp nhau lúc 18:30 ở quán Café Thức trên đường Hoa Phượng, khu Phan Xích Long. Đúng 18:30 tôi và anh bạn vừa gửi xe vào bãi thì học viên đó cũng vừa tới bãi xe.

Sau khi gọi 3 ly sinh tố dâu tây và chuối, ly sinh tố của tôi pha chế đúng menu: có đường và sữa, 2 ly kia thì không lấy đường và sữa.

Chúng tôi chọn 1 cái bàn gần quầy pha chế, chỗ đó có đèn chiếu sáng (theo yêu cầu của thầy tử vi, vì mắt kém do đang bị kéo mây) để giải lá số tử vi của người thân cô học viên thì đột nhiên trong quầy pha chế phát ra tiếng ồn rất to từ máy xay café, thế là chúng tôi lại phải dời bàn lên lầu 1.

An vị xong, học viên đó xin phép thầy tử vi 1 phút để trao đổi với tôi.

Số là cô định đến sớm để đón tôi và thầy tử vi nhưng vì khi chuẩn bị xuất phát thì lại quên mũ bảo hiểm, lên lầu lấy mũ bảo hiểm xong xuống đến bãi xe thì lại quên chìa khóa trong cổ xe (cô này đang cưng ở 1 căn hộ cao tầng). Thế là phải lên lầu lần nữa tìm chìa khóa sơ-cua, và phải dùng dao nạy khóa kéo của cái vali đã hỏng mới lấy chìa khóa được. Đường như có một sự trở ngại vô hình nào đó, nên không thể đến sớm hơn được.

Cô ấy hỏi tôi: “Thầy nghĩ sao về sự việc này?”.

Tôi buột miệng nói: “Kiến – Ký Tế, vì gấp trở ngại trước rồi mới được việc”.

Cô ấy nói: “Thứ mở 1 que nữa nha thầy”, và mở app Thiên Cơ trong điện thoại, được que Vị Tế - Mông.

Tôi nói: “Thấy chưa? Vị tế - Mông cũng đâu có khác gì Kiến - Ký tế lắm đâu. Chút nữa đây lá số tử vị cũng sẽ không nói gì ngoài mấy que này”.

Trong lúc thầy tử vi và cô học viên đang trao đổi về lá số tử vi thì nhân viên phục vụ bàn lên báo rằng, do có sự nhầm lẫn nên họ đã lỡ tay pha chế 1 ly dâu - chuối có đường - sữa (của tôi) và 2 ly sinh tố thơm - xoài không có đường - sữa, thay vì là 3 ly dâu - chuối. Nhân viên đó năn nỉ chúng tôi hãy thông cảm và chấp thuận dùng giúp họ. Thầy tử vi và cô học viên đành phải giúp họ dùng loại sinh tố mà mình không có order.

Nhận xét:

Lời dự đoán vận mệnh của người nữ trong lá số tử vi:

- Thông minh, sáng dạ, học giỏi, đa tài, có công danh (Ký tế) nhưng sinh bát phùng thời (Kiến) không có của hoạnh tài, phải đích thân làm ra của cải cho mình.
- Tha phương cầu thực, sẽ đi rất xa có thể tận Châu Âu, xuất ngoại mới thành tài, càng đi xa càng có nhiều cơ hội phát triển (Vị tế - Mông).
- Tánh độc lập, tự chủ, tự lập, không gần họ hàng thân thích (Vị tế - Mông).
- Rất giỏi lý luận, là nữ nhưng tính cách mạnh mẽ (Vị tế - Mông).
- Tánh đa nghi, cứng nhắc, tranh đấu, càng già càng khó tánh (Vị tế - Mông).

- Chồng sẽ lớn tuổi hơn, tình cảm không hòa hợp lăm (Kiến – Ký té).
- Công việc luôn gặp khó trước (Kiến) sau đó mới thành (Ký té).
- Huynh đệ không hòa hợp lăm, tử tôn hiếm (Kiến – Ký té).
- Lập gia đình ở nước ngoài, sau này mệnh chung tại đất khách. (Vị té - Mông).
- Đặt 3 ly sinh tố cùng loại (Ký té) mà rút cuộc bartender pha chế sai hết 2 ly (Kiến).
- Chỗ ngồi đầu tiên rất ồn (Kiến) phải đổi chỗ ngồi khác mới được (Ký té).
- Thầy tử vi mắt kém, cần chỗ ngồi có đèn chiếu sáng (Vị té - Mông).
- Tôi chạy quá cái quán đó (Kiến) rồi phải vòng trở lại ghé vào quán (Ký té).
- Cô học viên bị trớ ngại trước khi đi (Kiến) nhưng vẫn đến quán đúng hẹn (Ký té).

Kết Luận:

Sư Tổ Xuân Phong Nguyễn Văn Mì đã nói “ Dịch Lý Việt Nam là nhịp cầu nối liền Huyền vi và Hiển hiện, có thể lấy chuyện trước mắt để dự đoán chuyện khuất mắt. Đây là một ví dụ minh chứng, chỉ căn cứ vào những sự việc đã và đang xảy ra trước mắt (Hiển hiện), có thể dự đoán được đại ý lời giải trong lá số tử vi sắp sửa được nói ra (Huyền vi). Dịch Lý Việt Nam quả thực là màu nhiệm lăm thay.



PHONG THỦY

CHỌN GIỜ KÍCH HOẠT HOÁ SÁT CỬU TINH

Võ Thường, 00:34, ngày 08/10/2022 Nhâm Dần

Cửu tinh an toạ ở các hướng của công trình thay đổi theo năm, tháng, ngày, giờ (Niên, nguyệt, nhật, thời) trong năm. Muốn kích hoạt sao nào đó của Cửu tinh theo sự mong cầu của gia chủ như: tài lộc, sức khoẻ, tình duyên... thuật phong thuỷ có nhiều cách khác nhau tuỳ theo trường phái, hoặc tuỳ theo người tư vấn phong thuỷ.

Theo quy luật, trong năm Cửu tinh vận hành theo tiết khí, theo thời gian 6 vòng Giáp Tý: 1,7,4 và 9,3,6. Khởi đầu Giáp Tý 1 (Đông chí, Tiểu hàn, Đại hàn, Lập xuân); Giáp Tý 7 (Vũ thuỷ, Kinh trập, Xuân phân, Thanh minh); Giáp Tý 4 (Cốc vỹ, Lập hạ, Tiểu mãn, Mang chủng); Giáp Tý 9 (Hạ chí, Tiểu thủ, Đại thủ, Lập thu); Giáp Tý 3 (Xử thủ, Bạch lộ, Thu phân, Hàn lộ); Giáp Tý 6 (Sương giáng, Lập đông, Tiểu tuyết, Đại tuyết).

Thời tinh trong ngày khởi đầu từ giờ Tý và kết thúc tại giờ Hợi. Theo đó, từ sau Đông chí những ngày: Tý, Ngọ, Mão, Dậu, giờ Tý có thời tinh 1+; Dần, Thân, Ty, Hợi, giờ Tý có thời tinh: 7+; Thìn, Tuất, Sửu, Mùi, giờ Tý có thời tinh: 4+; từ sau Hạ chí, những ngày: Tý, Ngọ, Mão, Dậu, giờ Tý có thời tinh 9 -; Dần, Thân, Ty, Hợi, giờ Tý có thời tinh: 3 -; Thìn, Tuất, Sửu, Mùi, giờ Tý có thời tinh: 6-. Tinh/sao có dấu + thì đếm tăng dần kể từ giờ đó; dấu - thì đếm giảm dần. Ví dụ: ngày Tân Mão, 9/7/2022, giờ Tý có thời tinh: 9- (sau Hạ chí), giờ Sửu sẽ là 8, giờ Dần là 7, giờ Mão là 6, giờ Thìn là 5, giờ Ty là 4, giờ Ngọ là 3, giờ Mùi là 2, giờ Thân là 1, giờ Dậu là 9, giờ Tuất là 8, giờ Hợi là 7;

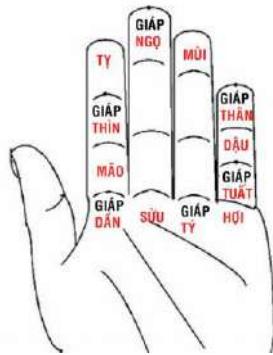
Ví dụ ngày Canh Thân, 6/2/2022 Nhâm Dần (sau Đông Chí), giờ Tý 7+, giờ Sửu là 8, giờ Dần là 9, giờ Mão là 1, giờ Thìn là 2, giờ Ty là 3, giờ Ngọ là 4, giờ Mùi là 5, giờ Thân là 6, giờ Dậu là 7, giờ Tuất là 8, giờ Hợi là 9. Đem sao (Thời tinh, Nhật tinh, Nguyệt tinh) nhập vào trung cung rồi phi tinh để biết cát hung tinh nào toạ ở mỗi hướng/cung. Khi tinh được Thời tinh, Nhật tinh, Nguyệt tinh cùng hội tại một cung nào đó, ta có thể dùng sinh, khắc theo ngũ hành để kích hoạt hoá sát bằng năng lượng từ đá thạch anh thiên nhiên, hoặc các pháp khí phong thuỷ.

Việc kích hoạt, hoá sát trong năm, theo kinh nghiệm cho thấy: kích hoạt hoá sát theo niên tinh mang tính nền móng; theo tam tinh hội tụ (Thời, Nhật, Nguyệt) để gia tăng kích hoạt mong được kết quả giải quyết cụ thể, trong thời gian ngắn, như muôn con, muôn hết bệnh, muôn ký hợp đồng, thi cử, quan chức...

Thí dụ: Niên tinh, Nguyệt tinh, Nhật tinh, ngày Bính Thìn 5/8/2022, sao tinh 5 nhập trung cung, có Cửu tử (9) ở Nam, 6 ở Tây Bắc, 8 ở Đông Bắc, 1 ở Bắc; và chọn thời tinh: giờ Ty có sao Cửu tử 9 đóng tại Đông Nam (giờ Tý 6-, giờ Ty 1 nhập trung cung), quẻ Sư - Giải, giờ hoàng đạo, đặt đá thạch anh màu lục, hoặc pháp khí... để kích hoạt sao 9: sự nghiệp, thăng quan tiến chức, cầu tài, cầu duyên cho thứ nữ. Ngoài ra việc chọn giờ, thời tinh còn áp dụng vào việc đặt bể cá, hồ nước, non bộ... gia tăng hiệu quả khi tác nghiệp phong thuỷ.

TÍNH NHẬT TINH TRÊN BÀN TAY**Võ Thường, 06/10/2022**

Trong quy trình tác nghiệp Phong thuỷ Huyền Không Phi Tinh, muốn tính Nhật tinh/sao của ngày nào đó để phi tinh nhận biết cát hung đáo hướng, ta có thể bấm trên tay để biết. Biết Nhật tinh, quẻ Dịch, Hoàng hoặc Hắc Đạo giúp ta chọn ngày hành sự.



Trong một năm, có 6 vòng Giáp Tý cơ bản, khởi đầu Giáp Tý 1 (Đông chí, Tiểu hàn, Đại hàn, Lập xuân); Giáp Tý 7 (Vũ thuỷ, Kinh trập, Xuân phân, Thanh minh); Giáp Tý 4 (Cốc vũ, Lập hạ, Tiểu mǎn, Mang chủng); Giáp Tý 9 (Hạ chí, Tiểu thủ, Đại thủ, Lập thu); Giáp Tý 3 (Xử thủ, Bạch lộ, Thu phân, Hàn lộ); Giáp Tý 6 (Sương giáng, Lập đông, Tiểu tuyết, đại tuyết). Trong mỗi vòng Giáp Tý có 5 nhà giáp khác (Giáp Tuất, Giáp Thân, Giáp Ngọ, Giáp Thìn, Giáp Dần) phụ thuộc vào Giáp Tý vòng đó. Các Giáp Tuất, Giáp Thân, Giáp Ngọ, Giáp Thìn, Giáp Dần quyết định Nhật tinh của từng ngày trong vòng nhà giáp đó. Các bước:

1. Tìm nhà giáp của ngày can chi: từ Can ngày cần tìm nhật tinh, đếm ngược kim đồng hồ đến gặp Giáp đầu tiên (a).

2. Tìm sao của nhà Giáp: từ Giáp Tý, đếm ngược chiều kim đồng hồ đến giáp đó (a). Từ và sau Đông Chí tăng dần; từ và sau Hạ Chí giảm dần.

3. Tìm Nhật tinh nhập cung: từ sao nhà Giáp (a) đếm thuận chiều kim đồng hồ, tăng dần nếu ngày đó thuộc tiết khí từ và sau Đông Chí, và giảm dần nếu thuộc tiết khí từ và sau Hạ Chí.

Ví dụ: ngày ngày 31/10/2022 dương lịch là ngày Bính Thìn, thuộc Giáp Tý 6 (Sương giáng - Đại tuyết).

Tìm nhà giáp: tại Thìn trên bàn tay, đếm ngược chiều kim đồng hồ: Bính Thìn, Ất Mão, Giáp Dần; vậy là Giáp Dần.

Tìm sao nhà Giáp Dần: 6 tại Tý, 5 tại Tuất, 4 tại Thân, 3 tại Ngọ, 2 tại Thìn, 1 tại Dần; vậy Giáp Dần: 1

Tìm nhật tinh ngày Bính Thìn: 1 tại Dần, 9 tại Mão, 8 tại Thìn; vậy Nhật tinh/sao tại ngày Bính Thìn là 8.

VĂN PHÒNG NÀY BỎ TRÍ NHƯ THẾ NÀO – THIÊN DIỆN: GIẢI - DỰ

Minh Thanh, Giờ Ngọ, Thiên diện Ích – Trung Phu



Trong 1 lần đi công tác xem phong thủy tại Hải Phòng vào tháng 08/2022. Tôi hỏi Tạo Hóa xem văn phòng này nên điều chỉnh như thế nào thì được quẻ Giải – Dự.

| <i>Giải</i> | <i>Dự</i> |
|------------------------------|---|
| Tán dã, Nơi Nơi | Duyệt dã, Thuận Động |
| Giải phóng, giải tán | Dự phòng, canh chừng, văn phòng (chi nhánh) |
| Di chuyển, lối đi, lưu thông | Cửa ra vào, canh giữ |

Trong đầu tôi khi suy nghĩ đến khả năng là phải di dời chi nhánh văn phòng này đi. (Di dời – Giải; chi nhánh văn phòng – Dự)

Khi đến nơi, tôi dùng các phương tiện đo đạc như la kinh, và kiểm tra lại bằng vệ tinh để xác định tọa hướng của văn phòng. Sau đó tôi phi tinh để lập Trạch mệnh bàn thì nhận thấy hướng của văn phòng nằm trên tuyến đại không vong (338,5 độ), mặc dù nó vẫn còn thuộc sơn Nhâm.

Thiên diện lúc bấy giờ là Giải - Dự, hướng nhà phạm Đại không vong thuộc truông Dự, nghĩa là nó không thuộc hẵn về 1 hướng mà nó nằm giữa 2 hướng (Tây Bắc và Bắc). Để giải quyết tình huống này thì cần phải Giải là chuyển hẵn về 1 hướng duy nhất bằng cách điều chỉnh lối đi. Tôi đề xuất đóng cánh cửa bên trái (màu đỏ: Tây Bắc) và chỉ tập trung đi cánh bên phải (màu xanh: Bắc). Đồng thời bày bố Sơn Thủy theo tinh bàn của sơn Nhâm thuộc hướng Bắc và dùng 1 số biện pháp hóa giải, kích hoạt cát tinh theo trường phái Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh.

Qua sự chia sẻ của người đại diện văn phòng, thì các bạn nhân viên làm việc tại chi nhánh có năng lực rất tốt, nhưng thường xuyên bị bệnh và mệt tập trung. Sau khi khảo sát sơ bộ tôi thấy vị trí bàn làm việc (màu đỏ) của các bạn đang tọa tại 2 sao xấu là Nhị hắc 2 (Bệnh phù) và Ngũ hoàng 5 (Liêm trinh). Đó là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả làm việc kém của các bạn ấy. Vì thế tôi đề xuất di chuyển bàn làm việc qua vị trí màu xanh, chỗ có cát tinh, để giúp các bạn cải thiện khả năng làm việc được tốt hơn.

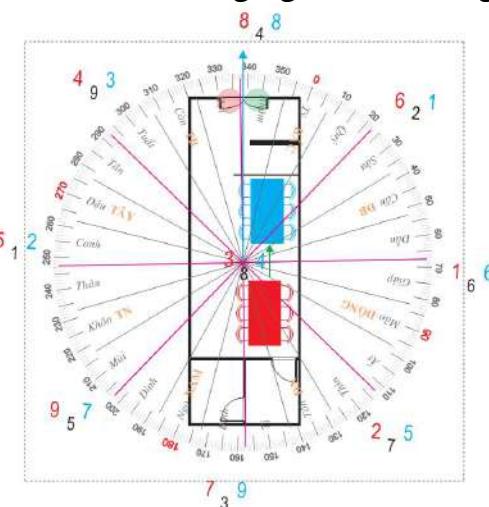
Đến cuối buổi tư vấn, thì tôi có đề xuất 1 ý tưởng khá táo bạo: nên di dời văn phòng qua một chỗ khác, chứ văn phòng này duy trì lâu sẽ không tốt. Thật bất ngờ, Anh Chị cũng đã có ý định dời văn phòng từ lâu, nhưng động lực chưa đủ mạnh để

chuyển. Hôm nay nhờ cơ duyên tôi đến và tác động thêm, Anh Chị quyết định tìm một văn phòng khác để làm chi nhánh (dự kiến sau 2 tháng nữa sẽ chuyển).

Thật may mắn cho tôi, là khi tôi đến vào tháng 8/2022, Sao Ngũ hoàng (5) nhập trung cung, có Cát khí Nhất bạch thủy (1) đao môn ở hướng Bắc, tháng 9 lại có cát tinh Cửu tử hỏa (9) đao môn. Trong 2 tháng chờ đợi để tìm văn phòng mới, thì mọi việc đã trở nên tốt hơn rất nhiều so với trước đó.

Tôi theo quẻ Giải Dự bố trí Phong Thủy văn phòng này ở 2 cấp độ: Cấp độ 1 là bày bố phong thủy tại văn phòng, cấp độ 2 là sẽ dời văn phòng sang 1 chỗ khác có phong thủy tốt hơn. Cấp độ 2 chưa được tiến hành, chỉ mới áp dụng cấp độ 1 cũng đã mang lại được một chút hiệu quả nhất định nào đó.

Thật là tuyệt vời, que Dịch đã rất ứng nghiệm khi ứng dụng vào phong thủy.



SỰ TƯƠNG ĐỒNG CỦA PHONG THỦY HUYỀN KHÔNG PHI TINH VÀ VÀ NĂNG LƯỢNG ĐỊA SINH HỌC (CHỈ SỐ BOVIS)

Minh Thanh, Giò Ti, Quέ Gia Nhn – Tim

Phong thủy giúp ta biết cách để làm ăn kinh doanh có “tài lộc” thông qua việc chọn đúng hướng nhà, hướng công ty hoặc bố trí và sắp xếp chỗ làm việc hay nơi nghỉ ngơi dựa trên khoa học về khí lưu chuyển tạo Sinh Khí loại trừ Sát Khí. Phong Thủy cũng hỗ trợ chúng ta chọn đối tác làm ăn kinh doanh, ê kíp làm việc, thời điểm đầu tư kinh doanh thuận lợi và han chế rủi ro;

Khi xem Phong thủy, ta cần xem xét các yếu tố khoa học: Môi trường trong sạch xung quanh nhà, ánh sáng, cường độ âm thanh, khí đối lưu, văn hóa lóng giềng, khả năng tài chính những người xung quanh, địa vận, kiến trúc vĩ mô.... lập bản vẽ và phi tinh để từ đó đánh giá năng lượng gia cư khách quan nhất!

Dưới góc nhìn Địa sinh học để ngôi nhà được tốt (đánh giá dựa trên chỉ số năng lượng Bovis đo bằng con lắc), ta cần phải giải quyết các bức xạ độc hại trong lòng đất, hoặc do máy tính, bóng đèn điện, các thiết bị điện tử, lò vi sóng, ... mà chúng ta tiếp xúc hàng ngày (tùy mức độ tác động). Các bức xạ này ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, thu nhập, tình cảm, ... của con người chúng ta.

- Về sức khỏe: Năng lượng nơi ở thấp làm khó ở, đau bệnh & nguy hiểm nhất là ung thư khi ở nơi nào trường năng lượng quá thấp....
- Về thu nhập: Sức khỏe không tốt thì mức độ làm việc kém hiệu quả, ốm đau thì tiền vô ít mà chi ra thì nhiều, nợ nần chồng chất,
- Về tình cảm: Trường năng lượng thấp gây ra khó chịu, bứt rứt trong người, thành viên trong gia đình không gắn bó với nhau, xung khắc nhau, vợ chồng chia tay, con cái hư hỏng,

Trong quá trình tác nghiệp Phong thủy tôi đồng thời ứng dụng Địa sinh học vào đời sống, tôi có nhận thấy 1 số mối tương quan mật thiết giữa 2 trường phái này, chúng có sự ảnh hưởng tương hỗ qua lại lẫn nhau.

Khi một căn nhà có vượng khí (song tinh đáo hướng, vượng son – vượng hướng, ...) thì mặc nhiên, chỉ số năng lượng (Bovis) ban đầu nằm ở mức tương đối tốt (khoảng 8000 – 11.000 Bovis, tùy vị trí địa lý). Sau khi sắp xếp Phong thủy kích vượng tài lộc, hóa giải sát khí theo trường phái Phong thủy Huyền Không Phi Tinh và kết hợp 1 số biện pháp nâng cao năng lượng thì chỉ số Bovis của căn nhà, cuộc đất có vượng khí (song tinh đáo hướng, vượng son – vượng hướng) lên rất cao (16.000 – 17.000 Bovis) và được duy trì trong khoảng thời gian dài (1 – 2 năm) nếu cải tạo tốt.

Ở 1 số căn nhà bị phạm Đại không vong, chỉ số Bovis ban đầu lại rất thấp, khoảng mức 200 – 700 Bovis (tùy vị trí địa lý). Sau khi áp dụng biện pháp sắp xếp Phong thủy theo trường phái Huyền Không Phi Tinh và lành mạnh hóa năng lượng thì chỉ số Bovis được nâng lên nhưng không đáng kể, chỉ số này chỉ lên tối đa ở mức khoảng 6.500 Bovis, đây là chỉ số mức trung bình, và chỉ duy trì được trong 1 thời gian ngắn khoảng 6 tháng rồi sau đó lại quay về mức 2000 – 3000 Bovis.

Đối với những căn nhà bị phạm Tiểu không vong: hướng nhà nằm ở giữa 2 sơn (Thiên – Địa nguyên long), Chỉ số Bovis ban đầu nằm ở mức dưới trung bình đến trung bình (tùy vị trí địa lý), mức chỉ số năng lượng dao động từ 3000 – 6000 Bovis. Sau bố trí, sắp xếp phong thủy và lành mạnh hóa năng lượng thì chỉ số Bovis được nâng lên được khoảng 8000 – 11.000 Bovis. Tuy nhiên, mức chỉ số này sau khoảng 3 – 6 tháng có xu hướng sẽ giảm dần và không suy trì ở mức cao nữa. Cũng là Tiểu không vong, nhưng đối với những căn nhà Tiểu không vong đồng khí giữa Thiên – Nhân nguyên long hoặc những căn nhà bình thường (không bị Ngũ hoàng hay Nhị hắc đáo môn) thì chỉ số Bovis lại tốt hơn, nó nằm ở mức trung bình – khá hơn, khoảng 6500 – 8500 Bovis (tùy vị trí địa lý). Sau khi cải tạo phong thủy và lành mạnh hóa năng lượng thì chỉ số Bovis được nâng lên mức tốt hơn, khoảng 13.000 – 15000 Bovis và được duy trì trong thời gian dài (1 – 2 năm).

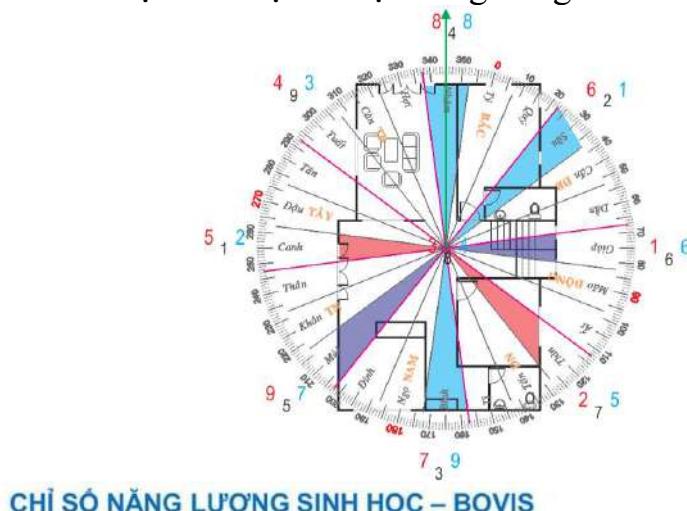
Đối với những căn nhà có sát khí (2 - 5) Nhị hắc và Ngũ hoàng đáo môn, chỉ số năng lượng ban đầu nằm ở dưới mức trung bình từ 5000 – 6500 Bovis. Sau khi được cải tạo phong thủy và lành mạnh hóa năng lượng thì mức năng lượng có thể đạt mức 9000 – 13000 Bovis. Mức năng lượng này cũng sẽ được duy trì thời gian tương đối lâu (1 năm) nếu cải tạo tốt.

Những vị trí đất, phòng ngủ, căn phòng có sơn tinh hoặc vượng tinh bay tới thường có chỉ số Bovis ở mức tương đối tốt, nằm ở mức trên 6500 Bovis. Tuy nhiên, vị trí đất, phòng ngủ, căn phòng, ... có Ngũ hoàng hoặc Nhị hắc (5 - 2) tại đó chỉ số Bovis chỉ ở mức 2000 – 3000 Bovis. Còn đối với vị trí có cả 2 sát khí Ngũ hoàng – Nhị hắc (5 - 2) ở tọa thì còn nguy hiểm hơn, năng lượng chỉ khoảng 1000 – 2000 Bovis. Sau khi cải tạo và lành mạnh hóa năng lượng, chỉ số Bovis tại những khu vực này được nâng lên khoảng 7000 – 9000 Bovis.

Những nhà vệ sinh, chỉ số bovis khoảng 3000 Bovis.

Ngoài ra, 1 số ngôi nhà mặc dù có Vượng khí tốt, tuy nhiên nằm ở những vị trí loan đầu không đắc cách hoặc những vị trí ô uế, âm khí (bãi rác, gần chùa, điện cao thế, nghĩa trang, ...) trong nhà lại sắp xếp và bố trí không đúng, còn phạm những lối phong thủy thì chỉ số năng lượng ban đầu cũng rất thấp (3000 – 6500 Bovis). Sau khi cải tạo phong thủy, lành mạnh hóa năng lượng thì chỉ số năng lượng khoảng 8000 Bovis, mức năng lượng này duy trì chỉ được khoảng 6 tháng, sau đó sẽ bị giảm dần...

Như vậy, có thể thấy kết quả đánh giá năng lượng của thuật Phong thủy Huyền Không Phi Tinh và Địa sinh học có sự tương đồng với nhau.



- ✓ Từ 0 – 1000 = đất ở có khả năng gây ung thư rất cao ...
- ✓ Từ 1100 – 2000 = đất ở có bệnh tần thiền, đất ly dị, đất tự tử ...
- ✓ Từ 2100 – 3000 = các bệnh thường mắc phải : ung thư, đau đầu, bệnh tim mạch ...
- ✓ Từ 3100 – 6000 = hay thấy bực tức, nồng tính, chóng mặt, đầu óc thiếu tinh túy....
- ✓ **Đạt chuẩn 6500** = trung bình (có thể ở được, cần cải tạo gia tăng năng lượng Bovis)
- ✓ Từ 7000 – 9000 = đất trung bình khá (các nhà máy thường trung bình, không thấy khá giả)
- ✓ Từ 9100 – 12000 = đất sinh khí cao (các nhà máy thường làm ăn khá giả, con cái hòa thuận)
- ✓ Từ 13000 – 15000 = đất tốt (nhà máy thường giàu có, vợ chồng hạnh phúc, cuộc sống vui vẻ)
- ✓ Từ 16000 – 18000 = đất rất tốt (rất giàu có, con cái khỏe mạnh – thi đỗ đạt, vượng khí ...)
- ✓ Trên 18000 = đất cực kỳ tốt (nhà vương giả, có long mạch, các công trình tâm linh...)

➤ Qua những cuộc khảo sát trên các lãnh thổ Balan, Đức, Pháp và một số nước trong khu vực Châu Âu, Châu Á - Ở những nơi này có dòng năng lượng phóng lên rất có lợi cho sức khỏe và trí tuệ :

➤ Những nơi dùng để chứa lương thực, cùi cài...dành cho các Hoàng Đế, giới Quý Tộc đều do được năng lượng đạt từ 15000 - 18000 Bovis, đất nơi xây cung Vua, nhà thờ, chùa ...đều có chỉ số Bovis trên 18000.

TRIẾT DỊCH

TÌM HIỂU VỀ DỊCH LÝ

Vô Thường, năm Nhâm Dần (2020) Thiên diện: Thuần Ly - Phê Hạp

Khi quan sát bản thân và cảnh trí xung quanh ta luôn thấy nhiều hình tượng với màu sắc khác nhau, gọi là cảnh trời. Cảnh trời đó còn gọi là sân khấu dịch biến. Trên sân khấu dịch biến đó bao gồm tất cả mọi thứ, gọi chung là: tinh thần, vật chất. Cái sân khấu đó, chính nó, và mọi thứ trong đó, kể cả con người, Phật, Chúa, Tiên Thánh... đều được cấu tạo bởi hai thành phần cơ bản, gọi là Âm Dương và sản phẩm hoá thành của chúng. Trong đó luôn có cùng lúc Âm Dương, Tứ Tượng, Bát Quái, 64 Dịch tượng kép, không trước không sau.

Quan điểm mọi thứ đều được cấu tạo bởi Âm Dương, theo không thời gian luôn biến hoá, biến đổi, dựa trên nhất lý: Âm Dương Lý; và Nhất luật: Biến hoá luật; Vì theo quan điểm Âm Dương, mọi vật đều được nhận diện, đánh giá qua tượng hình, và chúng được cấu tạo nên bởi vạch đứt (Âm), vạch liền (Dương) hay nhị nguyên (0-1), nên giữa chúng có bản chất: giống mà hơi khác (đồng nhí dị), chỉ khác nhau bởi vạch đứt, vạch liền hoặc 0, 1. Chú ý rằng việc phân định Âm Dương không nhất thiết là hai phần bằng nhau mà hợp lý là được. Ví dụ trong một năm: 1 năm gọi là Thái cực; 6 tháng đầu năm gọi là Âm, 6 tháng cuối năm gọi là Dương; quý I, II, III, IV gọi là Tứ Tượng; từng tháng gọi là Bát Quái; mỗi tuần gọi là Dịch tượng kép... Cõi Hậu Thiên mà ta đang sống luôn ôm áp lý Tiên Thiên, mọi thứ đã đầy rẫy, đã thành, đã hình hiển hoặc chờ hình hiển, theo toạ độ không gian, thời gian và lệnh là quẻ Dịch.

Để nhận định sự vật, hiện tượng hoặc tiên đoán: đầu tiên và bắt buộc là chính ta (người trả lời) phải có ý muốn biết, gọi là ta động; khi ta có ý muốn biết, ta lấy quẻ Dịch để biết. Bởi vì tại thời điểm ta có ý muốn biết, quẻ Dịch động tại đó, nó “đồng” với kết quả chính xác muốn biết. Hay nói cách khác khi ta động, ý muốn biết thì quẻ dịch đóng vai trò như một “điệp viên trời thượng thặng” đến báo tin cho ta biết kết quả trả lời chính xác. Khi ta động, ta muốn biết mới là quan trọng, người khác động không quan trọng. Hay nói cách khác người nói Dịch động mới quan trọng.

Khi muốn tiên đoán hoặc phán quyết điều gì đó, mở Dịch tượng hay gọi “Điệp viên trời thượng thặng”; để biết xảy ra cho ai, ở đâu: thì xét nội tại ta, ngoài ta, bàn cận ta, xóm áp, làng, xã, huyện, tỉnh, quốc gia, quốc tế. Chánh tượng mới là vấn đề, khoảng 80% vụ việc rơi vào Chánh tượng. Đơn tượng động nói lên điều, vật gì đó (bát quái vạn loại) đang động (phạm vi tình lý cơ động), Hào động nói lên mức độ năng nhẹ, xa gần theo lý Dịch tượng. Hào Âm biến thành hào Dương: sự việc tăng theo chiều lý Dịch, hào Dương biến thành hào Âm: sự việc giảm theo chiều lý Dịch. Điểm mấu chốt để có câu biến thông: xét tượng (nội tượng, ngoại tượng, hình bóng), nội tượng (quan trọng), lý tượng, phạm vi tình lý, và có câu biến thông đối với Chánh

Hộ Biến. Biến thông lý Dịch (có chữ dã phía sau) thành một câu có ý nghĩa, phù hợp với phạm vi tình lý đang xem xét. Khi phạm vi tình lý không rõ ràng, thì dựa vào lý Dịch và đơn tượng động để tìm phạm vi tình lý chánh động. Ngoài ra dùng Lục thú để giúp tìm nhanh chánh động.

DỊCH GIÃ...

Truy Thanh, ngày 03/11/2021, Thiên dien: Thái-Thăng

Hôm nay tình cờ một người bạn gọi điện thoại đến qua Zalo. Sau một thời gian dài mấy năm không gặp, câu nói đầu tiên của người bạn là “mà sao trông anh già thế”? Tình hình Dịch giã như thế nào? Rồi sóng điện thoại không kết nối cuộc gọi được tạm dừng. Chỉ hai câu hỏi rất ngắn mà trong đầu tôi cứ loanh quanh, lẩn quẩn mãi. Người bạn này hỏi mình câu hỏi này là sao đây? Tự nhiên thấy động tâm! “Dịch” ở đây là “Dịch lý Việt Nam” hay “Dịch COVID”? vì người này biết rõ về việc mình đã học “Dịch Lý Việt Nam”, trước đây cũng có vài lần nhờ giải đáp thắc mắc qua quê Dịch và trong giai đoạn này mọi người ở khu vực phía Nam nói chung đều bị ảnh hưởng từ đợt dịch bệnh thứ tư làm ảnh hưởng rất lớn tới cuộc sống, sinh hoạt tinh thần. Vậy bạn hỏi về phần nào đây? Động tâm giải đáp thắc mắc này tôi lập tức mở điện thoại xem quê giây nhằm giải đáp thắc mắc trong đầu mình! Và anh dịch tương ứng được quê là:



ĐỊCH LÝ VIỆT NAM

QUÊ GIÂY

Truy Thanh Dịch Học Sĩ Biên Soạn

| QUÈ CHÁNH | QUÈ HỎ | QUÈ BIẾN |
|--|---|--|
|  Trạch  Thủy |  Phong  Hỏa |  Thiên  Thúy |
| KHÔN | GIA NHÂN | TUNG |
| <i>Nguy dã. NGUY LO. Thủ kỷ đãi thời chí tượng; tượng giữ mình đợi thời. Cứng quản, bì người làm ách, lo lắng, cứng khô, mệt mỏi, nguy cấp, lo hiềm nan. Khôn quản, cứng khô, nguy lo, hiềm nan, bì người làm ách, nguy cấp, căng thẳng, khô cạn, thiếu thốn, lo lắng, mệt mỏi. THÌ DÙ: Biểu ngữ quá cảng, khôn đòn, hâm địa, bì vây khôn, căng thẳng thần kinh, khó nín, cưỡng bức, bức bách, khớp mó, bò dòi, nghẹt thở, giêng can, v.v.</i> | <i>Đóng dã. NAY NO. Khai hoa kết từ chí tượng; trả bông sinh trái, nảy mầm. Người nhà, gia đình, cùng gia đình, đồng chung, đồng nghiệp, cùng xóm, sinh sôi, khai thác mờ mang thêm. Đồng loại, cùng một nhà, người nhà, gia tăng thêm, mờ mang thêm. THÌ DÙ: Gia tộc, tăng tộc, mờ mang bờ cõi, gia đình, con cháu, người nhà, lời xóm, thêm thất, thêm mầm dâm muỗi, nhập phe, tuột dốc, thêm người, người quen, v.v.</i> | <i>Luận dã. BẤT HÒA. Đại tiểu bất hòa chí tượng; lớn nhỏ bất hòa. Bàn cãi, kiện tụng, bàn tính, cãi vã, tranh luận, bàn luận. Lớn nhỏ không đều, bất hòa, tranh chấp, tranh cãi, va chạm, đánh nhau, phát ra tiếng không đều. THÌ DÙ: Như tranh giành bánh, sóng vỗ vào bờ, du thuyết, diễn đàn, dụng xe, tiêu chảy, lá bay xào xác, đặt điều, kiêm khích, chạm mạch, v.v.</i> |

KHÔN

Nguy dã Nguy lo
Nguy cấp, khó khăn
Đang gặp khó

- **GIA NHÂN**

Đóng dã Nay nở
Sinh sôi, gia tăng
Phát sinh

TUNG.

Luận dã Bất hòa
Bàn cãi tranh luận
Tranh luận góp ý

Sau khi an Dịch tượng xong tôi gọi điện thoại lại cho bạn. Và đúng là chúng tôi đã tranh luận với nhau quyết liệt chuyện mà trước đây chưa từng xảy ra, tranh luận về cách thức mà Chính phủ cùng Chính quyền địa phương đã có những phương án chống dịch chưa được đồng bộ trong thời gian vừa qua làm cho một số người dân cùng doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Trước tiên là bạn thông báo sau thời gian dịch bệnh Covid ở nhà nên cũng tìm tôi đọc sách về Dịch lý nhưng có vài câu hỏi bạn muốn hỏi tôi xem như thế nào về cách hiểu của tôi. Một thử thách khó đây....

Khi lấy quẻ nên lấy quẻ hưu thường (theo thời gian năm tháng ngày giờ) hay quẻ bất thường (con số, câu chữ...), rồi việc ứng hợp thì sao? Cái nào đúng nhất? Tại sao? Tại sao trong sách lại hướng dẫn là lấy số lý của năm tháng ngày giờ chia cho số 8?

Theo tôi, việc đối với những người mới bước đầu vào con đường Dịch lý, thì cách cơ bản nhất đó là lấy có động tĩnh theo công thức để tạo ra quẻ. Tuy nhiên, tại sao như vậy và quẻ được lập theo công thức hưu thường của năm tháng ngày giờ, luôn ứng với câu hỏi và kết quả. Đó là do khi chúng ta có ý định lấy quẻ để kiểm tra 1 việc gì đó thì “TRÍ TRI Ý” của bản thân ta cũng đã đang mạnh nha động, trôi lăn, biến đổi, biến hóa, việc dùng một mốc thời gian để trụ lại lấy quẻ chính là xác định giao điểm của không gian và thời gian tại thời điểm đó, được làm dấu để xác định giai đoạn đang diễn tiến. Do vậy cho dù chúng ta có lấy quẻ hưu thường hay bất thường thì đều giống nhau hay còn gọi là tương quan, tương ứng, tương hợp.

Lý do công thức chia cho 8 là vì Bát quái là 1 chu kỳ biến hóa, theo diễn tiến phải trải qua 8 giai đoạn, từ Hư, Ngưng, Trụ, Tiềm, Khởi, Vũ, Hiển, đến Như (Khôn – Cẩn – Khảm – Tốn – Chấn – Ly – Đoài – Kiền).

Và tại sao quẻ lại có 6 hào, mà không phải là con số khác như số 8 như Bát quái hay số 5 của Ngũ hành chẳng hạn?

Quẻ Dịch chỉ có 6 hào là do bởi, bất kỳ 1 hóa thành nào nhiệm nhặt nhất cũng là Một mà Ba, **Chura ± Manh nha ⇔ Hóa thành**. Mà mỗi quẻ kép gồm có Tiên tượng và Hậu tượng. Tiên tượng là 1 hóa thành, là Một mà Ba, Hậu tượng cũng là Một mà Ba. Vậy khi cộng lại thì 1 quẻ kép chỉ có 6 hào thôi.

Và quay trở lại câu hỏi đầu tiên của người bạn “sao trông anh già quá” Có phải chẳng chỉ khoảng 3 năm thôi mà cơ thể mình thay đổi nhiều vậy? Hay thể chất thay đổi do tinh thần thay đổi do thời gian gần đây áp lực nhiều trong công việc không? Theo Dịch Lý Việt Nam, tất cả mọi việc trong tự nhiên đều thay đổi, và bản chất của tự nhiên là tự biến hóa hay còn gọi là Biến hóa. Theo nhât lý là Âm Dương lý (hay là Lý Đồng Dị) và nhât luật là Biến Hóa Luật. Trong mỗi giây hay mỗi vô giây trong từng tế bào con người chúng ta sẽ già đi, bộ mặt cũ được thay bằng bộ mặt mới, do đó quá trình già đi của con người với tóc bạc, da nhăn, hoạt động cơ bắp không phải 5 năm hay 10 năm mới già đi, mới lão hóa. Mà quá trình biến đổi cứ liên lũy, không ngừng Biến hóa. Hay nói cách khác tinh thần và thể chất con người là TRÍ TRI Ý

THÚC là Tánh Biết, biết Hóa ra và biết Trở nên hay còn gọi là một quá trình biến hóa.

Như vậy muôn loài vạn vật trong Vũ trụ này có thể thoát khỏi sự thường hằng bất biến này chăng? Sự huyền diệu của Tạo Hóa được Dịch Lý Việt Nam diễn giải chi tiết, truy nguyên toàn bộ quá trình Biến hóa – Hóa thành của vạn vật từ vô hình đến hữu hình. Mà tôi tâm đắc nhất là câu nói được Thầy - Tổ truyền lại mà Thầy *Tâm Thanh Nguyễn Châu Ngọc* thường hay nhắc đến trong các bài giảng, người học Dịch là đã làm được một điều rất phi thường thông dịch được tiếng nói của Tạo Hóa, “Vén khăn che mặt Tạo Hóa”!....

TRAO ĐỔI: LUẬN ĐIỂM VỀ KHỎI NGUYÊN CỦA VŨ TRỤ THEO CÁC GÓC NHÌN

Triệu Thảo

Vũ Trụ hiện tại chưa xác định được kích thước chính xác, nó đã được mở rộng kể từ khi khởi đầu ở vụ nổ Big Bang khoảng 13,8 tỷ năm trước. Vũ Trụ bao gồm các hành tinh, các vì sao, các dãy thiên hà, các thành phần của không gian liên sao, những hạt hạ nguyên tử nhỏ nhất, vật chất và năng lượng.

Khoa học cho rằng Vũ Trụ hình thành từ một điểm kỳ dị, điểm kỳ dị là một điểm siêu nhỏ nhưng nén tất cả vật chất, năng lượng, không gian trong Vũ Trụ lại thành một. Điểm siêu nhỏ nổ tung (vụ nổ Big Bang) và tạo ra Vũ Trụ mà chúng ta biết ngày nay.

Vậy “Cái gì tạo ra điểm kỳ dị?” và chưa ai có thể đưa ra một đáp án hợp lý cho câu hỏi này.

Một số quan điểm Tôn giáo trên thế giới thì cho rằng Vũ Trụ được tạo ra từ một Đấng Sáng Thế có quyền năng vô biên, có khả năng tạo ra sự sống và trường phái những kẻ trái lại lời răn dạy của Đấng Sáng Thế.

Vậy Đấng Sáng Thế được ai tạo ra? Có phải Đấng Sáng Thế A tạo ra Vũ Trụ, còn Đấng Sáng Thế B tạo ra Đấng Sáng Thế A? Và quá trình này được tiếp diễn? Đây có phải là một câu trả lời hợp lý?

Luận điểm từ góc nhìn của Dịch Lý Việt Nam (theo thiền ý của tôi).

Dịch lý Việt Nam là một Bộ môn khoa học đã có từ rất lâu và được ứng dụng rộng rãi trong cuộc sống, Dịch tồn tại ở mọi nơi, mọi lúc và hình ảnh mà mọi người hay thường thấy qua một biểu tượng ở dạng 2D là hình Thái cực đồ như sau:



Trong Thái cực đồ có hai phân cực Âm và Dương không thể tách rời nhau, trong Âm có Dương, trong Dương có Âm. Câu nói này chứa đựng trí tuệ siêu hạng của cổ nhân. Nêu lên sự chân thật và hoàn toàn phù hợp với nền khoa học hiện đại ngày nay, đồng nghĩa với câu “Năng lượng không tự sinh ra và mất đi, nó chỉ chuyển từ dạng này sang dạng khác” – theo Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng.

Như vậy ta có thể hiểu, một trường năng lượng bắt đầu và kết thúc tại cùng một điểm “không”. Năng lượng đi ra từ điểm không, đi ra đến cực đại rồi đổi chiều trở về không.

Ban đầu, không có gì cả, không có không gian, thời gian, vật chất... Tất cả hoàn toàn là hư vô – “Không Hoàn Toàn Không”. Khi không có gì cả thì cũng không có Đáng Sáng Thế, không có không gian, không có thời gian, không có vụ nổ Big Bang, không có vật chất, không có điểm kỳ dị... không có gì cả.

Vậy, chỉ có sự tồn tại hoặc sự không tồn tại, sự không tồn tại không sinh ra sự tồn tại.

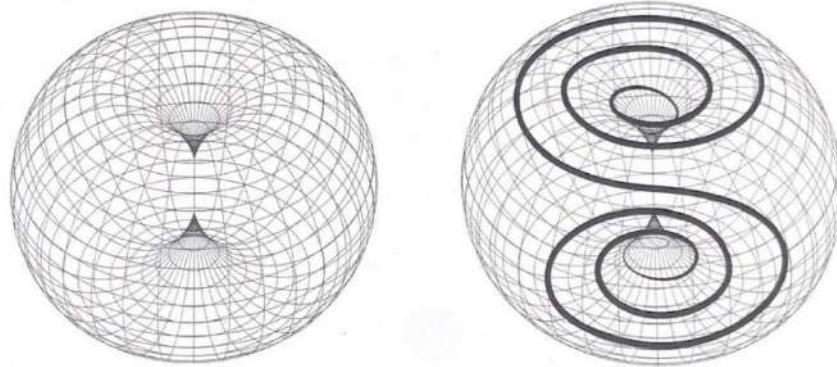
Sự tồn tại lúc này chỉ là một ý thức thuần khiết, nhận biết về sự tồn tại của chính mình. Nếu không có ý thức thuần khiết này, sự sáng tạo sẽ không thể được nhận biết. Như vậy sự không tồn tại là những gì ý thức không nhận biết.

Ý thức thuần khiết muôn được trải nghiệm chính mình, tạo ra khởi nguồn của sự sáng tạo. Từ hư vô, ý thức sáng tạo ra trường năng lượng đầu tiên bao trùm lấy mọi hướng, chính là không gian.

Không gian này là trường năng lượng đầu tiên để tạo ra vạn vật. Vì năng lượng không tự sinh ra và mất đi, nó được thoát ra từ điểm đầu tiên, phóng đi khắp nơi và cuối cùng trở lại điểm này. Điểm ý thức là điểm không – hư vô.

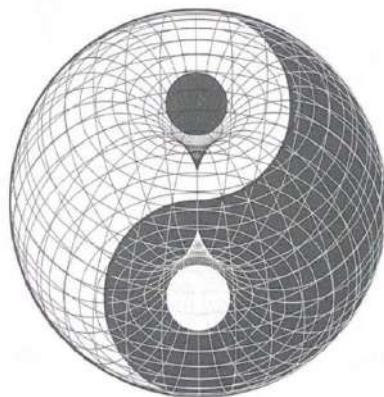
Năng lượng đi ra từ điểm không, theo những vòng xoắn ốc mở rộng ra đến cực đại, đảo chiều thu nhỏ dần trở về điểm không ban đầu. Ở chiều mở rộng ra nó là năng lượng Dương và ngược lại nó là năng lượng Âm. Khi năng lượng Dương đạt giá trị cực đại, nó sẽ đảo chiều thành cực Âm và ngược lại. Điểm kết nối giữa hai trạng thái Âm Dương là điểm không (trong Âm có Dương, trong Dương có Âm) của Thái cực đồ hình.

Khi biểu diễn trên Torus (trường năng lượng hình xuyến) mọi thứ sẽ được trông thấy rõ ràng hơn:



Cấu trúc của Torus và vòng quay vận hành năng lượng

Khi ta đưa hình Âm Dương vào Torus sẽ có hình:



Trong dương có Âm, trong Âm có Dương.

Trường năng lượng được mở rộng vô tận, tuy nhiên tổng năng lượng của chính nó luôn bằng 0 do bởi sự quân bình. Nó được thể hiện trong mọi trạng thái sống của tự nhiên, đúng như câu “Vạn vật hữu vật được Cấu tạo - Hóa thành bởi Âm Dương, dù cho đó là vật chất hay phi vật chất gì đi nữa, dù cho đó là giống loài nào đi nữa, dù cho đó là ý nghĩ, tư tưởng gì đi nữa cũng phải được Cấu tạo - Hóa thành bởi Âm Dương.”

PHONG THỦY - HIỀU SAO CHO ĐÚNG?

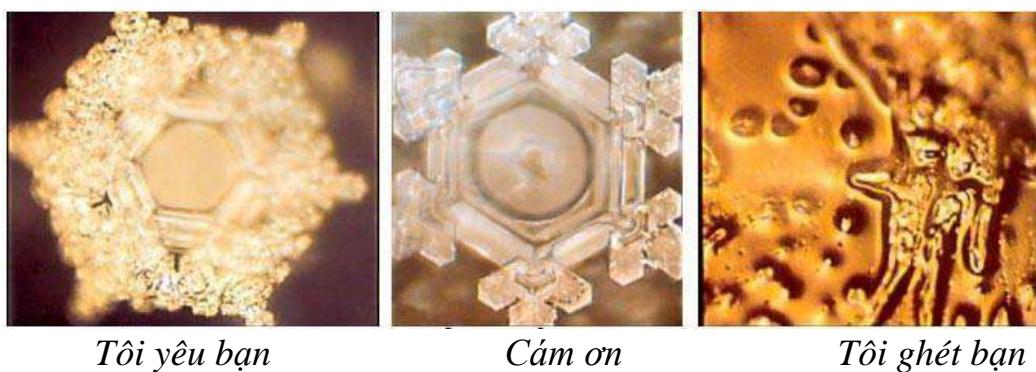
Triệu Thảo, Tháng 10 – 2022

Phong thủy là một bộ môn khoa học chuyên về điều phối năng lượng, tạo ra môi trường sống tốt nhất, có lợi cho con người. Để hiểu phong thủy và tác dụng của phong thủy vào cuộc sống, theo tôi thì ta nên bàn qua một chút về năng lượng.

Nói một cách văn tắt, năng lượng luôn tồn tại ở khắp nơi, nhưng chúng ta rất khó mà nhận thấy bằng mắt thường, tuy nhiên chúng ta có thể cảm nhận được rõ ràng sự khác biệt về năng lượng khi đi đến những nơi khác nhau, những môi trường khác nhau.

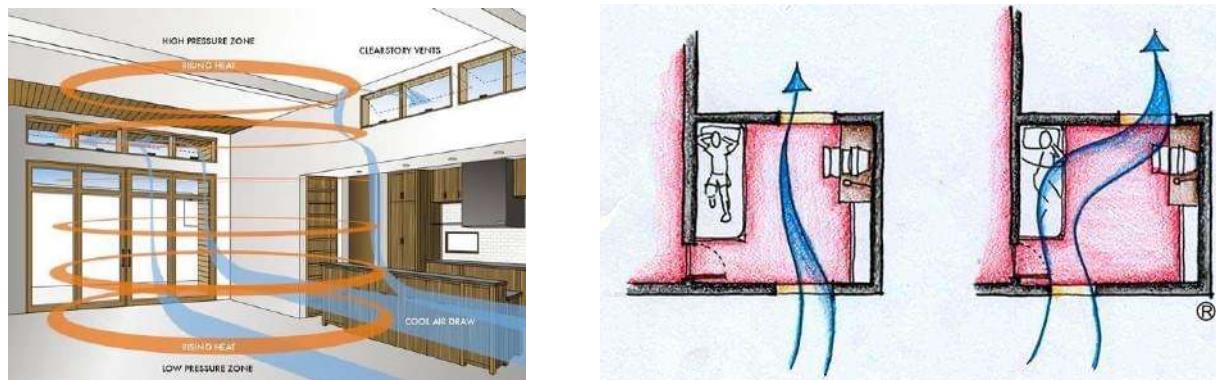
Năng lượng được phát ra từ tất cả mọi con người, sự vật, động - thực vật trên Địa cầu. Tất cả các vật thể trong Vũ trụ cũng đều phát ra những sóng rung, những sóng rung này tạo ra những năng lượng mà chúng ta có thể cảm nhận hay nhìn thấy được.

Cụ thể nhất chúng ta có thể nhận thấy được qua thí nghiệm quan sát tinh thể của nước, khi ta nói những lời tích cực như tôi yêu bạn, tôi hạnh phúc, các lời cầu nguyện... thì tinh thể nước kết tinh có hình dạng cân đối và xinh xắn, nhưng khi dùng những từ thoá mạ, tiêu cực thì tinh thể nước lại có cấu tạo méo mó, hình thù kỳ dị.



Đối với con người, chúng ta hoạt động được là nhờ có năng lượng, năng lượng được cơ thể sản xuất qua quá trình phân giải thức ăn, chúng ta đói thì năng lượng thấp, khi no thì năng lượng cao. Ngoài thức ăn, còn có năng lượng từ môi trường xung quanh, từ những thứ ta nghe, ta thấy, ta ngửi, ta suy nghĩ cũng sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến cơ thể chúng ta mà đôi khi chúng ta vô tình bị ảnh hưởng mà cũng chẳng hay biết.

Phong thủy không phải là mê tín dị đoan, mà nó thực sự là một bộ môn khoa học. Dựa trên các thông số của quỹ đạo trái đất (vận khí), hình thể khu vực (loan đầu), để đưa ra phương án tính toán, xây dựng, đặt đế, bố trí nội ngoại thất của các công trình cho phù hợp. Tạo được một trường không gian tốt, giúp chiêu nạp năng lượng sống dồi dào hơn. Do đó, con người sống trong không gian đã được điều chỉnh, bố trí đúng phong thủy sẽ thoải mái hơn, năng lượng dồi dào hơn, làm được nhiều việc thuận lợi giúp cuộc sống của họ tốt hơn.



Luồng khí di chuyển trong nhà

Về bản chất, Phong Thủy là khoa học về tuyển chọn địa cục (chọn cuộc đât nằm trong một bô cục nhất định của các yếu tố như núi sông, cây cỏ, địa hình), về nghệ thuật bố trí - sắp xếp sơn thủy, hóa giải sát khí, cải tạo năng lượng môi trường sống, mang lại sự may mắn thuận lợi cho con người.

PHONG THỦY - ĐỊA LÝ: TỪ MỘT GÓC NHÌN CỦA RIÊNG TÔI

Cảm Thành

Vũ Trụ luôn là một khái niệm trừu tượng. Khám phá tìm tòi những điều biết hoặc không biết của Tạo Hóa là một quá trình không đơn giản. Không kể ngày đêm tất cả những sự vật, sự việc đều trôi lăn theo cái Lý của tạo hóa dù muốn hay không muốn. Được Tạo Hóa se duyên, tôi tình cờ được gặp lại một anh bạn, một người bạn mà tôi đã mười năm về trước. Tuy không còn giữ liên lạc thậm chí gần như đã quên, nhưng cuộc gặp gỡ định mệnh đã mở đường để tôi được trở thành một thành viên nhỏ bé trong ngôi nhà Dịch Học Đường Tâm Thanh.

Tại ngôi nhà thứ 2 này đã cho tôi một cơ hội mới, cơ hội đứng lên sau tất cả những vấp ngã hay đơn giản hơn là tôi đã tìm được một con đường chân lý cho chính bản thân mình. Góp nhặt cho mình từng chút kiến thức, cẩn thận ngẫm nghĩ, lắp ghép, xâu chuỗi lại thành một hệ thống hoàn hảo cho phù hợp với hoàn cảnh của mình, Dịch Học Đường Tâm Thanh đã cùng tôi viết nên câu chuyện của riêng tôi, để hôm nay tôi có thể tự tin nói lên những suy nghĩ của mình và chia sẻ những gì bản thân tôi đã trải qua. Mong những gì tôi chia sẻ sẽ là một trong những hành trang để cho những bạn đã từng có hoàn cảnh giống tôi rút tia, áp dụng sao cho phù hợp với hoàn cảnh của riêng mình để hòa nhịp được với Lý Dịch biến hóa không ngừng trong vũ trụ bao la này.

Tôi không thuộc tuýp người hay nghiên cứu qua sách vở nhưng với tôi thường chọn cách “Ném Mật Năm Gai”, trải nghiệm thực sự, theo đúng cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng, để tìm hiểu, khám phá sự vật, trí tò mò luôn tiềm tàng trong tâm trí của tôi. Có lẽ cuộc sống đã dạy cho tôi biết rằng cần phải “Ném Mật Năm Gai” thì mới vỡ ra được một chút về cái đạo “Manh Nha – Biến Hóa” trong chính bản thân mình.

Trải qua quá trình 5 năm học hỏi, và được sự dùu dắt tận tâm, tận tụy, tận tình, tận lực của Thầy Tâm Thanh đáng kính, một con người đã từng bị nhiều thất bại trong cuộc sống như tôi đã dần hiểu rõ hơn và nhìn thấy rõ hơn sự vi diệu của Vũ Trụ, sự từ bi độ lượng của các bậc Tiên nhân, và thấy rõ hơn cái lý đạo Dịch Biến của Vũ Trụ, là động lực để tiếp thêm cho ngọn lửa phấn đấu sao cho những kiến thức được học, những tinh hoa ấy sẽ được lan tỏa đến nhiều thế hệ mai sau, cho những con người thắp đuốc đi tìm ánh sáng chân lý.

Ngup lặn trong những kiến thức huyền diệu này khiến tôi ngày càng Tĩnh tại hơn, càng học càng thấy mình thật nhỏ bé, chẳng những nhỏ bé so với Dịch Học Đường Tâm Thanh, mà còn nhỏ bé hơn so với những hạt cát trong sa mạc, để rồi tan biến hết trong khói Vũ Trụ rộng lớn, trong cái bao la bát ngát, trong cái Không Hoàn Toàn Không của Tạo Hóa.

Nhiều lần tôi muốn viết lên những suy nghĩ thầm kín, những tình cảm trân quý nhất từ tận đáy lòng, để chia sẻ những gì mà sở học kém cỏi của tôi đã trải qua, để bày tỏ rõ ràng hơn về sự Biến Hóa của Vũ Trụ trong chính bản thân tôi trong thời gian qua.

Hôm nay, nhân một dịp đặc biệt, đánh dấu quá trình 5 năm đồng hành cùng với Dịch Học Đường Tâm Thanh, tôi mạo muội “chém gió” một chút nhảm lan tỏa ngọn lửa cho các bạn đồng môn về quá trình “Ném Mật Năm Gai” để ngộ ra cái lý “Không Hoàn Toàn Không” của mình. Sự chia sẻ này chỉ là góc nhìn của riêng tôi, sở học của tôi thì rất nhỏ bé, bể học thì bao la, rộng lớn muôn trùng. Lời văn ý chữ nào không thuận duyên, các bạn hãy xem như là tôi đang chia sẻ kinh nghiệm cá nhân tôi, mong các bạn thành công hơn nữa trên đường đồi và trên con đường Dịch Lý.

Trước tiên, tôi có đôi lời chia sẻ về góc nhìn đối với **Phong Thủy**:

Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh lấy phép Ai Tinh Bàn làm nền tảng: Khi xem Phong Thủy cho một lô đất, người ta áp đồ hình Phong Thủy bao gồm 8 thiên can, 12 địa chi, tứ duy: Càn, Khôn, Cấn, Tốn, phân bố đều trên 8 hướng và được chia thành 24 son; sắp đặt Ngũ hành, Âm - Dương cho từng phương vị. Ngoài ra, còn có một hệ toán số 9 là Cửu Tinh cũng được án ngữ vào đồ hình phong thủy theo Huyền Không Phi Tinh. Như vậy, đồ hình Phong Thủy gồm có hệ toán cấp số 2, 5, 8, 9, 10, 12, trong đó hệ thuật toán cấp số 8 khi tính Phong Thủy, người ta cũng đưa ra những luận đoán tốt - xấu khác nhau.

Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh là một bộ môn khoa học về tính toán quỹ tích phi tinh của Cửu tinh vô cùng phức tạp, qua sự tính toán này lập ra được biểu đồ năng lượng của địa cuộc, là phần lý khí, là vận số của địa cuộc. Tuy nhiên, chỉ hiểu biết về lý khí không thì chưa đủ, cần phải phối hợp thêm hình thể loan đầu ngoại cuộc, thuộc về bộ môn Địa Lý. Bộ môn Địa Lý căn cứ vào địa hình, địa thể luận Thiên khí, Địa mạch, Long mạch, luận Sơn, luận Sa, luận Thủy...

Phong Thuỷ Huyền Không Phi Tinh là tinh hoa của một nền tri thức nghiên cứu các qui luật vận động của thiên nhiên, sự tác động của trường khí Cửu tinh lên môi trường, sự tác động của môi trường lên cuộc sống của con người... và đề ra phương pháp thay đổi, điều chỉnh những tác động đó theo hướng có lợi cho con người.

Địa lý kham dứ có mối tương quan mật thiết với Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh:

Địa Lý kham dứ vô cùng phức tạp và trừu tượng nên thực tế rất ít người đề cập đến, và cũng ít người đủ cẩn cơ để có thể hiểu mà ứng dụng vào thực tế.

Địa Lý và Phong Thủy là hai mặt Âm Dương tương hỗ nhau trong Thuật Phong Thủy Địa Lý, nên nếu chỉ giỏi một trong hai cũng không thể nào vận hành ứng dụng Phong Thủy Địa Lý một cách chuẩn xác được.

Vũ Trụ quanh ta chứa đựng rất nhiều điều huyền diệu, vây quanh ta là Đất, Nước, Gió, Lửa, muôn loài vật trên Trái Đất..., và hơn thế nữa là những Con Người “Giống Mà Hơi Khác” với ta. Mục tiêu của người học “Phong Thủy Địa Lý” là làm cách nào chúng ta có thể kiểm soát tốt được sự giao thoa, sự hài hòa về năng lượng và làm quân bình được Âm Dương trong cuộc sống, hạn chế được những rủi ro có thể xảy đến với mình, gia đình và môi trường xung quanh nhằm mang lại năng lượng tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống cho mọi người.

Trải nghiệm Phong Thủy từ những việc nhỏ nhất, học cách sắp xếp, sinh hoạt nề nếp, kích hoạt Tài Lộc theo sự vận hành của Cửu tinh như cách đã học, trải nghiệm những gì xảy ra trong từng tháng đối với ngôi nhà của mình, hóa giải mọi sát khí sao cho mỗi thành viên trong gia đình đều có sức khỏe dồi dào, hanh thông trong công việc và hơn thế nữa: sự mạch lạc trong suy nghĩ và sự thư thái trong tâm hồn. Điều mà trước đây trong cuộc sống bỗn bề tôi chưa một lần cảm nhận được rõ ràng.

Bắt đầu từ những việc nhỏ như vậy, tôi nhận thấy rõ ràng hơn về Không - Thời Gian, về sự tác động của trường lực của Vũ Trụ lên ngôi nhà của mình. Việc này không đơn giản như những gì đã học, để hiểu được những gì của một gia đình trải qua trong trường năng lượng đó, bạn phải quan sát thật tỉ mẩn. Nhận biết rồi, trải qua rồi từ đó mới có thể đúc kết cho mình cần làm gì để tốt nhất cho mình và cho mọi người xung quanh. Kiểm soát sống động từng ngày, đề cao cảnh giác để hạn chế tối đa những rủi ro xảy đến.

Không có gì sai mà chỉ là chưa đúng và chưa đầy đủ khi chúng ta không tỉ mẩn quan sát sự biến đổi trong trường năng lượng của Trái Đất ngay trong chính ngôi nhà của mình, chỉ bằng cách hóa giải một cách đơn giản thông qua những khí cụ phong thủy như: chuông gió, đèn, nước muối... cũng đủ hạn chế thấp nhất những hung họa mang tên sát khí gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng ngôi nhà của mình.

Chấp nhận “thứ độ rủi ro” vào những lúc Ngũ Hoàng “đáo môn” sẽ thế nào? Thực chứng đơn giản của những lần “thứ” là tôi bị ảnh hưởng đến sức khỏe tiền đình, tuy nằm một chỗ nhưng có cảm giác hình như mình được đi nửa vòng trái đất. Hay những lần đựng vào Nhị Hắc thì thấy ứng nghiệm ngay, giống như những gì đã được học, và còn nhiều nữa trong quá trình trải nghiệm với Phong Thủy Huyền Không Phi Tinh.

Những gì đã được Khoa Học Hiện Đại chứng minh nhiều năm qua, hay quý hơn nữa là những kiến thức của các bậc Tiên nhân đã đúc kết và để lại, tôi đây càng học càng thấm nhuần và cảm thấy mình thật may mắn khi được khai mở tâm trí. Những sở học nhỏ nhoi của mình được Mạnh Nha, Biến Hóa, và Hóa Thành và cứ tiếp tục tuần hoàn như thế. Những bài học tuy nhỏ nhưng thâm thúy vi diệu cứ tiếp diễn hằng ngày, từng giây, từng phút và chắc hẳn sẽ giúp tôi trải qua thêm nhiều năm vững vàng nữa trong tương lai. Phong Thủy là những bài toán đã được sắp bày sẵn nhưng để hiểu và ứng dụng vào thực tế là một con đường không hề bằng phẳng mà đầy chông gai và nguy hiểm.



Y HỌC

TÌNH HÌNH ÁP DỤNG CHÍCH LỄ Ở MỘT SỐ BỆNH VIỆN

Y Nhân tổng hợp, Hằng-Giải, 7/10/22 Nhâm Dần

Lương Y Nguyễn Oắng (14/10/1914-15/2/1999 DL) người sáng lập và xây dựng nền móng Bộ môn Chích lỗ. Ông sinh tại Trung Chánh Tây, Gò Vấp, Gia Định. Lương Y Nguyễn Oắng nhận định “Chích Lỗ là một Khoa trị bệnh xuất phát từ quần chúng nhân dân, dễ học dễ làm, ai làm cũng được nếu được hướng dẫn chu đáo”. Theo nhận định của Bác Sĩ Nguyễn Văn Hướng - Nguyên Bộ Trưởng Bộ Y Tế phát biểu trước Đại Hội Chích Lỗ ngày 16/09/1984: Phương pháp Chích Lỗ có đầy đủ tính chất khoa học, dân tộc và đại chúng. Giải quyết các bệnh: Đau nhức, tức, mỏi, tê, ngứa, nhức đầu, tức ngực, tay chân tê mỏi, đau thần kinh tọa, đau khớp, đau bụng, đau cứng cổ... Các bệnh ngũ quan, các bệnh cấp cứu, ngất, bất tĩnh nhân sự, bán thân bất toại, thần kinh tọa, á khẩu, cầm khẩu...



(Lương Y Nguyễn Oắng (14/10/1914-15/2/1999 DL))

Lương y Nguyễn Oắng, cùng các học trò và cộng sự đã có công lớn trong việc xây dựng nền móng cho Bộ môn Chích lỗ phát triển, đặc biệt Lương y Nam Thanh Phan Quốc Sử (Cao đỗ Dịch Lý Việt Nam) và là học trò của Sư Tổ Nguyễn Oắng,

đã tổng hợp biên soạn tư liệu thành bộ sách: Chích Lễ Toàn Khoa, bộ sách rất quý, làm tài liệu tham khảo, học tập, nghiên cứu cho ngành Chích lể. Điểm quan trọng là Bộ môn Chích lể đã được Bộ Y tế công nhận đưa vào áp dụng trị bệnh đại trà, thuộc ngành Châm Cứu. Xin giới thiệu một số văn bản Pháp lý cho phép hoạt động Bộ môn chích lể và một số hoạt động Chích lể ở các bệnh viện.

Đến nay, Bộ Y Tế đã có Văn bản, Thông tư cho phép, hướng dẫn thực hiện chữa bệnh bằng phương pháp Chích lě của Lương Y Nguyễn Oánh.

1.1. Văn bản số 6503/YH của Bộ Trưởng Bộ Y Tế, ngày 18/11/1989 v/v triển khai phương pháp chẩn bệnh bằng chích lě

BỘ Y TẾ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
--- Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 6503/YH ---
Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 1989

Kính gửi: - SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- VIỆN Y HỌC DÂN TỘC TP. HCM.

Đồng kính gửi: **LUÔNG Y NGUYỄN ÔNG**
Số nhà 115/30 đường Lê Văn Sỹ, Phường 13,
Quận Phú Nhuân, TP.HCM.

Trích yếu:

V/v triển khai phương pháp chữa bệnh bằng Chích lỗ.

Bác Lương Y Nguyễn Oăng đã nhiều lần gửi thư lên các đ/c Lãnh đạo Đảng, Nhà Nước và Bộ Y Tế đề nghị cho phát triển phương pháp Chích lě.

Ngày 5//11/1984 Bộ Y Té có công văn số 6025/ BYT-YHDT do Gs. Thủ Trưởng Nguyễn Văn Đàn ký gửi Viện Trưởng Viện YHDT và Giám Đốc Sở Y Té TP. Hồ Chí Minh với nội dung:

1- Mời Lương Y Nguyễn Oắng đến bàn kế hoạch nghiên cứu chữa bệnh và đào tạo cán bộ môn Chích lě tai Viện YHDT.

2- Mời Lương Y Nguyễn Oánh đến làm việc, tổ chức phòng nghiên cứu chữa bệnh, đánh giá kết quả chữa bệnh của phương pháp chích lỗ.

3- Trên cơ sở kết quả nghiên cứu và điều trị, tổ chức các lớp đào tạo phổ cập môn Chích lě. Viện Y Dược Học Dân Tộc TP.HCM chịu trách nhiệm mở lớp cho các tỉnh từ Bình Trị Thiên trở vô. – Sở Y Tế TP.HCM mở lớp cho các cơ sở Y Tế của Thành phố.

Ngày 29/6/1988 Bộ Y Té có công văn số 3232/YH gửi GS. Hoàng Bảo Châu, Viện Trưởng Viện YHDT Trung Ương, đồng gửi Viện Trưởng Viện YHDT Tp.HCM và Sở Y Té Tp.HCM yêu cầu xúc tiến việc đánh giá phương pháp chích lể của Lương Y Nguyễn Oánh và dự kiến kế hoạch phát triển phương pháp chích lể gửi về Bộ.

Đến nay Bộ đã nhận được công văn số 25/VYHDT ngày 23/2/1989 của Viện YHDT TP.HCM về việc đánh giá phương pháp Chích lě của LY. Nguyễn Oǎng, bản báo cáo đánh giá sơ bộ là:

... « Phương pháp Chích lě của Lương Y Nguyễn Oǎng góp phần tích cực, hiệu quả trong chăm sóc sức khoẻ ban đầu và có khả năng giải quyết nhiều chứng bệnh ở tại bệnh viện ». Trên cơ sở đó, theo thư đề nghị của LY Nguyễn Oǎng gửi Bộ Trưởng Bộ Y Tế ngày 8/9/1989, và để tiếp tục triển khai phổ cập phương pháp Chích lě của Lương y Nguyễn Oǎng một cách đúng đắn trong việc chữa những chứng bệnh mà phương pháp Chích lě tỏ ra có kết quả tốt hơn phương pháp bấm nắn và châm cứu thông thường.

Bộ có ý kiến như sau:

1- Bộ ủy nhiệm cho Viện Y Dược Học Dân Tộc TP. Hồ Chí Minh lập kế hoạch giúp Lương Y NGUYỄN OĂNG chiêu sinh **mở lớp bồi dưỡng phương pháp Chích lě** cho các Bác sĩ, Trưởng Khoa Châm Cứu của các Bệnh Viện Y Học Dân Tộc, Trưởng Khoa Y Học Dân Tộc trong các Bệnh Viện Đa Khoa Tỉnh, Thành Phố thuộc các tỉnh B2 cũ và Tây Nguyên (thời gian học và chương trình, bài giảng do Lương Y NGUYỄN OĂNG bàn bạc cụ thể với Ban Giám Đốc Viện).

2- Sở Y Tế TP. Hồ Chí Minh và Bệnh Viện YHDT TP. Hồ Chí Minh **cần tổ chức chỉ đạo phổ cập phương pháp Chích lě** ở một Quận hoặc Huyện trong Thành phố và sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm vào cuối năm 1990.

3- Viện Y Học Dân Tộc Hà Nội tiếp tục giúp đỡ chỉ đạo Viện Y Học Dân Tộc Tp. Hồ Chí Minh thăm dò nghiên cứu sâu về cơ chế của Chích lě và chỉ định điều trị chính của phương pháp Chích lě.

Nhận được công văn này, yêu cầu các Viện và Sở Y Tế Tp. Hồ Chí Minh sớm có kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ.

Nơi nhận :

- Như trên
- Ban Bí Thư TW Đảng (để b/c)
- TT Đoàn Thuý Ba
- * Viện YHDT Hà Nội
- * Viện Châm Cứu
- * Vụ YHDT
- * Vụ K2-DT
- * Vụ QLSK
- * Lưu

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Đã ký và đóng dấu
GS. PHẠM SONG

Quyết định số 792/QĐ-BYT, ngày 12/03/2013, mục 9. Chích lě - Về việc ban hành hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành châm cứu.

| | |
|--|--|
| BỘ Y TẾ ----- Số: <u>792/QĐ-BYT</u> | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- <i>Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2013</i> |
|--|--|

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN NGÀNH CHÂM CỨU

9. CHÍCH LỄ**1. ĐẠI CƯƠNG**

Chích lỗ là phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc được cha ông ta sử dụng từ ngàn xưa. Chích (còn gọi là Trích) là dùng kim tam lăng hoặc kim hào châm đâm nhẹ vào huyệt hoặc chỗ đậm nhất của vùng da ứ đọng huyết hoặc vùng đọng huyết (nơi có máu độc ứ đọng), khi rút kim máu tự vọt chảy ra ngoài. Lê (còn gọi là Nhễ) là véo da lên, dùng kim đâm nhẹ vào đúng điểm tụ huyết hoặc xuất huyết, máu không tự chảy ra mà phải dùng tay nặn cho máu ra. Đây là phương pháp trực tiếp loại bỏ các chất độc và máu độc ra khỏi cơ thể để khai thông các kinh mạch, giúp cho khí huyết được điều hòa.

2. CHỈ ĐỊNH

Chích lỗ được chỉ định để điều trị một số bệnh toàn thân cũng như tại chỗ, từ các bệnh nội thương đến các chứng ngoại cảm, các bệnh cấp tính và mạn tính. Hiện nay, chích lỗ được chỉ định trong một số chứng bệnh như sau:

- Trúng phong (giai đoạn cấp), cơn tăng huyết áp (khi không có sẵn trong tay thuốc hạ áp).
- Một số trường hợp phù nề các chi do viêm tắc động mạch, viêm tắc tĩnh mạch.
- Một số chứng đau cấp: đau lưng, đau thần kinh toa...
- Tắc tia sữa.
- Chắp lẹo.
- Đau đầu do ngoại cảm.

3. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- + Người bệnh có chỉ định cấp cứu ngoại khoa.
- + Người bệnh đang sốt kéo dài hoặc mất nước, mất máu.
- + Suy tim, loạn nhịp tim.
- + Bệnh ưa chảy máu, Người bệnh suy giảm miễn dịch.

4. CHUẨN BỊ**4.1. Người thực hiện**

Bác sỹ, Y sỹ, lương y được đào tạo về chuyên ngành y học cổ truyền được cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Phương tiện

- Kim tam lăng vô khuẩn, kim châm cứu vô khuẩn loại 4 - 6 cm, dùng riêng cho từng người bệnh.

- Khay men, kìm có mấu, bông, cồn 70 độ, găng tay vô khuẩn

4.3. Người bệnh

- Người bệnh được khám và làm hồ sơ bệnh án theo qui định.

- Tư thế người bệnh nằm ngửa, nằm sấp hoặc ngồi.

5. CÁC BƯỚC TIỀN HÀNH

5.1. Phác đồ huyệt

Tùy theo từng chứng bệnh mà Người thực hiện chọn phác đồ huyệt khác nhau, dưới đây xin nêu một số phác đồ chính.

- Trúng phong (giai đoạn cấp): Thập tuyêt, Nhân trung, Thái dương, Ân đường.

- Chắp lẹo: Phế du, Nhĩ tiêm (Can nhiệt huyệt).

- Tắc tia sữa: Kiên tĩnh, Thiếu trạch.

- Đau lưng cấp: Nhân trung, Hậu khê, Uỷ trung.

- Đau đầu do ngoại cảm: Khúc trì, Thái dương, Ân đường.

5.2. Thủ thuật

Xác định và sát trùng da vùng huyệt cần chích lỗ. Nặn dòn cho máu tập trung về vùng huyệt. Dùng ngón tay cái và ngón trỏ tay trái véo bóp mạnh da vùng huyệt; ngón cái và ngón trỏ tay phải cầm kim một cách chắc chắn, châm kim thẳng góc, mạnh và dứt khoát qua da đúng giữa vùng huyệt. Rút kim ra và nặn máu từ từ, ấn êm sâu vào đáy điểm đau làm cho máu độc trào ra ở lỗ chích lỗ. Nặn hết máu độc (máu đỏ bầm) thì sát trùng lại vết chích lỗ.

5.3. Liệu trình điều trị

- Bệnh cấp tính: mỗi ngày chích lỗ 1 - 2 lần, mỗi liệu trình điều trị từ 5 - 10 ngày.

- Bệnh bán cấp và mạn tính: mỗi ngày chích lỗ một lần, một liệu trình điều trị từ 10

- 20 ngày, người bệnh nghỉ 5 - 7 ngày để điều trị liệu trình tiếp theo.

6. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIỂN

6.1. Theo dõi: Toàn trạng Người bệnh.

6.2. Xử trí tai biến

6.2.1. Vụng châm: Người bệnh hoa mắt chóng mặt, vã mồ hôi, mạch nhanh, sắc mặt nhợt nhạt. Xử lý: rút kim ngay, lau mồ hôi, ủ ấm, uống nước chè đường nóng, cho người bệnh nằm nghỉ tại chỗ. Day bấm các huyệt: Thái dương, Nội quan. Theo dõi sát mạch, huyết áp.

6.2.2. Máu chảy quá nhiều khi rút kim: dùng bông khô vô khuẩn án tại chỗ, không day, sau đó dùng miếng gạc vô khuẩn băng ép lại bằng băng dính.

6.2.3. Nhiễm trùng vết chích lỗ: biểu hiện bằng sưng đau tại chỗ chích lỗ. Xử lý: tạm ngừng việc chích lỗ, sát trùng vùng da bị sưng bằng dung dịch cồn Iod, dùng kháng sinh đường uống.

Các quy trình của Xoa bóp bấm huyệt, Giác hơi xin xem chi tiết tại:

<http://benhvientinh.quangtri.gov.vn/vi/download/Quy-trinh-chuyen-mon/Huong-dan-Quy-trinh-ky-thuat-kham-benh-chua-benh-chuyen-nganh-Cham-cuu.html>

2. TÌNH HÌNH ÁP DỤNG CHÍCH LỄ Ở MỘT SỐ BỆNH VIỆN

Xin giới thiệu một số hoạt động của Bộ môn chích lỗ tại một số các bệnh viện công đăng trên các website để cùng tham khảo:

A. Quy trình Chích lỗ, đăng trên website Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh: (Cập nhật: 28/11/2019)

QUY TRÌNH CHÍCH LỄ

I. Đại cương:

Chích lỗ là phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc của ông cha ta đã xuất hiện trước so với châm cứu và có tác dụng chính là làm giảm đau tại chỗ và còn làm giảm sốt. Phương cách trị liệu này là dùng vật sắc nhọn sạch, vô trùng như kim tiêm châm xuyên qua da, nơi nào đó của cơ thể sao cho chảy máu.

1. Cơ sở lý luận của phương pháp trị liệu bằng Chích lỗ:

Khí huyết trong cơ thể người luôn được chuyển dịch trong kinh mạch, lan tỏa khắp châu thân để nuôi dưỡng cơ thể hoạt động. Vì lý do nào đó dòng lưu chuyển khí huyết bị tắc làm cho mọi hoạt động ngoài cơ thể mất điều hòa, Âm Dương mất cân bằng sẽ sinh ra nhiều bệnh.

Trong y văn cổ có câu “thông bát thống, thống bát thông” nghĩa là khí huyết lưu thông thì cơ thể không đau. Khí huyết không thông ở nơi nào đó gọi là khí huyết ứ trệ. Phương pháp chữa trị là phải làm khí lưu chuyển, huyết ứ tan ra (hành khí hoạt huyết khử ứ). Tùy vị trí ứ cho các dấu hiệu bệnh chứng khác nhau như ứ ở ngực, bụng gây con đau lói tức ngực, đau bụng (gặp trong nhồi máu cơ tim, nhồi máu mạc treo...), ứ ở tay chân tạo ra cảm giác tê, đau nhức (gặp trong phần lớn sang chấn, viêm nhiễm gây tắc mạch chi).

Y học cổ truyền quan sát huyết ứ và luận theo kinh mạch nào đó có chức năng và chi phối vùng nào bị bệnh, qua đó tìm ra huyết trên kinh mạch ấy mà tác động. Chích lỗ nặn máu là phương cách giải quyết nhanh nhất, theo ghi nhận lâm sàng, nó có khả năng làm giảm đau nhanh hơn thuốc nhất là dạng đau khu trú có điểm cụ thể.

Luận về hình thái cấu trúc kinh mạch có đầu tận ngón tay, đón dương khí của trời và đầu tận ngón chân đón địa khí của đất nhằm nuôi dưỡng con người. Chính ở nơi “con đường cùng” là các đầu ngón tay chân (điểm cuối cùng cơ thể, xa tim nhất) do tác động lục khí bên ngoại (phong hàn thử thấp táo hỏa) hay bên trong (hỷ nộ ái ố...) người ta có nhận định dễ bị tắc nghẽn nhất, nếu được khai thông đúng sẽ giải quyết được vô số bệnh tật thuộc chứng huyết ứ.

Ngày nay khi nhận định dấu chứng thể hiện bệnh nhiều người khó phân biệt có **huyết ứ hay không huyết ứ** mà đụng chứng đau nào cũng chích lỗ ra máu là đã đi sai với tinh thần phép trị Y học cổ truyền hiệu quả theo đó khó đạt.

Chích lỗ có cơ sở khoa học đáng nhìn nhận giải quyết tốt những triệu chứng đau nhức do nhiều nguyên nhân.

- Nguyên nhân cơ học: như va chạm tạo ra máu bầm ú dưới da, khoang cơ gây chèn ép thần kinh cơ, gây đau.

- Nguyên nhân do các chất trung gian tích tụ trong quá trình chuyển hóa nội tại của cơ thể như acid lactic, ure...

- Tắc mạch do huyết khối, viêm cơ chèn ép mạch, stress căng thẳng...

2. Chỉ định:

- Đau nhức cố định, khu trú ở cơ, khớp, trên cơ thể; thuốc giảm đau đôi khi không hiệu quả. Có thể kèm sưng cứng hoặc không.

- Tê cứng vùng cơ chi như tay chân, cảm giác tăng khi trời lạnh, vận động hay xoa bóp nóng có chiều hướng giảm.

- Dị cảm, kiến bò châm chích ở da hay cơ nồng.

- Đau ngón tay, chân cảm giác tê, sờ thấy lạnh so vùng gần đó, sắc da đỏ nhợt hay tím bầm.

- Hiện tượng biến dường da lông khi xảy ra lâu ngày, có thể cơ chi yếu khi vận động trong sinh hoạt bình thường.

- Sốt cao co giật

3. Chóng chỉ định Chích lě:

- Cơ thể suy nhược thiếu máu.

- Đang mắc phải sốt xuất huyết hay nghi ngờ sốt xuất huyết.

- Bệnh di truyền máu không đông.

- Vùng da bị tổn thương, viêm tây như phỏng, nhọt...

- Người bệnh có tâm lý sợ, không hợp tác.

- Suy giãn tĩnh mạch nông chân.

II. Kỹ thuật tiến hành:

1. Dụng cụ chuẩn bị:

- Vật sắc nhọn vô trùng: kim tiêm, kim châm cứu, dao giải phẫu...

- Bông gòn sạch khô.

- Bông sát trùng.

2. Thao tác và kỹ thuật Chích lě:

- Lựa chọn điểm: huyệt, ngay nơi đau hoặc giữa đầu ngón tay, chân...

- Đánh dấu sát trùng.

- Chọc kim nhanh qua da độ sâu tùy vùng trung bình 1-3 mm.

- Nặn máu, mỗi điểm chích lě nặn từ 15-20 lần thấm bằng gòn khô.

- Mỗi lần chích không quá 10 điểm.

Trong các nguyên nhân này chích lě có giá trị tác dụng nhất dạng huyết ú do tích tụ chất chuyển hóa trong các ngõ ngách vùng cơ xa tim bị kẹt lại, không theo máu đào thải mà ở lại kích thích vào đầu tận thần kinh gây đau nhức khó chịu, dị cảm kiến bò, tê mỏi và thậm chí gây yếu cơ chi.

Ngoài ra sang chấn máu ú khoang cơ dùng kỹ thuật lưu dẫn.

(Nguồn: <http://benhviendktinhquangninh.vn/quy-trinh-y-hoc-co-truyen/quy-trinh-chich-le.3258.html>; 28/11/2019, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

B. **Bệnh viện Nguyễn Tri Phương** – BV Đa khoa Hạng I Thành phố Hồ Chí Minh **CHÍCH LỄ**

ĐẠI CƯƠNG

Chích lỗ là phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc được cha ông ta sử dụng từ ngàn xưa. Chích (cũng gọi là Trích) là dùng kim tam lăng hoặc kim hào châm đâm nhẹ vào huyệt hoặc chỗ đậm nhất của vùng da ứ đọng huyết hoặc vùng đọng huyết (nơi có máu độc ứ đọng), khi rút kim máu tự vọt chảy ra ngoài. Lỗ (cũng gọi là Nhổ) là véo da lên, dùng kim đâm nhẹ vào đúng điểm tụ huyết hoặc xuất huyết, máu không tự chảy ra mà phải dùng tay nặn cho máu ra. Đây là phương pháp trực tiếp loại bỏ các chất độc và máu độc ra khỏi cơ thể để khai thông các kinh mạch, giúp cho khí huyết được điều hoà.

CHỈ ĐỊNH

Chích lỗ được chỉ định để điều trị một số bệnh toàn thân cũng như tại chỗ, từ các bệnh nội thương đến các chứng ngoại cảm, các bệnh cấp tính và mạn tính. Hiện nay, chích lỗ được chỉ định trong một số chứng bệnh như sau:

- Trúng phong (giai đoạn cấp), cơn tăng huyết áp (khi không có sẵn trong tay thuốc hạ áp).
- Một số trường hợp phù nề các chi do viêm tắc động mạch, viêm tắc tĩnh mạch.
- Một số chứng đau cấp: đau lưng, đau thần kinh toa...
- Tắc tia sữa.
- Chắp lẹo.
- Đau đầu do ngoại cảm.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Người bệnh có chỉ định cấp cứu ngoại khoa.
- Người bệnh đang sốt kéo dài hoặc mất nước, mất máu.
- Suy tim, loạn nhịp tim.
- Bệnh ưa chảy máu, Người bệnh suy giảm miễn dịch.

CHUẨN BỊ

Người thực hiện

Bác sỹ, Y sỹ, lương y được đào tạo về chuyên ngành y học cổ truyền được cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Phương tiện

- Kim tam lăng vô khuẩn, kim châm cứu vô khuẩn loại 4 - 6 cm, dùng riêng cho từng người bệnh.
- Khay men, kim có máu, bông, cồn 70°, găng tay vô khuẩn.

Người bệnh

- Người bệnh được khám và làm hồ sơ bệnh án theo qui định.
- Tư thế người bệnh nằm ngửa, nằm sấp hoặc ngồi.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Phác đồ huyết

Tùy theo từng chứng bệnh mà người thực hiện chọn phác đồ huyệt khác nhau, dưới đây xin nêu một số phác đồ chính.

- Trúng phong (giai đoạn cấp): Thập tuyễn, Nhân trung, Thái dương, Ân đường.
- Chắp lẹo: Phé du, Nhĩ tiêm (Can nhiệt huyệt).
- Tắc tia sữa: Kiên tĩnh, Thiếu trạch.
- Đau lưng cấp: Nhân trung, Hậu khê, Uỷ trung.
- Đau đầu do ngoại cảm: Khúc trì, Thái dương, Ân đường.

Thủ thuật

Xác định và sát trùng da vùng huyệt cần chích lỗ. Nặn dòn cho máu tập trung về vùng huyệt. Dùng ngón tay cái và ngón trỏ tay trái bóp mạnh da vùng huyệt; ngón cái và ngón trỏ tay phải cầm kim một cách chắc chắn, châm kim thẳng góc, mạnh và dứt khoát qua da đúng giữa vùng huyệt. Rút kim ra và nặn máu từ từ, án êm sâu vào đáy điểm đau làm cho máu độc trào ra ở lỗ chích lỗ. Nặn hết máu độc (máu đỏ bầm) và sát trùng lại vết chích lỗ.

Liệu trình điều trị

Bệnh cấp tính: mỗi ngày chích lỗ 1 – 2 lần, mỗi liệu trình điều trị từ 5 – 10 ngày. Bệnh bán cấp và mạn tính: mỗi ngày chích lỗ một lần, một liệu trình điều trị từ 10 – 20 ngày, người bệnh nghỉ 5 – 7 ngày để điều trị liệu trình tiếp theo.

THEO DÕI VÀ XỬ LÝ TAI BIỂN

- Theo dõi: Toàn trạng người bệnh.

Xử trí tai biến

- Vụng châm: Người bệnh hoa mắt chóng mặt, vã mồ hôi, mạch nhanh, sắc mặt nhợt nhạt. Xử lý: rút kim ngay, lau mồ hôi, ủ ấm, uống nước chè đường nóng, cho người bệnh nằm nghỉ tại chỗ. Day bấm các huyệt: Thái dương, Nội quan. Theo dõi sát mạch, huyết áp.

- Máu chảy quá nhiều khi rút kim: dùng bông khô vô khuẩn ấn tại chỗ, không day, sau đó dùng miếng gạc vô khuẩn băng ép lại bằng băng dính.

Nhiễm trùng vết chích lỗ: biểu hiện bằng sưng đau tại chỗ chích lỗ. Xử lý: tạm ngừng việc chích lỗ, sát trùng vùng da bị sưng bằng dung dịch cồn Iod, dùng kháng sinh đường uống.

Nguồn: <https://bvnguyentriphuong.com.vn/y-hoc-co-truyen/chich-le/>

C. Áp dụng Chích lỗ trị chắp lẹo, đăng trên website Sở Y Tế thành phố Hà Nội ĐIỀU TRỊ CHẮP LẸO

Ngày đăng 02/04/2021 | 23:05

Theo y học hiện đại, chắp thường do viêm mạn tính tuyến Meibomius. Khi bội nhiễm có thể có hiện tượng viêm sưng nóng đỏ đau, sau đó hóa mủ, áp xe hóa, tự vỡ mủ hoặc rò mủ ra ngoài da và tự khỏi.

Hoặc có thể tiến triển viêm mạn tính dưới hình thức một nang hóa, sưng phồng lên và không có hiện tượng nóng, đỏ, đau. Đó là một khối u lành tính, nằm ở xa bờ mi, nếu ở bên ngoài sụn mi thì đội lồi da phía ngoài mi mắt lên hoặc nếu ở trong thì đội kít mạc lên, có thể làm giảm thị lực do chèp đè vào nhẫn cầu.

Lẹo: thường do viêm tuyến bã hoặc tuyến lệ phụ ở ngay chân lông mi. Ban đầu mi đỏ, rồi sưng lên thành một mụn nhọt và hơi đau. Sau 2 - 4 ngày cảm giác đau tăng dần, nhức buốt thì hóa mủ, sau đó cả mủ và ngòi vỡ thoát ra cùng với lông mi.

Điều trị đối với lẹo tương đối đơn giản, chườm nóng sớm khi mới bị bệnh lại là cách điều trị hữu hiệu nhất, kết hợp thuốc nhỏ hoặc mỡ kháng sinh tại chỗ. Khi đã có mủ, lẹo sẽ tự vỡ, nếu không phải làm thủ thuật chích tháo. Tuy nhiên bệnh rất dễ tái phát.

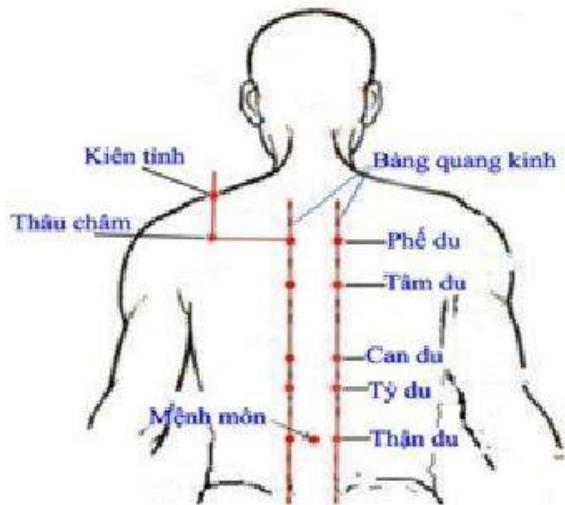


Theo y học cổ truyền, chèp, lẹo có tên gọi là “Thâu châm”, “Châm nhẫn”, “Thổ âm”, “Thổ dương”, “Nhẫn đơn”, “Mạch lạp thủng” ... Nguyên nhân thường do phong và nhiệt tác động lẫn nhau làm tổn hại vùng mi mắt hoặc do ăn uống đồ cay nóng thái quá làm kinh Vị hóa nhiệt gây tổn hại mi mắt. Vì chèp, lẹo là chứng bệnh hay gặp nhất là trước đây khi điều kiện môi trường không được tốt nên trong dân gian có rất nhiều cách chữa. Mỗi vùng miền có một cách khác nhau nhưng xét dưới góc độ khoa học thì đều có ý nghĩa ví dụ khi bị chèp, lẹo thì khi ngồi nấu cơm dùng cây đũa cẩn hơ nóng áp vào mi mắt nơi sưng đau và phải bí mật không cho ai biết. Một cách điều trị độc đáo khác mà quí cụ lang bà mế thường hay dùng, đó là cách chích lỗ huyệt thâu châm hoặc huyệt phế du để điều trị chèp, lẹo.

Thích huyết huyệt thâu châm (Chích lỗ nặn máu huyệt thâu châm)

Người bệnh ngồi ngay lưng, vắt tay ngược với bên mắt bệnh (mắt trái bệnh thì vắt tay phải) qua vai bên kia, khuỷu tay sát vào cầm, các ngón tay ép sát vào nhau, đưa hết sức ra sau lưng, đầu ngón tay giữa chạm vào cột sống ở chỗ nào thì đó là huyệt để châm (khoảng đốt sống lưng L3-L6). Thầy thuốc dùng tay vuốt dọc vai gáy lưng tới điểm để châm, đến khi da đỏ ửng, sát trùng rồi dùng kim to chích nồng nặn máu.

Một cách khác: Tương tự như trên, cũng vắt tay qua vai, ra sau lưng, đầu ngón tay giữa chạm cột sống đến đâu thì đánh dấu điểm đó. Từ điểm này kẻ một đường thẳng ngang vuông góc với cột sống. Một đường thẳng thứ hai từ huyệt kiên tĩnh (giữa vai và gáy) kẻ dọc xuống song song với cột sống. Hai đường thẳng này giao nhau ở đâu thì đó là huyệt.



Thích huyết huyệt phế du

Từ đốt sống lưng thứ 3 đo ngang ra hai bên, mỗi bên 1,5 thốn. Đó là huyệt Phế du, sát trung rồi dùng kim chích nặn máu huyệt bên bệnh

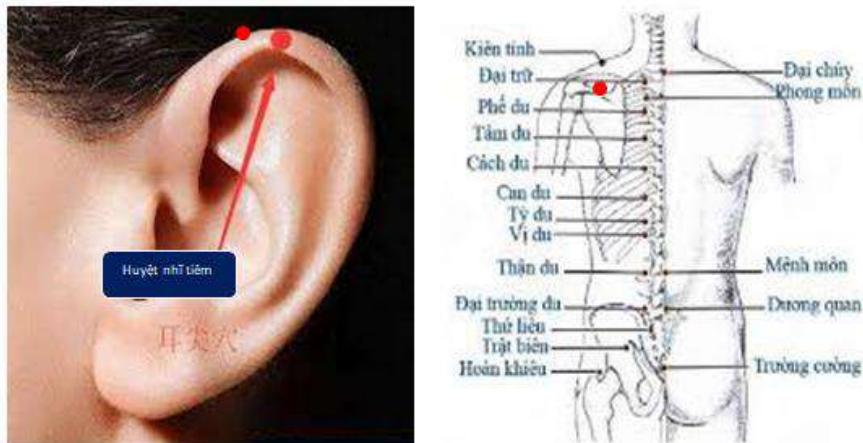
Điều trị chắp lẹo bằng phương pháp châm cứu

Theo y học cổ truyền “kinh lạc sở quá chủ trị sở cập” (kinh lạc đi qua đâu thì trị bệnh ở đó) hay “tuần kinh thủ huyệt” (theo kinh mà lấy huyệt), kinh Bàng quang có đường đi liên hệ với mắt, huyệt Phế du lại thuộc kinh Bàng quang nên có thể điều trị được bệnh ở mắt. Ngoài ra theo thuyết Lục kinh, Bàng quang kinh còn gọi là Thái dương kinh là kinh đầu tiên chống đỡ với ngoại tà; và theo thuyết Tạng phủ, Phế chủ bì phu ứng với bệnh da ở mi mắt, cũng là tạng có phản ứng với ngoại tà trước tiên. Một số trường hợp bệnh nhân bị chắp, lẹo có tăng cảm giác đau hoặc thay đổi màu da tại vùng huyệt này (được gọi là “A thị huyệt”).

Điều trị: Châm tại các huyệt tại chỗ: tinh minh, toản trúc, thừa khấp, dương bạch, đồng tử liêu. Huyệt toàn thân: Phế du. ([Nguồn:https://soyte.hanoi.gov.vn/y-hoc-co-truyen/-/asset_publisher/4IVkx5Jltnbg/content/-ieu-tri-chap-leo](https://soyte.hanoi.gov.vn/y-hoc-co-truyen/-/asset_publisher/4IVkx5Jltnbg/content/-ieu-tri-chap-leo))

D. Bệnh Viện Đa Khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh và Sở Y Tế Hà Nội:

ĐIỀU TRỊ CHẮP VÀ LẸO MẮT THEO Y HỌC CỔ TRUYỀN



Theo Y học cổ truyền, chắp lẹo mắt được mô tả trong phạm vi chứng Nhãn đòn, Thổ dương, Thổ cam, Thâu châm. Có nhiều phương pháp trong Y học cổ truyền điều trị chắp lẹo mắt:

Giai đoạn viêm:

- Chích nặn máu bằng kim tam lăng hoặc kim tiêm vô khuẩn huyệt **Phế du** và **Nhĩ tiêm** ngày 01 lần cho đến khi hết triệu chứng (1 liệu trình tối đa 10 ngày). Phương pháp đạt hiệu quả tốt nhất là thực hiện lần đầu trong 48h khi phát hiện triệu chứng.
- Giác hơi 01 lần/ngày: thường phối hợp với chích nặn máu tại huyệt Phế du.
- Điện châm 01 lần/ngày các huyệt: Phế du, Tình minh, Ty trúc không, Thái dương, Thừa khấp, Phong trì, Hợp cốc, ...
- Giai đoạn viêm nhiễm dùng các vị thuốc như: thổ phục linh, ké đầu ngựa, bồ công anh, kinh giới, liên kiều, xích thược, ...

Giai đoạn hóa mủ:

- Khám chuyên khoa Mắt.
- Có thể phối hợp điều trị các phương pháp không dùng thuốc Y học cổ truyền như: Chích lỗ, giác hơi, điện châm.
- Dùng các vị thuốc dùng như: Bối mẫu, Tạo giác thích, Hoàng kỳ, Đẳng sâm, Trần bì, Xuyên sơn giáp,

Lưu ý: Các phương pháp điều trị theo Y học cổ truyền cần được thực hiện bởi thầy thuốc có chuyên môn, người bệnh không nên tự ý thực hiện tại nhà.

(Nguồn: Theo Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, <https://dakhoaasagonhatinh.com/dieu-tri-chap-va-leo-mat-theo-y-hoc-co-truyen/tin-tuc>)

E. Áp dụng Chích lỗ ở Bệnh viện Việt Nam - Thuỵ Điển Uông Bí

Phương pháp Chích lỗ là sử dụng vật sắc nhọn, vô trùng như kim tiêm châm xuyên qua da sao cho vị trí đó chảy máu. Phương pháp trị liệu này có tác dụng giảm đau tại chỗ, giảm sốt, điều hòa kinh mạch. Ưu điểm của phương pháp này là không mất thời gian, lại đơn giản, nhanh gọn. Trong thời gian ngắn bác sĩ có thể đưa ra phác đồ điều trị và tiến hành thủ thuật. Người bệnh sẽ cảm thấy có hiệu quả, đỡ đau ngay. Việc áp dụng Chích lỗ trong điều trị đã và đang được khoa Y học cổ truyền - Bệnh viện Việt Nam - Thuỵ Điển Uông Bí sử dụng một cách hiệu quả. Trong đó chích chắp lẹo đạt hiệu quả lên đến 96%, viêm quanh khớp vai 65%, đau đầu mắt ngủ 70%, viêm khớp phản ứng 80% (Nguồn: <https://vsh.org.vn/ap-dung-chich-le-trong-dieu-tri-tai-khoa-y-hoc-co-truyen.htm>; Bệnh viện Việt Nam - Thuỵ Điển Uông Bí, 29/04/2020)

ĐIỀU TRỊ HỖ TRỢ TĂNG HUYẾT ÁP BẰNG CHÍCH LỖ Y NHÂN

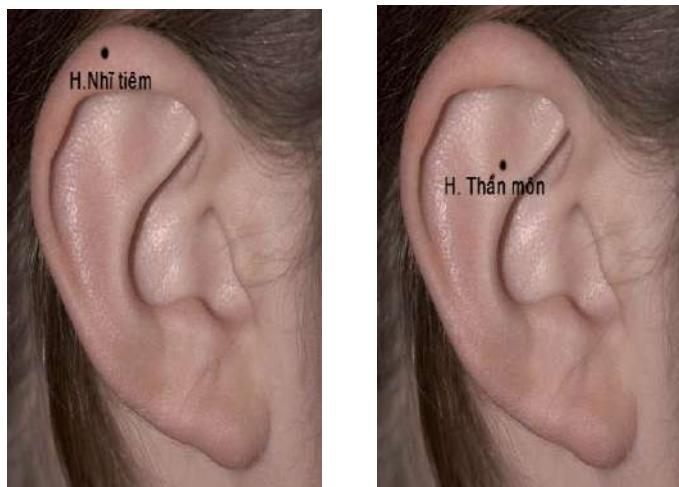
Bệnh tăng huyết áp (Tăng HA) đang là căn bệnh thời đại, một trong những nguyên nhân gây tàn phế và tử vong hàng đầu đối với những người lớn tuổi ở các nước đang phát triển. Tăng HA lâu ngày không kiểm soát sẽ làm tổn thương các

mạch máu, gây nhiều biến chứng lên các cơ quan đích như tim, não, thận, mắt... đồng thời thúc đẩy xơ vữa động mạch phát triển. Bệnh không những có thể gây tử vong mà còn để lại những di chứng nặng nề ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người bệnh. Chúng ta cần nhận thức rằng, việc phát hiện sớm, điều trị tích cực kịp thời nhằm giúp phòng ngừa tổn thương cơ quan đích của bệnh tăng HA, làm giảm gánh nặng cho xã hội, là một yêu cầu cấp bách đặt ra cho mỗi thầy thuốc.

Đây là huyết áp tiêu chuẩn theo độ tuổi (tham khảo):

| | |
|--------------------------|---------------------|
| 95-100/60-65mmHg/60 | (6 tuổi-12 tuổi) |
| 100-105/60-65mmHg/65 | (13 tuổi – 17 tuổi) |
| 110-120/65-70mmHg/ 65-70 | (18 tuổi-40 tuổi) |
| 120-130/70-80mmHg/70-75 | (41 tuổi-59 tuổi) |
| 130-140/80-90mmHg/ 70-80 | (60 tuổi trở lên) |

Tại Việt Nam, ngoài những thành tựu trong điều trị tăng HA của Y học hiện đại, Y học cổ truyền (YHCT) cũng có nhiều biện pháp để hỗ trợ điều trị tăng HA như được liệu, châm cứu, xoa bóp bấm huyệt, dưỡng sinh, khí công... Trong đó, châm cứu đã được nghiên cứu và ứng dụng trong hỗ trợ điều trị tăng HA với nhiều ưu điểm. Đây là phương pháp dễ sử dụng, ít tốn kém, dễ áp dụng ở các tuyến cơ sở. Nhằm góp phần nghiên cứu và đánh giá tác dụng của châm cứu trong điều trị tăng HA, chúng tôi tiến hành đề tài “Đánh giá tác dụng hạ áp của châm loa tai **huyết thần môn** và **nhĩ tiêm** trên bệnh nhân tăng huyết áp” tại Viện y dược học dân tộc TPHCM, và thu được kết quả khích lệ.



Nhĩ tiêm là huyết nằm ngay trên đỉnh vành tai. Khi xác định huyết, lấy ngón tay ép cho vành tai gấp lại, huyết nằm ở đỉnh của vành tai. Dưới huyết là sụn vành tai. Da vùng huyết chi phối bởi dây thần kinh sọ não số 5. Theo kinh nghiệm thực tiễn, trong một số trường hợp cơn tăng huyết áp có thể chích nặn máu huyết này. Tác dụng chính của huyết là hạ nhiệt, tiêu viêm, hạ huyết áp, an thần, giảm đau.

Thần môn có vị trí tại 1/3 trên của đỉnh hố tam giác. Theo GS Trần Thúy, huyệt Thần môn có tác dụng điều tiết sự hưng phấn, ức chế của vỏ đại não, có tác dụng an thần, giảm đau, điều chỉnh rối loạn thần kinh thực vật, chống dị ứng. Dùng điều trị các bệnh thuộc hệ thần kinh như hội chứng suy nhược thần kinh, tâm thần phân liệt, cũng có thể điều trị tăng huyết áp, hen suyễn, dị ứng

Nghiên cứu được tiến hành tại viện 6/2013 đến 6/2014. Tất cả 60 bệnh nhân đã được chẩn đoán xác định tăng HA kèm yếu tố nguy cơ A, B (theo phân loại JVC VI), đang điều trị thuốc tăng HA nhưng huyết áp vẫn cao hơn 140/90mmHg. Hoặc bệnh nhân lần đầu được chẩn đoán xác định tăng HA kèm yếu tố nguy cơ A, B (theo phân loại JNC VI) điều trị tại **Viện Y Dược Học Dân Tộc Tp. Hồ Chí Minh**.

Sau khi chọn mẫu các bệnh nhân nghiên cứu được điều trị bằng phương pháp châm loa tai 2 huyệt **Thần môn, Nhĩ tiêm**, trong vòng 1 tuần. Qua nghiên cứu, chúng tôi rút ra kết luận như sau:

- Châm loa tai huyệt **Thần môn** và **Nhĩ tiêm** có tác dụng hạ huyết áp tức thời sau khi châm 30 phút với cả huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương. Kết quả có ý nghĩa thống kê ($p<0.05$).

| | HATT (mmHg) | HATTr (mmHg) | n | p |
|---------------------|--------------------|-------------------|----|---------|
| Trước châm | 161.79 ± 10.11 | 92.68 ± 11.36 | 56 | <0.05 |
| Sau châm 30p | 145.36 ± 12.64 | 84.50 ± 9.69 | | |
| Sau châm 2h | 135.57 ± 13.13 | 82.59 ± 8.89 | | |
| Sau châm 4h | 135.71 ± 14.12 | 81.29 ± 7.87 | | |

Bảng 1. Tác dụng hạ huyết áp sau khi châm trong ngày 1

HA giảm xuống mức mục tiêu ở ngày thứ 3 điều trị, và duy trì ổn định trong 7 ngày điều trị.

| | HATT (mmHg) | HATTr (mmHg) | N | p |
|---------------|--------------------|-------------------|----|---------|
| Ngày 1 | 161.96 ± 10.39 | 93.14 ± 11.57 | 51 | <0.05 |
| Ngày 2 | 140.20 ± 10.49 | 83.61 ± 8.67 | | |
| Ngày 3 | 139.01 ± 12.03 | 83.33 ± 7.92 | | |
| Ngày 4 | 133.33 ± 7.73 | 81.84 ± 8.06 | | |
| Ngày 5 | 132.45 ± 9.40 | 80.90 ± 9.02 | | |
| Ngày 6 | 130.10 ± 10.12 | 80.76 ± 8.64 | | |
| Ngày 7 | 130.20 ± 9.48 | 78.63 ± 8.25 | | |

Bảng 2. Tác dụng hạ huyết áp sau 7 ngày điều trị

- Có một số bệnh nhân không đáp ứng với điều trị (15%).

Như vậy, với kết quả nghiên cứu trên, chúng ta có thể áp dụng phương pháp này điều trị hỗ trợ mọi bệnh nhân tăng HA, đặc biệt đối với BN mới chẩn đoán tăng

HA lần đầu, hoặc trước khi cân nhắc phối hợp một loại thuốc hạ áp mới. Mặt khác chúng ta kết hợp điều chỉnh các yếu tố nguy cơ. Chiến lược điều trị phải kết hợp với các yếu tố văn hóa, xã hội có liên hệ đến việc chăm sóc sức khỏe và thay đổi hành vi. Đối với những người bị bệnh cao huyết áp cần phải có một chế độ ăn uống thích hợp, hạn chế muối, hạn chế mỡ động vật bão hòa, đồng thời ăn nhiều những chất giàu vitamin như: rau xanh, hoa quả... tránh những hoạt động căng thẳng thần kinh kéo dài, không nên tắm nước quá nóng hoặc quá lạnh, không sử dụng quá mức các chất kích thích: thuốc lá, cà phê, rượu.

Ngoài ra, chúng ta cần tiến hành nghiên cứu với số lượng nhiều hơn, thời gian dài hơn, đồng thời đánh giá triệu chứng cơ năng liên quan tăng HA như chóng mặt, đau đầu, tê bì, bốc hỏa... để đánh giá khách quan hơn hiệu quả phương pháp châm cứu trong hỗ trợ điều trị bệnh tăng HA.

(ThS.BS Trần Minh Quang, 22/05/2015, Viện y học dược Dân tộc thành phố HCM)

NHẤT ĐIỂM THÔNG KINH MẠCH

Y Nhân, 23:50, 01/7/2022 Nhâm Dần, Hằng - Đại Tráng

Ngũ du huyệt có nghĩa là 5 huyệt vận chuyển khí huyết để điều chỉnh sự khí hóa của mỗi đường kinh: Tỉnh, Vinh, Du, Kinh, Hợp.

Huyệt khởi đầu ở góc móng chân hay góc móng tay mang tên là Tỉnh huyệt (huyệt từ nguồn giếng còn gọi là huyệt sở xuất), kế đến là Vinh huyệt (đem khí huyết chảy ra như ngòi lạch, còn gọi là huyệt sở lưu), rồi Du huyệt hay Nguyên huyệt (là nơi khí huyết chảy như dòng suối, còn gọi là huyệt sở trú), tiếp theo là Kinh huyệt (khí huyết chảy vào đường kinh, như các lạch nước chảy vào sông, còn gọi là huyệt sở hành), cuối cùng là Hợp huyệt (như các sông hợp lại chảy ra biển, còn gọi là huyệt sở nhập).

Mỗi đường kinh có một Nguyên huyệt là nơi phản ảnh khí huyết của đường kinh có thể chẩn đoán được Hư - Thực của đường kinh ấy (Nguyên huyệt là huyệt của Tam tiêu được biệt phái làm việc cho Ngũ du huyệt) ngoài Ngũ du huyệt còn có Lạc huyệt để liên lạc giữa hai đường kinh, có Khích huyệt dùng để tả khai thông sự bế tắc nằm sâu trong các khe kẽ gân cơ xương.

Nhờ vào Ngũ du huyệt chúng ta mới có thể điều chỉnh lập lại quân bình sự khí hóa của cơ thể để đẩy lui bệnh tật... Huyệt đầu kinh bắt nguồn từ góc móng tay hoặc góc móng chân, đầu đường Kinh dương là kim, đầu Kinh âm là mộc, cuối đường kinh là khủy tay hoặc khủy chân. Có thể ứng dụng Ngũ Du Huyệt ứng dụng trong Chích lẻ tả bô (tả: chích nặn máu; bô: hơ cùu), nguyên tắc như sau:

1. Tìm bản bệnh (BB) và ngũ hành của BB và vẽ vòng sinh, khắc của bản bệnh, hoặc bấm trên bàn tay.

2. Xác định Bệnh sinh (BS), Bệnh khắc (BK), Khắc bệnh (KB), Sinh bệnh (SB).
Thí dụ: BB là bệnh Tim thuộc Hỏa, vậy: BK là Kim (Phé, Đại tràng), KB là Thủy (Thận, Bàng quang), SB là Mộc (Can, Đởm), BS là Thổ (Tỳ, Vị),

3. Xác định BB là hư hay thực: hư thì bõ /hơi cứu mẹ, thực thì tả/chích nặn máu con.

4. BB dương thì lấy con/mẹ âm chữa, BB âm thì lấy con/mẹ dương chữa, thí dụ BB là bệnh tim hỏa, âm, thực thì tả con, dương là tả Vị. Nếu BB là Tiểu Trường thuộc hỏa, dương thì tả con nó là Tỳ, âm.

Ví dụ ứng dụng:

(1) BB Bàng quang thực, dương (đo huyết áp cổ chân trong: Thận, Bàng quang để biết hư thực), bị bệnh ta phải tả con nó Can âm là Mộc; Nếu Bàng quang hư thì bõ mẹ nó là Phé (âm), vậy trên kinh âm của ngũ du huyết: Mộc, Hỏa, Thổ, Kim, Thủy ta bõ thô là huyết Thái Uyên.

(2) Nếu huyết áp đang cao sau khi ăn, BB là Tâm /Tim, âm, nên ta tả con nó là Vị dương. Vị thuộc kinh dương, Thổ, mà đầu kinh dương là Kim, vậy tả Vị, Thổ là cát Kim/tả Kim, là huyết Lệ Đoài: châm nặn máu huyết Lệ Đoài huyết áp sẽ hạ.

(3) Bệnh tiểu đường Tỳ, âm, Thổ, Thực, tả con nó là Đại Trường kinh dương, Kim: kinh dương đầu kinh là Kim, rồi đến Thủy, Mộc, Hỏa, Thổ, vậy tả Thủy là tả huyết Nhị Gian: châm nặn máu.

(4) Nếu tiểu đường hư (tê đau cơ gân: thiếu đường) thì ta bõ mẹ nó là Tiểu Trường, dương, hỏa: kinh dương, nên đầu kinh là Kim, đến Thủy, đến Mộc, Hỏa, Thổ, nên ta bõ tiểu Trường, Hỏa dùng huyết Mộc trên kinh tiểu Trường: huyết Hậu Khê. Như vậy chỉ cần tác động 1 huyết có thể giải quyết tình trạng hư hay thực của bản bệnh, gọi là đột nhát điểm khai thông kinh mạch.

ĂN UỐNG SAO CHO KHOẺ?

Y Nhân, 10/2023, Tiểu súc-Trung phu

Trước khi ăn uống, cần xem mình là người thể hàn hay thể nhiệt, hư hay thực, huyết áp cao, thấp, thiếu máu, thiếu khí?

Theo tôi, có thể kiểm chứng hàn, nhiệt bằng máy đo huyết áp: số thứ nhất là tâm thu, số chỉ về khí; số thứ hai tâm trương, co bóp của tim, chỉ về sự đàn hồi của van tim; và số thứ 3 nhịp tim/mạch, chỉ về huyết.

Người bình thường chân tay ấm áp, không nóng không lạnh, số thứ ba cần nằm trong chuẩn huyết áp theo lứa tuổi. Nếu số thứ 3 cao hơn chuẩn gọi là mạch Sắc, hay Nhiệt; dưới chuẩn gọi là mạch Trì hay Hàn. Như người lớn 18-40 tuổi mà số thứ 3 trên 90 là Nhiệt, trên 100 là quá Nhiệt, từ trên 120 là sốt nhiễm trùng; còn dưới 70 mạch Trì, gọi là hàn, dưới 60 thì đầu các ngón chân tay lạnh, dưới 50 là sốt rét lạnh.

Trường hợp 5 đầu ngón tay tê không có cảm giác là do thần kinh ngoại biên bị co thắt, thì không thuộc trường hợp hàn-nhiệt, mà theo một lý thuyết khác của khí công: Khi thần kinh ngoại biên bị co thắt sẽ làm tăng áp huyết, hay ngược lại khi áp huyết cao thì thần kinh ngoại biên bị co thắt. Như vậy, có người bị tê tay nào là bên tay ấy bị cao áp huyết.

Ngoài ra kiểm tra huyết áp mình dựa theo mức huyết áp chuẩn theo tuổi, sau (tham khảo):

| | |
|--------------------------|---------------------|
| 95-100/60-65mmHg/60 | (6 tuổi-12 tuổi) |
| 100-105/60-65mmHg/65 | (13 tuổi – 17 tuổi) |
| 110-120/65-70mmHg/ 65-70 | (18 tuổi-40 tuổi) |
| 120-130/70-80mmHg/70-75 | (41 tuổi-59 tuổi) |
| 130-140/80-90mmHg/ 70-80 | (60 tuổi trở lên) |

Người khoẻ mạnh phải đầy đủ khí huyết, khí huyết thông suốt. Nếu ở thể hàn, nhiệt nên quân bình. Cũng cần biết âm hư hoả vượng hay thiếu máu sinh nội nhiệt, cần bồi máu để hạ nhiệt. Về nguyên tắc:

- Luôn bồi bổ, lưu thông khí huyết cho cơ thể đầy đủ.
- Người thể hàn khi ăn các món thuộc âm như rau có màu trắng, tím, xanh, các loại gỏi, các loại dưa muối chua, trái cây ướp lạnh, nước ép thường bị lạnh bụng, đi tiêu lỏng.
- Người thể nhiệt khi ăn các món thuộc dương như gia vị cay nóng trong các món gà kho gừng cá chép kho riềng, vịt kho sả, bao tử hầm tiêu... sẽ dễ bị táo bón đi cầu ra máu, mặt nổi mụn...
- Người cao huyết áp, nhiệt nên ăn uống các loại mát, nhuận, ít muối; khi tập thở, khí công thì dẫn khí từ huyệt Bách hội xuống gan bàn chân.
- Người huyết áp thấp, hàn cần ăn uống thức âm, nhiệt. Khi tập thở, luyện khí công thì nên dẫn khí từ gan bàn chân lên huyệt Bách hội.
- Không nên chỉ nghe ai đó nói ăn uống thứ gì đó bồi khoẻ rồi ăn theo mà không biết cơ thể mình hàn hay nhiệt, huyết áp cao hay thấp. Huyết áp cao mà ăn sầu riêng, xoài, gừng... thì càng mệt, nhưng người huyết áp thấp ăn thì thấy khoẻ.
- Nên ăn uống cho đủ chất và tập luyện để tiêu hoá tốt.
- Ăn uống không hợp cách thời gian dài và có kèm các yếu tố nguy cơ khác (stress, cao tuổi, thiếu vận động, sống trong môi trường ô nhiễm...) có thể bị các bệnh như gút, mỡ trong máu, ung thư, tiểu đường, viêm khớp...
- Ăn uống cân bằng âm - dương song song với lắng nghe 'phát biểu' từ cơ thể, để điều chỉnh là một trong những cách tránh bệnh. Đôi khi mệt mỏi chỉ cần 3 hơi thở đúng cách và 1 cốc nước pha nóng lạnh là khoẻ.

THÁP CÂN ĐỒI DINH DƯỠNG

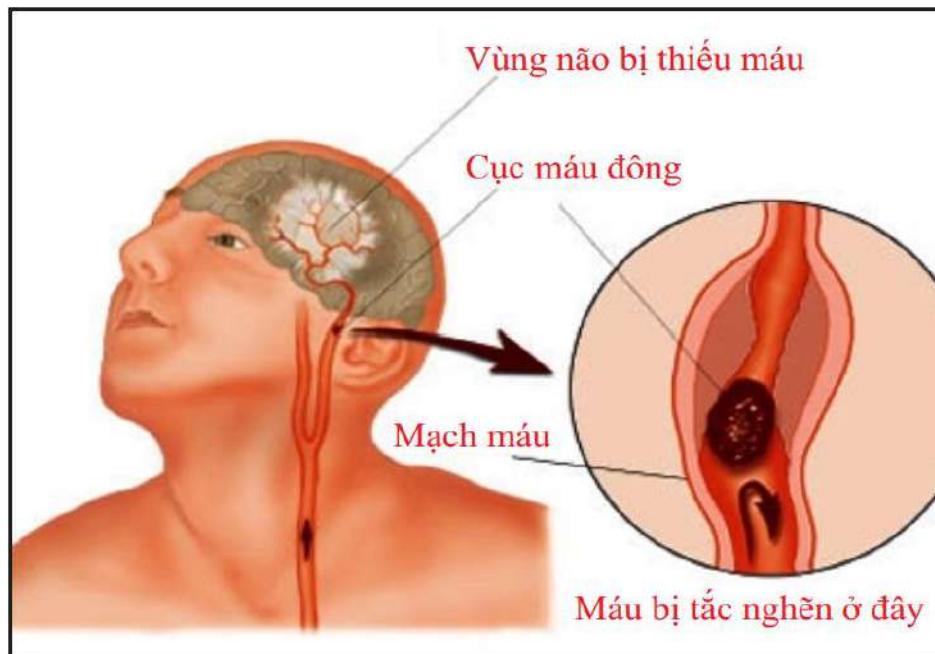
Trung bình cho 1 người 1 tháng



HOÀN SINH DIỆU PHÁP

Tâm Thành

(Thủ thuật cấp cứu nạn nhân bất tỉnh do tai biến)



A. Cách xác định tai biến: C N G

Khi có người nào đó bị tình trạng bất thường như té ngã hay đột nhiên giọng nói ngọng ngịu, mặt mày nhợt nhạt, mồm thì méo xệch qua một bên ... để xác định xem người đó có bị tai biến không thì ta yêu cầu họ thực hiện 3 thao tác sau:

1. Bảo họ Cười.

2. Bảo họ Nói.

3. Bảo họ Giơ tay lên

- Người bị tai biến sẽ không thể thực hiện chính xác được những yêu cầu này.
- Nếu họ thực hiện chính xác CNG được nhưng mệt nghĩa là họ đang bị 1 trong các trường hợp sau đây:

+ Nếu bệnh nhân mệt xỉu (không bị ngất) là do tuột huyết áp, hạ canxi hoặc hạ đường huyết: pha một ly nước đường, hoặc trà đường cho bệnh nhân uống, nghỉ ngơi sẽ tỉnh lại.

+ Nếu bệnh nhân bị choáng, do cao huyết áp, cho uống nước chanh, cam đường, chích huyết Nhĩ Tiêm để giúp hạ huyết áp.

Sơ cứu:

Trong khi chờ xe cấp cứu 115, càng nhanh càng tốt nhẹ nhàng đặt bệnh nhân nằm nghiêng cao đầu 30 – 45 độ, mặc quần áo thoáng.

Nếu bệnh nhân ngừng tim, cần cấp cứu ngừng tuần hoàn, kêu gọi người xung quanh hỗ trợ.

Trường hợp bệnh nhân bị nôn, cần xoay người bệnh nhân sang 1 bên, để tránh đờm, dãi chui vào mũi, phổi.

Nếu người bệnh bị co giật, phải lập tức dùng chiếc đũa bọc giẻ, đặt ngang miệng bệnh nhân để tránh cắn vào lưỡi.

Đặc biệt, trong thời điểm chờ nhân viên y tế 115, người nhà không nên cho người bệnh ăn hay uống bất cứ thứ gì vì nguy cơ cao bị sặc, gây nghẹt đường thở.

B.Cách cấp cứu bệnh nhân bị tai biến:

Thông thường mọi người sẽ tức tốc đưa bệnh nhân vào bệnh viện để cấp cứu cho **kịp giờ vàng** (3 giờ kể từ khi bị đột quỵ) và đó là **quyết định sai làm chết người**. Điều quan trọng nhất là **phải cấp cứu cho bệnh nhân tỉnh lại** rồi mới đưa đi bệnh viện.

Đừng bao giờ di chuyển bệnh nhân bất kỳ là họ đang bị nạn ở đâu. Từ từ và thật nhẹ nhàng giúp bệnh nhân ngồi thẳng dậy, rồi tiến hành thao tác cấp cứu.

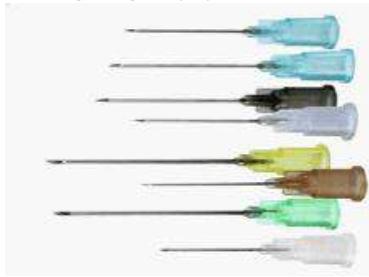
Chúng ta hãy kiên tâm chờ cho đến khi việc cấp cứu đã xong và bệnh nhân hoàn toàn hồi tỉnh, không còn một triệu chứng nào khác thường mới đưa bệnh nhân đến bệnh viện.

Vì nếu nạn nhân được chuyên chở vào bệnh viện trước khi được cấp cứu cho hồi tỉnh hoàn toàn, có thể những dàn sóc của xe cứu thương sẽ làm cho các mao quản (capillaries) trong não bộ bị vỡ ra làm cho hôn mê, nếu như họ có qua khỏi được cơn bệnh thì cũng sẽ để lại di chứng và không thể đi đứng được.

I. CẤP CỨU TAI BIẾN BẰNG PHƯƠNG PHÁP CHÍCH LỄ

Chuẩn bị:

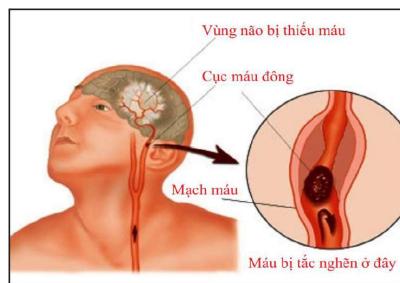
Trước hết chúng ta chuẩn bị đầu kim chích thuốc, trường hợp không có kim chích thuốc thì chúng ta có thể lấy kim may cũng được nhưng phải hơ trên lửa để sát trùng trước khi chích lỗ. Chuẩn bị găng tay y tế, cồn sát trùng, bông gòn để chùi máu.



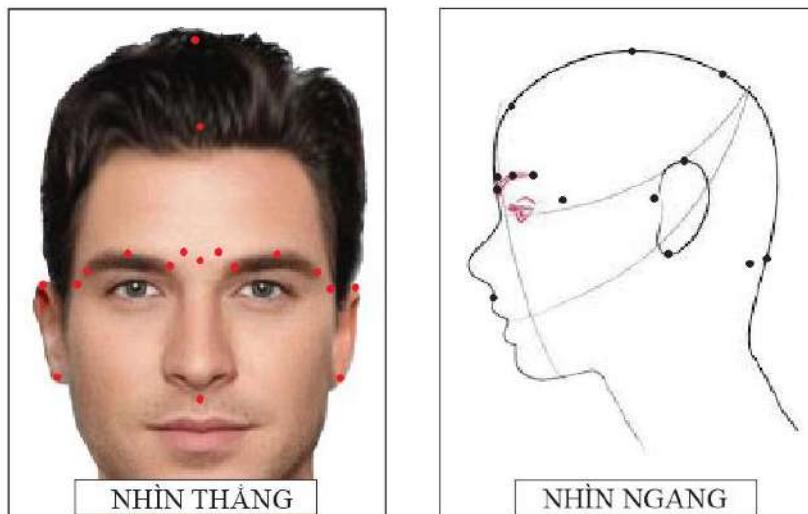
Tiến hành Cấp cứu như sau:

1. Chích vào huyệt Nhân Trung nằm 1/3 từ dưới chót mũi đến môi trên.
2. Chích vào huyệt Ân Đường nằm giữa hai đầu lông mày.
3. Chích ngay đầu lông mày, giữa lông mày và cuối lông mày.

4. Chích huyệt Thái dương, và tại vị trí **cục máu đông**, lúc đang bị đột quỵ nhịp mạch tại đó nhảy rất nhanh và rất mạnh, khi chích lỗ sẽ ra rất nhiều máu.



5. Chích vào huyệt Thần Đinh cách mí tóc giữa trán 01cm.
 6. Chích vào huyệt Bách Hội trên đỉnh đầu, và chọc mổ ghép 3 mảnh xương của hộp sọ cách khoảng 02 thốn (chiều ngang 03 ngón tay) về phía sau huyệt Bách Hội.
 7. Chích vào dài tai, gấp lỗ tai lại và chích vào chỗ gấp lại ở đỉnh của đầu lỗ tai (huyệt Nhĩ tiêm).
 8. Chích vào phần thịt cạnh móng tay cái phía bên ngoài lòng bàn tay.



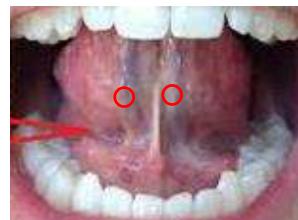
CÁC VỊ TRÍ CHÍCH LỖ CẤP CỨU TẠI BIỂN TRÊN ĐẦU

9. Chích trên mười đầu ngón tay cách móng tay độ 01mm và nặn máu ra. Lần lượt chích từng ngón một đến khi nào bệnh nhân hồi tỉnh thì thôi.



CÁC VỊ TRÍ CHÍCH LỖ CẤP CỨU TẠI BIỂN TRÊN BÀN TAY

10. Dùng ngón trỏ và ngón giữa thoa dầu, vuốt xuống dọc hai bên phía trước và phía sau lỗ tai nạn nhân.
11. Nếu mồm nạn nhân bị méo, phải xoa, nắn và nắm hai vành tai của bệnh nhân kéo mạnh, cho đến khi hai tai đều ửng đỏ. Chích vào những vùng cơ mặt bị đùn lên phía bên miệng méo để đưa miệng về trạng thái bình thường.
12. Nếu bệnh nhân bị đớ lưỡi: dùng kéo pince gấp lưỡi nâng lên và chích vào hai vệt máu đen dưới lưỡi. Lưỡi sẽ mềm lại và nói chuyện bình thường không bị đót nữa.

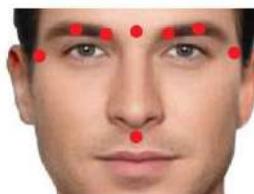


13. Nếu bệnh nhân bị cứng hàm (á khẩu): chích vào vùng tụ máu hai bên quai hàm.
14. Võ dịch xà: khép bàn tay võ mạnh vào vùng da non 3-4 lần ở nách hoặc ở bẹn đùi đến khi nổi những sợi gân máu màu đỏ sậm, dùng kim chích lẻ lấy máu bầm đó ra thì bệnh nhân tỉnh lại.



II. CẤP CỨU TAI BIẾN BẰNG PHƯƠNG PHÁP BẤM HUYỆT

1. Day bấm các điểm sau: lõm mũi, giữa hai chân mày, đầu chân mày, giữa chân mày, cuối chân mày và điểm lõm trên màng tang.



2. Dùng 2 ngón tay trỏ và giữa vuốt xuống dọc hai bên lỗ tai.
3. Bấm huyệt Hợp Cốc, Nội Quan.



4. Bấm điểm lõm sau mắt cá trong của bàn chân.



5. Dùng bàn tay bốc vào các vùng cơ trên vai và eo như hình vẽ, giựt mạnh giống như động tác dùng 2 ngón tay giựt gió trên trán khi bị nhứt đầu vây.



Việc sơ - cấp cứu phải tiến hành thật nhanh chóng, sau đó chuyển bệnh nhân đến bệnh viện **trong giờ vàng** (3 giờ kể từ khi bệnh khởi phát) để bệnh nhân được hỗ trợ y tế càng sớm thì khả năng chữa khỏi và ít di chứng càng cao. Khi di chuyển, nên để bệnh nhân trên mặt phẳng, nghiêng mặt sang một bên, nói bót quần áo cho thoáng.

MỘT SỐ BÀI THUỐC THAM KHẢO

Y Nhân, 07/11/2022 DL

Người bị bệnh, nếu có điều kiện, cần thiết đến bệnh viện kiểm tra một số vấn đề cơ bản: thử máu để xem máu đủ hay thiếu, có dấu hiệu bị bệnh ung thư hay không; thử nước tiểu; chụp xq phổi, xương sống, cổ; siêu âm bụng; siêu âm tim; điện tim. Xác định xem bệnh thực hay hàn, huyết áp cao hay thấp. Nếu có bảo hiểm y tế, thì chi phí trên chỉ khoảng vài ba trăm ngàn. Một số thầy chỉ đo huyết áp, diện tướng, vấn bệnh,Ỏ Dịch biết chính xác tình trạng bệnh và hướng điều trị.

Bảng tiêu chuẩn (tham khảo):

| | |
|-------------------------|-------------------|
| 95-100/60-65mmHg/60 | (6 tuổi-12 tuổi) |
| 100-105/60-65mmHg/65 | (13 tuổi-17 tuổi) |
| 110-120/65-70mmHg/65-70 | (18 tuổi-40 tuổi) |
| 120-130/70-80mmHg/70-75 | (41 tuổi-59 tuổi) |
| 130-140/80-90mmHg/70-80 | (60 tuổi trở lên) |

Nếu thiếu máu, thiếu khí thì phải ưu tiên bổ máu, bổ khí, thông khí huyết trước. Khi bổ máu, bổ khí, thông được khí huyết, huyết áp trong khung chuẩn theo tuổi, thì bệnh phần lớn tự khỏi. Sau đây xin giới thiệu một số bài thuốc tham khảo:

1. Đau bao tử, trào ngược, đại tràng (An Dạ Nam)

Theo Đông y chữa bệnh đau bao tử được mô tả trong chứng “vị quản thống”. Đông y chữa bệnh đau bao tử cho rằng nguyên nhân của bệnh là do các yếu tố về tinh thần, như: lo lắng, suy nghĩ, tức giận quá độ và kéo dài sẽ ảnh hưởng đến chức năng tăng tỳ; do ngoại cảm hàn tà xâm nhập vào vị; do can khí phạm vị; do tỳ vị hư hàn... Vị làm tỳ không kiện vận vị mất chức năng thu nạp dẫn đến khí trệ, huyết ứ, đau bụng, đầy bụng, chậm tiêu, buồn nôn và nôn.

Bài thuốc

| | |
|----------------------|--------------------|
| Bột nghệ vàng 200g | Lá Khôi tía 500g |
| Dạ cầm 300g | Bồ công anh 550g |
| Mẫu lệ nướng 350g | Mã đề 400g |
| Thảo quyết minh 200g | Nhân trần Bắc 350g |

Có thể mua khô ở Bệnh Viện Y học Cổ Truyền, chọn loại tốt nhất, sấy 10 phút, 115°C, tạo cao tinh, vo viên bằng hạt đậu xanh, ngày uống 2-3 lần sau bữa ăn 30 phút, 1 lần khoảng 5g (1 muỗng cà phê).

Gia giảm

- **Với người tù hư thấp vượng:** thêm Bạch truật, Phục linh;
- **Tù khí hư:** thêm Đẳng sâm;
- **Trung tiêu hư hàn:** thêm Sa nhân, Thảo đậu khấu;
- **Huyết ứ ở vị:** thêm Bồ hoàng, Linh chi;
- **Luõi chua:** thêm Ngoã lăng tử,
- **Vị nhiệt:** thêm Sinh thạch cao, Hoàng cầm
- **Ăn uống vẫn bình thường:** không dùng Tam tiên, Lai phục tử;
- **Vô tâm hạ bī (tắc ở bụng trên):** không dùng Bình lang phiến;
- **Vị âm hư thì giảm các vị lý khí một cách thích đáng:** thêm Thiên hoa phấn, Thôn đông.

2. Mồ hôi tay, chân (Chỉ Hân Thần)

Theo y học cổ truyền gọi chứng ra mồ hôi chân và tay là do phong thấp gây nên. Đây là tình trạng thoát dương khí ra ngoài, do đường dẫn khí ra các thần kinh ở tay,

ở chân bị rối loạn hoặc tắt nghẽn. Ngoài ra còn do xúc động về tình chí (tâm lý) như: tình trạng lo lắng, công việc căng thẳng, xúc động mạnh...

Bệnh ra mồ hôi ở lòng bàn tay, lòng bàn chân biểu hiện thường xuyên, bệnh tái phát lúc làm việc căng thẳng, hay tâm trạng đang lo lắng, xúc động tình cảm... gây phiền toái cho người bệnh.

Bệnh ra mồ hôi ở lòng bàn tay, lòng bàn chân biểu hiện ra liên tục (ra không tự chủ), một số trường hợp kèm theo ra mồ hôi nhiều ở da đầu hoặc toàn thân (Đông y gọi là tự hän - tự ra mồ hôi).

Cũng cần phân biệt chứng ra mồ hôi ở trẻ nhỏ dưới 6 tuổi. Thường trẻ ở lứa tuổi này, hệ thống thần kinh thực vật của trẻ phát triển chưa hoàn thiện, nên trẻ thường ra mồ hôi, kể cả ban đêm, mà dân gian hay gọi là đổ mồ hôi trộm (Đông y gọi là đạo hän). Khi trẻ lớn, tình trạng này sẽ khỏi.

Bị chứng mồ hôi chân tay thường gây trở ngại trong sinh hoạt, học tập, làm việc, mất vệ sinh.

Toa thuốc viên uống:

| | |
|---------------------------------|--------------------|
| Bạch Truật 200g | Hoàng Kỳ 200g, |
| Tiêu Mạch 400g | Ngưu Tất 200g, |
| Đương Quy 200g | Mẫu Lệ nướng 200g, |
| Rễ Ma Hoàng (Ma Hoàng Căn) 200g | |

Có thể mua khô ở Bệnh Viện Y học Cổ Truyền, chọn loại tốt nhất, sấy 10 phút, 115°C, tạo cao tinh, vo viên bằng hạt đậu xanh, ngày uống 2-3 lần sau bữa ăn 30 phút, 1 lần khoảng 5g (1 muỗng cà phê).

Toa thuốc xoa tay, chân: Rễ ma hoàng 400g sấy 10 phút, 115°C, Mẫu lệ nướng 400g, tán bột mịn, cho vào chai lớn dùng dần, chiết ra chai nhỏ (lấy chai muối tây ninh có sẵn lỗ trên nắp, rửa sạch, lau khô) bỏ túi.

3. Người già lạnh bụng, chân tay lạnh, tiêu chảy nhiều, chán ăn, mệt mỏi, đắng miệng, huyết áp thấp: Bị chứng thoát dương, dùng pháp bổ mệnh môn, cứu nghịch hồi dương.

- Vệ sinh răng miệng cho tốt: chọn nha khoa uy tín lấy tủy, trám răng không bị để răng bị nhiễm trùng; không để bị miệng lưỡi bị nấm bệnh (lưỡi bị bột trắng đóng): đánh răng xong, súc miệng bằng nước muối NaCl 9 phần ngàn xen kẽ với nước súc miệng có thành phần Chlorhexidine 0,2% để ngăn ngừa nấm bệnh (Anvicool, Medoral...)

- Nước uống: Giúp khai vị, tiêu hoá, ngưng tiêu chảy, ăn ngon: 2-3 lát gừng tươi, 2-3 lát táo mèo khô, 2-3 thìa canh đầy vỏ quýt sợi khô (mua ở Bệnh viện y học cổ truyền, tinh sạch, sấy lại ở 115°C, 10 phút), nấu với 1 lít nước, sôi liu riu 20-30 phút cho ra thuốc; cho vào bình tích ủ ấm, khi uống pha với đường hoặc mật ong, uống ấm trong ngày, trước và sau ăn.

- Thuốc viên: Bổ mệnh môn, cứu nghịch hồi dương, nâng thể trạng

| | |
|-----------------|---------------|
| Bạch truật 250g | Đẳng sâm 500g |
|-----------------|---------------|

| | |
|---------------------|------------------|
| Can khương 200g | Phụ tử chế 50g |
| Chích cam thảo 100g | Dạ cầm 100g |
| Lá khôi tía 200g | Bồ công anh 200g |

Có thể mua khô ở Bệnh viện y học dân tộc, sấy lại 10 phút, 115°C, tạo cao tinh, vo viên bằng hạt đậu xanh, ngày uống 2-3 lần sau bữa ăn. (Phụ tử chế mua về nên bào chế lại bằng cách ngâm qua đêm bằng nước muối loãng, luộc lại bằng nước muối loãng 2-3 lần, rửa lại 2-3 lần bằng nước sạch, đến khi nếm đầu lưỡi không thấy cay, tê là dùng được. **Lưu ý: nước rửa phụ tử chế rất độc, cần đổ bỏ xuống mương cống ngay, và rửa sạch dụng cụ, không để lẩn vào miệng, thức ăn)**

NHÂN ĐIỆN



(Thầy Lương Minh Đáng: 30/1/1942-12/8/2007)

Cô Trần Kim Hoa, được Thầy Lương Minh Đáng đặt hiệu là Minh Huệ, sinh năm 1948, quê Sóc Trăng, hiện cô và gia đình ở tại đường Trần Văn Mười, gần Đinh Tân Thới Thượng, Hóc Môn, TP HCM, là một tiền bối trong lĩnh vực Nhân Điện, và Túc Liệu Pháp. Trước đây, Cô đã hướng dẫn cho chúng tôi về Túc Liệu Pháp, Nhân Điện. Túc liệu pháp là một môn y học bổ sung và thay thế, trị liệu không dùng thuốc rất hiệu quả, đặc biệt hiệu quả trong điều trị stress, thải độc, mất ngủ, phục hồi nhanh sức khoẻ sau mệt mỏi.

Cô hướng dẫn chúng tôi môn Nhân điện đến lớp 4 (cũ) trong năm 2020, đến đầu năm 2021. Mặc dù còn ở nhà thuê nhưng cô luôn tận tình hướng dẫn cho những ai yêu thích môn học, và sẵn sàng trị bệnh cứu người, vô điều kiện. Cô đã kết nối với trung tâm HUE-FACULTY ở Mỹ để nhóm Nhân Điện Sài Gòn, đi tiếp từ lớp 4 (cũ) đến hoàn thành lớp 20 vào tháng 9/2022, quả là một kết quả tuyệt vời, mỹ mãn. Ngoài sự nỗ lực của cả nhóm, của sự động viên, nhắc nhở của cô Hoa để cùng vượt qua khó khăn ngay trong đại dịch covid-19 năm 2021, phải chăng trong đó có sự dùn dắt, hỗ trợ vô hình của Thầy Lương Minh Đáng!

Ngành Nhân Điện, tiếng Anh có tên: Human Universal Energy, nói cho dễ hiểu là thuộc lĩnh vực Khoa học tâm linh, cụ thể hơn là dựa trên sự khai mở các đại huyệt trên cơ thể, vùng não, giúp thể xác, tinh thần được an nhiên tự tại, khoẻ mạnh, minh

triết, giác ngộ; qua đó làm tăng khả năng tiếp nhận, giao thoa với năng lượng vũ trụ bên ngoài, siêu nhiên.

Hay nói cách khác, Nhân điện giúp tạo lập và hướng dẫn cho ta thêm một phương pháp, một con đường sử dụng Trí-Tri-Ý Lực để liên thông với vũ trụ; trong đó Thầy Lương Minh Đáng như một nhịp cầu, như người dùi dắt, nâng đỡ ta trong quá trình liên thông đó. Khoa học hiện đại nói rằng mọi thứ trong vũ trụ đều là năng lượng tồn tại ở những dạng khác nhau, vật chất chỉ là một hình thái tồn tại ở dạng vật lý đậm đặc. Đặc điểm của vật chất là tồn tại ở không gian ba chiều và được cảm nhận bằng các giác quan thông thường.



Theo Dịch Lý Việt Nam, ở cõi Hậu Thiên, trong bát cứ một cái thành nào luôn có phần hiện và phần ẩn, gọi là Âm-Dương, Đạo phái gọi là thể xác (dương, hiện) – và linh hồn (âm, ẩn). Theo Lý của Dịch: Một vật, việc... hóa thành luôn có cùng Thái Cực, Tứ Tượng, Bát quái, cho nên cỗ nhân mới nói Hậu Thiên ôm ấp Tiên Thiên, trong Hậu Thiên luôn có hình bóng của Tiên Thiên. Môn Nhân Điện, thông qua thể xác và phương tiện giúp cho linh hồn được khai mở thêm. Thực tế, trong quá trình học tập và thực hành Nhân Điện vừa qua, đã giúp ích được nhiều cho sức khoẻ, như: giúp tinh thần tự tại, hết nhức đầu, giảm stress, dạ dày trào ngược, bệnh da, thần kinh giả... Dù quan điểm thế nào đi nữa, bát cứ một môn học nào đem lại lợi ích cho con người, chúng sinh, vạn vật, nhân ái, đều là rất quý và cần được khuyến khích. Ở Việt Nam, rất nhiều tỉnh, thành phố thời gian qua, Liên hiệp các Hội KHKT đã chủ trì, phối hợp tổ chức rất nhiều lớp Nhân Điện, ứng dụng có kết quả. Mong rằng Nhóm Nhân Điện Sài Gòn gồm 13 thành viên của Dịch Học Đường Tâm Thanh do cô Minh Huệ dùi dắt, tiếp tục góp phần hữu ích cho bản thân, gia đình, xã hội và vạn loài. Nhóm Nhân Điện Sài Gòn, đến ngày 12/11/2022 được bổ sung công thức, hoàn thành lớp 20 - lớp cuối cùng của ngành Nhân Điện - như là một dấu ấn, một kỷ niệm, trùng hợp với con số 13 của ngành Nhân điện.

Xin tri ân, cảm ơn chân thành đến Thầy Lương Minh Đáng, cô Minh Huệ, Thầy Lương Minh Trung, và Trung tâm HUE-FACULTY tại Hoa Kỳ.

(Văn Thành, 18:36 ngày 13/11/2022)

GÓC SUY TƯ

ĐẠI DỊCH COVID 19 - MỘT SÀI GÒN “BĂNG BÓ” THẤY THƯƠNG

Khách Lữ biên tập, 10:13 ngày 03/11/2022 dl

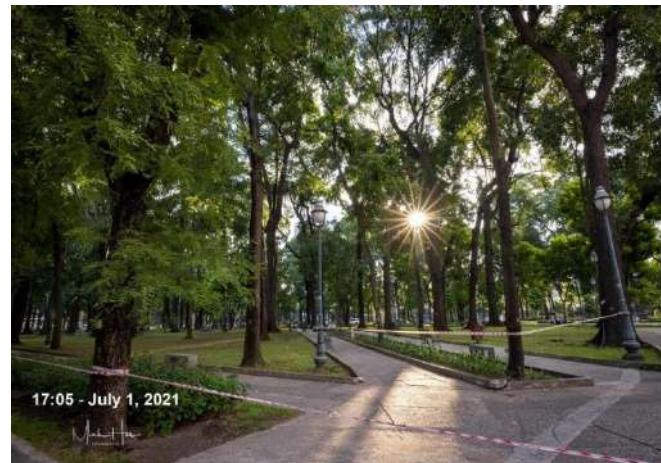
Một số hình ảnh Sài Gòn trong đỉnh điểm dịch Covid 19 tháng 7, 8/2021. Có tấm mình chụp xong... phải đứng lặng một lúc và...mắt cay cay! Lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh này. Một Sài Gòn "băng bó" thấy thương, nhiếp ảnh gia Minh Hòa chia sẻ. Tính đến ngày 18/11/2021, cả nước có 23.476 ca tử vong do Covid-19, trong đó TP HCM là 17.347 người. Cả nước và TP HCM cũng đã diễn ra nhiều hoạt động tưởng niệm đồng bào tử vong và cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong đại dịch, tổ chức tưởng niệm tập trung vào lúc 20:00 ngày 19/11/2021.



Đoạn trung tâm phố đi bộ Nguyễn Huệ bình thường giờ này đã rất đông các bạn trẻ tập trung vui chơi, năm nay cả con đường này bị "băng bó"



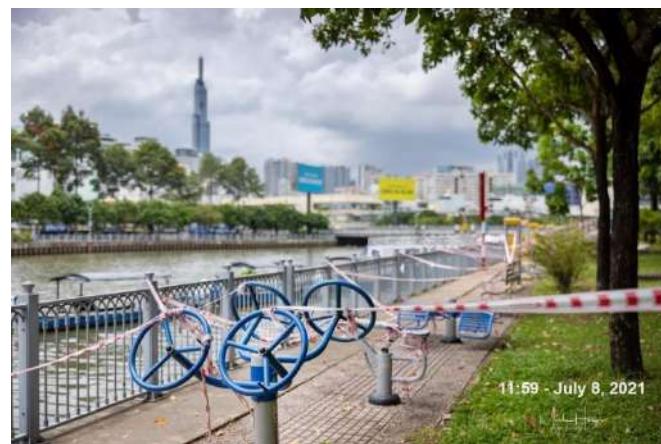
Công viên góc phố Nguyễn Huệ và Lê Lợi tạm ngưng hoạt động



Giọt nắng cuối ngày trong công viên trước Dinh Độc Lập



Dải dây đan lưới giữa hai hàng cây bên phố Sài Gòn



Khu tập thể dục công cộng đã bị "trói" lại rất chật



*Một con hẻm bị cách ly,
các shipper đến giao hàng phải đứng vòng ngoài*



*Hai bên con đường được "băng bó"
bao đảm giãn cách giữa người mua & bán.*



*Một tiệm bánh chặng ngang sợi dây
nhằm giữ an toàn giữa khách và người bán*



*Mua & bán giữa sợi dây ngăn cách,
chưa bao Sài Gòn thấy cảnh này.*



Một gia đình bị cách ly



Sài Gòn bị "băng bó" khắp nơi, thật thương!



*Công viên đài tưởng niệm Thích Quảng Đức góc đường
Nguyễn Đình Chiểu – Cách Mạng Tháng Tám*



*Năm ngoái, khu vực Hồ Con Rùa vẫn cho người dân vào,
năm nay bị "băng bó" thấy thương*



Những sợi dây đan nhau có bảo vệ được Sài Gòn?



Cá khu vực mặt tiền và con hẻm bị cách ly.



Khu vực bị cách ly và nơi tiếp nhận hàng hoá tiếp tế.



Các túi hàng tiếp tế từ các người thân bên ngoài được các tình nguyện viên tiếp nhận và sẽ gửi đến đúng địa chỉ.



Người thân tiếp tế thực phẩm vào khu vực bị cách ly.

(*Nguồn:<https://vietnamnet.vn/mot-sai-gon-bang-bo-thay-thuong-754436.html>; Chùm ảnh dưới đây về TP.HCM trong những ngày "trọng thương" bởi dịch Covid-19 do nhiếp ảnh gia Minh Hòa (công tác tại TP.HCM) thực hiện. đăng trên báo Vietnamnet, ngày 09/07/2021 15:51 (GMT+07:00)*)

NHÌN LẠI DỊCH COVID -19 Ở TP HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM 2020-2021 (Khách Lữ, tổng hợp từ Báo Người Lao động, BV Bạch Mai - Bộ Y tế, 02/11/2022 DL)

Từ đầu năm 2020 đến nay, Việt Nam trải qua 4 đợt dịch Covid-19. Trong đó, đợt dịch thứ 4 kéo dài nhất và gây thiệt hại nặng nề nhất cho Việt Nam với sự xuất hiện của biến chủng Delta. Việt Nam phát hiện ca covid đầu tiên ngày 23/01/2020.

- Ngày 23/01/2020 (29 Tết), Bệnh viện Chợ Rẫy xác nhận 2 bệnh nhân COVID-19 đầu tiên là hai cha con người ở Vũ Hán (Li Ding và Li Zichao), Trung Quốc, là nơi xuất phát các ca bệnh đầu tiên trên thế giới. Kể từ đó đánh dấu cuộc chiến chống COVID-19 chính thức bắt đầu.

- Ngày 30/01/2020, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 170/QĐ-TTg về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona gây ra, do Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam làm Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Ngày 31/01/2020, WHO tuyên bố sự bùng phát chủng corona mới từ Vũ Hán, Trung Quốc là Tình trạng khẩn cấp y tế công cộng quốc tế (PHEIC).

- Từ ngày 23/01 đến 13/02/2020, cả nước có 16 người mắc bệnh COVID-19, tất cả đều có nguồn lây nhiễm liên quan đến ổ dịch tại Vũ Hán, Trung Quốc.

- Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định 173/QĐ-TTg về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới virus corona gây ra. Đặc biệt, ngày 13/2/2020 ổ dịch ở xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với 11 ca dương tính với SARS-CoV-2 phải phong tỏa, gần 11.000 người dân trong xã cách ly.

- Ngày 26/02/2020, toàn bộ 16/16 bệnh nhân mắc bệnh COVID-19 khỏi bệnh. Ngày 04/03/2020 xã Sơn Lôi dỡ phong tỏa sau 21 ngày cách ly. [Sau đó là 18 ngày liên tiếp Việt Nam không có ca mắc mới trong cộng đồng].
- Tối ngày 06/03/2020, Hà Nội công bố ca bệnh đầu tiên, BN17 là một bệnh nhân nữ 26 tuổi trên chuyến bay VN0054 từ London về Hà Nội vào ngày 02/03/2020, lây cho 3 người là bác, người giúp việc và lái xe; mở đầu cho cuộc chiến chống dịch với các ca bệnh xâm nhập từ các quốc gia vào Việt Nam.
- Những ngày sau đó liên tiếp ghi nhận các bệnh nhân đi trên các chuyến bay từ các nước Anh, Pháp, Hàn Quốc...
- Ngày 10/03/2020, BN34 nữ 51 tuổi bay từ Washington (Mỹ) về Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất. BN34 đã lây cho 11 người, trong đó có 5 người thân, 3 người tiếp xúc trực tiếp và 3 người tiếp xúc với người tiếp xúc của BN34.
- Tối 11/03/2020, WHO chính thức công bố Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra (COVID-19) là đại dịch toàn cầu.
- Ngày 16/03/2020, yêu cầu tất cả mọi người thực hiện nghiêm việc đeo khẩu trang tại các nơi công cộng có tập trung đông người.
- Ngày 18/03/2020 Thủ tướng quyết định tạm dừng cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam; hạn chế các chuyến bay từ vùng dịch.
- Ngày 20/03/2020, Bộ Y tế thông báo hai nữ điều dưỡng của Trung tâm bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Bạch Mai mắc bệnh COVID-19 (BN86, BN87), từ đây có tổng cộng 46 bệnh nhân liên quan, trong đó Công ty Trường Sinh có 27 người (kể cả 1 người nhà nhân viên).
- Ngày 20/03/2020, Bộ Y tế thông tin một bệnh nhân là phi công người Anh (BN91) có liên quan đến quán Bar Buddha, Thành phố Hồ Chí Minh. Kể từ đó, phát hiện tất cả 18 bệnh nhân (12 nguyên phát và 6 thứ phát).
- Ngày 31/03/2020, Thủ tướng ban hành Chỉ thị số 16 về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Chỉ thị có hiệu lực thi hành từ 00 giờ ngày 01/04/2020 trên phạm vi toàn quốc. Cả nước thực hiện cách ly toàn xã hội (giãn cách xã hội) trong vòng 15 ngày.
- Ngày 06/04/2020, Bộ Y tế thông tin ca bệnh BN243 tại thôn Hạ Lôi, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội. Kể từ đó đến 15/4/2020 có 13 bệnh nhân được phát hiện.
- Ngày 08/04/2020, thôn Hạ Lôi với khoảng 13.000 người được cách ly 28 ngày.
- Ngày 15/04/2020 Thủ tướng yêu cầu 28 tỉnh, thành phố “nguy cơ cao” và “nguy cơ” lây nhiễm tiếp tục cách ly xã hội đến ít nhất hết ngày 22/04/2020.
- Ngày 24/04/2020, Thủ tướng ban hành Chỉ thị 19/CT-TTg về việc tiếp tục thực hiện phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới. Đất nước chuyển sang giai đoạn chống

dịch dài hơi hơn, nới lỏng các biện pháp hạn chế, từng bước khôi phục hoạt động kinh tế xã hội.

TP HCM là tâm dịch của cả nước, mệt mỏi, đau thương bao trùm thành phố trong đợt dịch thứ 4. Lần đầu tiên, kinh tế tăng trưởng âm kể từ sau giải phóng.

Biến chủng Delta được phát hiện tại TP HCM trên 2 người bệnh (BN4514, BN 4583) ở quận 7 vào ngày 18/05/2021 do Đơn vị nghiên cứu lâm sàng Đại học Oxford – Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới thực hiện.

Sau đó, kết quả giải trình tự gene mẫu bệnh phẩm từ chùm ca nhiễm truyền giáo Phục Hưng ở Gò Vấp và các ca khác trên địa bàn thành phố đều thuộc biến chủng này.

Diễn biến

Ngày 29/04/2021, thành phố ghi nhận ca nhiễm đầu tiên tại quận Bình Tân (từng tiếp xúc gần với trường hợp dương tính SARS-CoV-2 tại tỉnh Hà Nam)

Đến ngày 18/05/2021, thành phố phát hiện thêm 2 ca nhiễm cộng đồng tại quận 7 và TP Thủ Đức, đều là nhân viên kiểm toán trong cùng một công ty, đều do biến chủng Delta.

Ngày 27/05/2021, Bệnh viện Nhân dân Gia Định phát hiện 3 trường hợp có triệu chứng đến khám và được tầm soát, chẩn đoán nhiễm SARS-CoV-2.

Từ 3 trường hợp này, thành phố điều tra, truy vết hàng loạt chùm ca nhiễm trong cộng đồng, điển hình là chùm ca liên quan đến điểm truyền giáo Phục Hưng tại Gò Vấp. Sau đó, tất cả các quận, huyện, TP Thủ Đức đều ghi nhận ca nhiễm trong cộng đồng.

Nếu vào thời điểm đầu tháng 05/2021, số ca mắc chỉ lẻ tẻ ở vài quận, huyện (tương đương cấp độ 1) thì chỉ sau 4 tuần, chỉ số lây nhiễm đã chuyển sang cấp độ 2 (từ 20-50 ca mắc/100.000 dân/tuần). Sau đó, số ca mắc trong tuần tiếp tục tăng nhanh từ 1.674 ca/tuần lên 3.317 ca/tuần. Giai đoạn này, thành phố đã lập thêm 2 bệnh viện dã chiến (900 giường) và chuyển công năng 9 bệnh viện trở thành bệnh viện điều trị Covid-19 (4.238 giường).

Dịch bệnh tiếp tục lan rộng, đến ngày 07/07/2021, chỉ số lây nhiễm trong cộng đồng đã chuyển sang cấp độ 3 (từ 50 đến dưới 150 ca mắc/100.000 dân/tuần). Đây cũng là thời điểm số ca nhập viện tăng nhanh từ 3.313 ca/tuần lên 11.069 ca/tuần, số ca tử vong có hiện tượng tăng dân mỗi ngày.



Dịch bệnh tiếp tục lây lan rất nhanh, đến ngày 16/07/2021, tình trạng dịch của thành phố tiếp tục chuyển sang cấp độ 4 (>150 ca/100.000 dân/tuần), số ca mắc mới mỗi ngày vượt con số 2.000.

Ở giai đoạn này, tất cả bệnh viện dã chiến và điều trị Covid-19 đều quá tải, mặc dù thành phố lập thêm 10 bệnh viện dã chiến, chuyển công năng 5 bệnh viện. Số ca tử vong tăng cao, đỉnh điểm là 340 ca/ngày vào ngày 23/08/2021.

Đáp ứng diễn tiến của dịch bệnh, số bệnh viện dã chiến liên tục được thành lập với 32 bệnh viện dã chiến (42.798 giường) và chuyển công năng 64 bệnh viện (17.062 giường). Có thể nói, từ trung tuần tháng 7 đến trung tuần tháng 09/2021, cả TP HCM trải qua những ngày tháng hết sức khó khăn chưa từng có do dịch bệnh kéo dài suốt 2 tháng.

4 giai đoạn giãn cách

Giai đoạn 1 từ 0 giờ ngày 31/05 đến 18/06/2021: thực hiện giãn cách xã hội toàn thành phố theo Chỉ thị 15; riêng quận Gò Vấp và phường Thạnh Lộc, quận 12 thực hiện Chỉ thị 16.

Trong giai đoạn này, Bộ trưởng Bộ Y tế đã có quyết định thành lập Bộ phận thường trực đặc biệt của Bộ Y tế để hỗ trợ chống dịch tại TP HCM.

Giai đoạn 2 từ ngày 19/06 đến 14/08/2021: nhận định tình hình dịch bệnh có khả năng bùng phát lan rộng, ngày 19/06/2021, Chủ tịch UBND TP HCM ban hành Chỉ thị số 10 về siết chặt và tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn với tinh thần là áp dụng các biện pháp của Chỉ thị 16 trên phạm toàn thành phố, đồng thời chuẩn bị các kịch bản cho tình huống cao hơn và báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ.

Trước diễn biến nhanh, phức tạp của dịch bệnh tại các tỉnh trọng điểm kinh tế trong khu vực như Bình Dương, Đồng Nai, Long An và các tỉnh Bắc Trung Bộ và Tây Nam Bộ, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu thực hiện giãn cách xã hội tại 19 tỉnh, thành phố trong vòng 14 ngày kể từ ngày 19/07/2021.

Đến ngày 20/07/2021, Thủ tướng lập Tổ công tác đặc biệt của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống dịch tại TP HCM và các tỉnh, thành.

Ngày 06/08/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết 86 về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch, giao nhiệm vụ cho "TP HCM phấn đấu kiểm soát được dịch trước 15/09/2021"



Giai đoạn 3 từ 15/08 đến 30/09/2021:

Thực hiện Nghị quyết 86, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 TP HCM ban hành Kế hoạch 2715 để thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch.

Ngày 22/08/2021, Chính phủ ban hành Công điện 1099, trong đó lấy phường, xã, thị trấn là "pháo đài", người dân là "chiến sĩ" trong phòng chống dịch, giao TP HCM thần tốc xét nghiệm diện rộng để phát hiện sớm nhất các trường hợp F0.

Ngày 23/08/2021, Chính phủ ban hành tiếp Công điện 1102, theo đó, giãn cách xã hội là yêu tố quyết định để hạn chế tối đa lây nhiễm dịch bệnh.

Thực hiện Công điện 1099 và Công điện 1102, Chủ tịch UBND TP HCM đã ban hành Chỉ thị số 11 về tăng cường giãn cách xã hội và các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.



Trong giai đoạn này, người dân khi lưu thông phải có giấy đi đường. Trong ảnh: Lực lượng chức năng kiểm tra giấy đi đường của người dân; ảnh Hoàng Triều

Từ ngày 23/08/2021, TP HCM đã tổ chức đợt cao điểm tăng cường thực hiện một số biện pháp giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị 16.

Đến ngày 15/09/2021, trước tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, Ban Thường vụ Thành ủy TP HCM quyết định kéo dài giãn cách đến 30/09/2021. Thành phố tiếp tục triển khai giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 ở mức độ nghiêm ngặt nhất đến 30/09/2021 TP HCM đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐI ĐƯỜNG
Thẻ giữ giãn cách trong thời gian thực hiện
giữ cách nhau hoặc dừng tại chỗ trên toàn quốc

SỐ TT _____

1. Họ và tên: _____ (Ghi rõ tên) _____
2. Số CMND/CCCD: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
3. Số điện thoại: _____
4. Địa chỉ thường trú: _____
5. Cơ quan làm việc: _____
6. Địa chỉ công tác: _____
7. Địa chỉ cư trú: _____
8. Cảnh báo: _____
9. Mục đích tham gia giao thông: _____
10. Thời gian tham gia giao thông:
Từ 06 giờ 00 phút 10/08/2021 đến ngày 15/09/2021

Quá trình lưu trú CCCD/CCCD hoặc thẻ công chức, viên chức, thẻ người và visa/Visa/Chứng minh thư/Chứng nhận y tế của nước bạn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GIẤY ĐI ĐƯỜNG
GIẤY ĐI ĐƯỜNG

17/08/2021

THƯƠNG CA PHÒNG, XÃ, THỊ TRẤN
Địa chỉ, đồng thời

QR code

Lưu ý: _____

Để thuận tiện cho việc kiểm tra, người dân cần lưu ý một số thông tin sau:
1. Không được phép di chuyển ra khỏi khu vực đã được xác định là pháo đài.
2. Không được phép di chuyển ra khỏi khu vực đã được xác định là pháo đài.
3. Không được phép di chuyển ra khỏi khu vực đã được xác định là pháo đài.
4. Không được phép di chuyển ra khỏi khu vực đã được xác định là pháo đài.



Giai đoạn thứ 4 sau ngày 01/10/2021:

Từ việc đánh giá sát tình hình dịch bệnh trên địa bàn gắn với những tiêu chí kiểm soát của ngành Y tế, ngày 30/09/2021, Chủ tịch UBND TP HCM đã ban hành Chỉ thị 18 về tiếp tục kiểm soát, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch và từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, đưa sinh hoạt của người dân bước sang trạng thái bình thường mới.

Đến thời điểm tháng 01/2022, TP HCM đã 4 tuần liên tiếp là vùng xanh. Toàn bộ 22 quận, huyện, thành phố đều là vùng xanh, không còn vùng vàng, vùng cam, vùng đỏ. Dịch bệnh tại TP HCM liên tục chuyển biến theo chiều hướng tích cực. Số ca mắc mới tính đến 26-30/01/2022 chỉ 14,7 ca/100.000 dân

Tính đến ngày 18/11/2021, cả nước có 23.476 ca tử vong do Covid-19, trong đó TP HCM là 17.347 người. Tại các kỳ họp, hội nghị từ cấp trung ương đến các địa phương, thời điểm khai mạc luôn có 1 phút dành để tưởng niệm những đồng bào tử vong, cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh vì Covid-19. Tại TP HCM cũng đã diễn ra nhiều hoạt động tưởng niệm đồng bào tử vong và cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong đại dịch, cả nước tổ chức tưởng niệm 20h ngày 19/11/2021.

10 bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống dịch bệnh

Từ thực tế công tác phòng, chống dịch trên địa bàn thành phố và của một số nước trên thế giới, một số kinh nghiệm bước đầu được UBND TP HCM đúc kết.

Thứ nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung của lãnh đạo thành phố, huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành và các quận, huyện, TP Thủ Đức một cách đồng bộ. Thực hiện hiệu quả chiến lược "mỗi phường, xã, thị trấn là một pháo đài, mỗi người dân là một chiến sĩ". Trong đó, vai trò Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch quận, huyện, TP Thủ Đức và phường xã, thị trấn đóng vai trò quyết định.

Thứ hai, xây dựng hệ thống giám sát, cảnh báo dịch, xây dựng các tình huống và kịch bản diễn tập tương ứng từng cấp độ dịch là rất cần thiết và mang ý nghĩa quyết định cho sự chủ động khi ứng phó với dịch bệnh.

Kịp thời phát hiện địa bàn có nguy cơ để chủ động có giải pháp. Triển khai xét nghiệm trọng tâm, trọng điểm, thần tốc để bóc tách F0 trong xử lý ổ dịch; phối hợp linh hoạt giữa kỹ thuật PT-PCR và xét nghiệm nhanh kháng nguyên.

Thứ ba, việc cách ly F0 để chặn dịch lây lan là cần thiết nhưng không nhất thiết phải cách ly tập trung, chỉ cách ly tập trung khi không đủ điều kiện cách ly tại nhà. Nhiều khu cách ly quy mô nhỏ gắn với địa bàn tốt hơn là cách ly tập trung quy mô lớn cấp quận, huyện hay thành phố.

Thứ tư, phát huy chiến lược điều trị theo 2 trụ cột: chăm sóc F0 dựa vào cộng đồng và điều trị tại bệnh viện. Huy động mọi nguồn lực để phát huy hiệu quả mô hình trạm y tế lưu động chăm sóc F0 tại nhà. Củng hộ hệ thống điều trị 3 tầng.

Thứ năm, huy động mọi nguồn lực trong xã hội cho công tác phòng, chống dịch, bao gồm: tăng cường phối hợp quân dân y, y tế công lập và tư nhân, Đông Tây ý kết hợp, phát huy hiệu quả vai trò của các cá nhân, doanh nghiệp và các tổ chức thiện nguyện.

Thứ sáu, phát huy sự phối hợp hiệu quả của lực lượng vũ trang, công an và y tế trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự xã hội tại các khu cách ly tập trung và bệnh viện đã chiến trong thực hiện gói an sinh kết hợp công tác cách ly điều trị và chăm sóc tại nhà.

Thứ bảy, cung cấp, kiện toàn và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng.

Thứ tám, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công tác thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu chính xác.

Thứ chín, vắc-xin là chiến lược lâu dài và hàng đầu trong phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm độ bao phủ vắc-xin đến từng người dân.

Thứ mười, tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực ứng dụng các công nghệ mới trong giám sát, dự báo dịch bệnh, chăm sóc và điều trị F0 ở các tầng.

Trưa 27/7, ghi nhận tại Chốt số 4 tại ngã 3 giữa QL1A và đường Nguyễn Văn Đạt thuộc thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc (Thừa Thiên Huế), có hàng trăm người dân chờ làm các thủ tục để được vào hoặc đi qua địa bàn. Đây là chốt có nhiệm vụ kiểm soát người và các phương tiện xe ô tô, xe chở khách.



Được biết, số người đang đợi làm thủ tục này hầu hết đều trở về từ TP.HCM và các tỉnh phía Nam. Do bị ảnh hưởng của dịch bệnh nên họ trở về quê tại Thừa Thiên Huế hoặc đi qua địa bàn, trở về các tỉnh khác.

(Hình ảnh người dân kéo nhau về quê 27/07/2021)

NỖI NIỀM SAU ĐẠI DỊCH

Lam Thanh

Chuyện mỗi ngày hôm qua:

Chúng ta luôn gắn bó với cái nỗi lo cơm - áo, gạo - tiền. Có biết bao nhiêu mối bận tâm đã chiếm hết tâm trí và thời gian 24 giờ trong ngày của mình. Ai cũng mải mê chạy theo những mục tiêu riêng hòng mong đạt được nó để thỏa mãn những sân si đồi thường, đến nỗi không còn kịp cảm nhận những cảm xúc của bản thân hoặc vội vã bỏ qua những cảm xúc ấy, để tránh bị phân tâm trong quá trình chạy đua với tham vọng của chính mình...

Xong... ta được gì? ... mất gì... sau đây? Cũng không có thời gian để kịp nhận ra cái được, cái mất...

Chuyện mỗi ngày hôm nay:

Đại dịch Covid đến... trong cái đau thương mát mát do đại dịch mang đến, mặt trái của nó lại là những điều tích cực cho mỗi chúng ta học...

Trong thời gian đại dịch bùng phát, nhân loại được chứng kiến cái trở mình của số phận con người, chợt nhận ra rằng ranh giới giữa sự sống và cái chết quá mong manh. Có ai ngờ Con Covid nhỏ bé kia đã làm gì mà để khi lên xe đi vào bệnh viện

có khi lại là lần nhìn thấy nhau cuối cùng của kiếp người... khi trở về chỉ còn một hũ tro cốt trên tay người thân... ánh mắt thát thán, hoang mang của những đứa trẻ khi người lớn nói với chúng rằng cha mẹ chúng đã không còn nữa... Mai mãi không bao giờ còn cái cảnh cả gia đình của nó đầm ấm quây quần bên mâm cơm nóng... không còn tiếng la mắng của mẹ, hình dáng của cha trong ngôi nhà quen thuộc. Nước mắt đã không thể rơi cùng nỗi đau của nó... Điều đó xảy ra quá gần, quá nhanh nên nỗi sợ hãi đã làm cho người ta cuồng cuồng, hoảng loạn đến té cứng...

Tiếng xe cứu thương chuyển bệnh hú còi suốt ngày đêm khắp các tuyến đường như tiếng máy cắt vào da thịt, người với người không dám nhìn thẳng vào mắt nhau như thể sợ bị truyền nhiễm bệnh qua những ánh nhìn, tay không dám chạm vào đồ vật như sợ bị đau đớn... con người ta bỗng co rút lại như thể muôn tàng hình trong thế giới này hầu mong con Covid kia không phát hiện ra mình được ... cô lập thật sự, sự cô lập từ trong tư tưởng khiến con người muốn trốn chạy... nhưng bất lực...!

Khi tất cả đều ngung đọng... tất cả hoạt động đều dừng lại... tiếng cười ngưng bặt... giọt lệ ngắn đầy trong khói mắt... đau thương đến bất động, tê liệt... đến suy nghĩ dường như cũng ngừng lại... chính tại lúc đó dường như đã chạm đến ngưỡng bão hòa, một hướng nhìn mới lại mở ra, ta tự nghiệm về cuộc sống xung quanh, về cuộc đời... chợt nhận ra những mục tiêu mình từng đâm đầu chạy theo cho kịp với thiên hạ đó có thực sự là mục đích sống của cuộc đời chăng? Tất cả trôi tuột, lướt nhanh qua, ta có kịp nắm bắt lại những yêu thương, những hạnh phúc đi qua...? Chợt nhận ra sự trống rỗng... chợt thấy tiếc nuối đã vuột lỡ rất nhiều cơ hội... ta đã phí phạm quá nhiều thứ...

Cơn đại dịch kéo dài... buộc con người phải thích nghi với hoàn cảnh, thích nghi cả với sự sống chết vô thường... tĩnh lặng lại tự soi tâm, dưỡng tính. Chợt nhận ra rằng, ta sinh ra ở cõi đời này chính là để tham gia hành trình đi về cõi chết, hoàn thành xong một vòng đời – một kiếp người. Tất cả nằm trong vòng luân hồi của Tạo hóa. Trong quá trình ấy ta đã có thái độ như thế nào về hành động ứng xử, tư duy để sinh ra những cảm xúc... đó là điều ta trực tiếp cảm thụ tạo nên hạnh phúc hay bất hạnh với chính bản thân.

Có nên chăng chúng ta hãy sống chậm lại, có thể yêu thương nhau hơn, bao dung nhau hơn nữa sau biến cố đại dịch. Nhìn nhận và điều chỉnh lại quan niệm cá nhân về cuộc sống để cuộc đời trở nên đáng sống nhất khi biết yêu thương và cho đi... để đến một mai sẽ không phải hối tiếc vì đã phí một kiếp làm Người...

ỨNG DỤNG DỊCH LÝ VIỆT NAM VÀO VIỆC HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG DOANH NHÂN

Hoài Thành Trần Trung

Khi tôi đang học Dịch lý Việt Nam tại Dịch Học Đường Tâm Thanh, tôi tò mò muốn biết mình học Dịch lý sẽ đến đâu, tôi mở ra quyển Bí – Giải – Gia Nhân. Lúc đó tôi chưa hiểu ý nghĩa quyển Dịch và cũng chưa biết luận quyển nào nên nhờ

Thầy Tâm Thanh Nguyễn Châu Ngọc giải thích. Tôi còn nhớ Thầy chúc mừng tôi. Nhưng thực sự tôi không hình dung chuyện gì sẽ xảy ra ở tương lai. Nhưng sau này tôi nhận ra tôi học Dịch lý như là định mệnh.

Trước khi tôi đến với Dịch lý tôi chỉ khát khao làm kinh tế, làm doanh nhân, tuy nhiên tôi khởi sự công việc nào đều trực trặc, hoặc phá sản. Sau nhiều lần thất bại, tôi tự hỏi mình sai ở đâu, hay còn thiếu điều gì. Tôi là ai, và sứ mệnh tôi là gì. Rồi dần dần tôi tò mò và đi học Phong thủy trước khi hứa duyên đến với Dịch lý Việt Nam.

Khoảng thời gian học Dịch lý Việt Nam tôi đang công tác với vai trò là Giảng viên Đại học, theo thói quen nghề nghiệp của tôi khi tiếp cận với Dịch lý tôi đã nghiên cứu, biên soạn và sắp xếp kiến thức lại theo sự hiểu biết của mình. Dần dần tôi cảm thấy mình thông thạo hơn và hiểu sâu hơn về Dịch lý. Tôi đọc không biết bao nhiêu lần tất cả các tài liệu của Thầy - Tổ Dịch lý Việt Nam để lại, đặc biệt là hai bộ sách “*Kinh Dịch Xưa và Nay*” của Thầy *Nam Thanh* Phan Quốc Sử và bộ sách “*Vũ Trụ Ngữ*” của Thầy *Cao Thanh* Cao Thế Nhân. Ngoài ra tôi còn đọc thêm những sách Kinh Dịch của các tác giả xưa với hy vọng bổ sung góc nhìn và để hiểu thêm những chỗ mà tôi còn chưa hiểu trong tài liệu Dịch lý Việt Nam.

Với chuyên môn là tài chính, đầu tư, tôi hay đi giảng cho anh chị doanh nhân những người đang đi làm tại các doanh nghiệp, và tôi có chia sẻ cho họ về sự diệu dụng của Dịch lý Việt Nam. Và thật bất ngờ chính họ là muốn tôi giảng và hướng dẫn cho họ về Dịch lý. Và sau này hầu hết những người đến với tôi để học tài chính, đầu tư lại đăng ký học luôn cả Dịch lý Việt Nam.

Với phương pháp sư phạm sẵn có, tôi đã trình bày lại nội dung những bộ tài liệu đồ sộ của Dịch lý mà phải mất rất nhiều thời gian mới có thể hiểu được theo cách của riêng tôi. Mục đích tôi làm vậy là để hỗ trợ người học có thể tiếp cận, nắm bắt và ứng dụng Dịch lý Việt Nam dễ dàng hơn trong hoàn cảnh xã hội hiện nay: người học quá bận rộn và có ít thời gian.

Khi được giảng cho doanh nhân về Dịch lý Việt Nam tôi cảm thấy rất vinh dự vì được góp phần giữ và phát triển Dịch lý Việt Nam, đồng thời phải cho học viên thấy được cái hay và sự sâu sắc của Dịch lý Việt Nam như đúng tên gọi “*Văn Minh Dịch lý Việt Nam*”.



Hình chụp Khóa học Online: Ứng dụng Dịch lý Việt Nam trong dự báo

Qua khóa học, nội dung cốt lõi mà người học nhận được là:

- *Ý nghĩa của triết lý Âm Dương.* Đây là triết lý chi phối vạn vật trong vũ trụ. Ứng dụng triết lý Âm Dương trong điều hành doanh nghiệp, trong tính chu kỳ của nền kinh tế, trong tính chu kỳ của thị trường chứng khoán, ... và trong đối nhân xử thế của cuộc sống hàng ngày.
- *Ứng dụng của quẻ Dịch trong luận đoán.* Đây là những lời tiên tri dành cho mỗi doanh nhân khi mà công việc làm ăn của họ hàng ngày diễn ra với biết bao thắc mắc cần giải đáp. Chính họ làm quân sư cho mình. Có nhiều điều được tiết lộ mà mắt thấy, tai nghe chưa chắc đúng.
- *Ứng dụng Dịch lý để thuận thiên hành đạo.* Nhờ hiểu Dịch lý nên người học ứng dụng Dịch lý vào những công việc quan trọng để thuận theo tự nhiên.
- *Dùng quẻ Dịch để thấy sứ mệnh của chính mỗi người.* Tôi nhận thấy ai sinh ra đi làm rồi cũng khát khao giàu có và hạnh phúc. Tuy nhiên hầu như đa số con người loay hoay mãi trong cuộc sống hàng ngày vẫn không hiểu họ là ai, sứ mệnh của họ là gì. Những người học Dịch thì qua quẻ Dịch sẽ được ý Trời tiết lộ cho họ sứ mệnh. Mỗi người có sứ mệnh riêng. Khi làm tốt sứ mệnh đó họ sẽ thấy hạnh phúc và thành công. Cuộc sống họ trở nên ý nghĩa hơn và điều đó cho họ hạnh phúc.

Trước khi tôi kết thúc bài viết này, tôi xin kể về sứ mệnh của tôi. Trong một ngày công tác tại Tây Ninh, ngồi nhâm nhi tách cà phê tôi chợt hỏi: tôi đến với thế giới này để làm gì, hay sứ mệnh của tôi là gì? Và tôi mở ra quẻ Thái – Quy Muội – Lâm. Vậy là tôi an nhiên làm tốt sứ mệnh của mình như vai trò của người thầy. Và chính sự thấu hiểu này làm cho tôi càng có động lực và tập trung vào công việc. Tôi cũng thấy trách nhiệm của mình trong việc gìn giữ và phát triển Dịch lý Việt Nam.

Tôi xin kết thúc bài viết này bằng lòng tri ân đến với Thầy - Tổ Dịch lý Việt Nam và Thầy Tâm Thanh Nguyễn Châu Ngọc.

Cảm ơn đời vì cho tôi biết đến Dịch lý Việt Nam.

SUY NGHĨ VỀ: BÀI TOÁN VÔ TƯ THÀNH HỆ THỐNG***Cẩm Thanh***

“Bài Toán Vô Tư Thành Hệ Thống” là bài viết về cảm nghĩ đầu tiên của tôi đã được đăng trong Nội san kỳ số 2 của Dịch Học Đường, với góc nhìn của người chưa trải nghiệm sâu, chưa thấu hiểu được tường tận.

Hôm nay, sau 5 năm trải nghiệm của riêng mình, tôi đã tích lũy được một góc “Giống Mà Hơi Khác” của bài học này, tôi lại viết lên và chia sẻ với ý của riêng mình.

- Mỗi sự vật sự việc, hiện tượng, con người, hoàn cảnh, môi trường, hay sự vận hành của vạn hưu đều không nằm ngoài những cái “Lý” dĩ nhiên của Tạo Hóa. Mỗi giây, mỗi phút trôi qua tất cả đều Biến Hóa không ngừng trong tư thế Bị và Được. Điều này vừa xảy ra lập tức Manh Nha biến hóa thành một điều “Giống Và Hơi Hơi Khác” với chính bản thân sự vật hiện tượng đó, cho dù bên trong hay bên ngoài, từ suy nghĩ đến hành động. Dù muốn hay không muốn thì cái Lý Biến Hóa vẫn liên tục diễn ra, tất cả đều không thoát khỏi quy luật của Tạo Hóa.

- Mãi mê truy tìm cội nguồn của Vạn Hữu, trước khi có Vạn Hữu át phải là chưa có Vạn Hữu, không có cái gì hết, Không Hoàn Toàn Không. Nhưng khi nghĩ lại thì thấy cái Không Hoàn Toàn Không đã tồn tại trong suy nghĩ rồi, nó vẫn chưa xứng đáng là khởi nguyên của Vạn Hữu. Vậy khởi nguyên của Vạn Hữu phải là cái gì khác nữa, át nó phải có trước khi nghĩ ra cái Không Hoàn Toàn Không, là chưa có cái Không Hoàn Toàn Không trong suy nghĩ. Đến đây hóa ra chính cái Trí Tri Ý của Tôi - con người khi tìm về đến đây đã làm nảy sinh ra cái biến hóa đầu tiên: biến hóa từ không có Không Hoàn Toàn Không trong suy nghĩ thành ra có cái Không Hoàn Toàn Không trong suy nghĩ, làm cho cái Không Hoàn Toàn Không nó cùng cực, được gọi là Vô Cực (chấm hết cái Không) hay là Thái cực (cái Có đầu tiên). Bấy nhiêu LÝ đầy thôi mà giúp tôi hiểu gần như tường tận về LÝ của TẠO HÓA, không gì thoát khỏi quy luật đơn giản đó. Một bài học, mà từng ấy năm ngẫm nghĩ về cái LÝ của ĐÀO Trời Đất thật thâm sâu.

- Mỗi ngày tôi vỡ ra một chút, rút kinh nghiệm một chút, để rồi tiếp tục trôi lăn trên dòng suy nghĩ về bài học bất kể khi sáng trí hay lúc tối trí. Chính Lý Trí Tánh của Tôi – Con người đã cho tôi nhận biết được cái Lý - Vô Cực Tánh Biết của chính mình. Để tìm hiểu về nguồn cội của Tạo Hóa tôi đã không phải đi tìm đâu xa, chỉ cần lặng lẽ quan sát cái Lý Trí Tánh của Tôi - Con người trong chính bản thân để hiểu về Vô Cực Tánh Biết.

- Tôi hiểu được một điều thú vị, Vũ Trụ hay Đáng Tạo Hóa ở ngay bên trong chính mình, thật gần nhưng cũng thật xa, lặng đọng lại chúng ta có thể “chạm” được nó, khuấy động một chút nó sẽ ẩn khuất và tan biến đi. Tiền nhân để lại cho ta 64 Quẻ làm minh chứng cho cái Không Hoàn Toàn Không đã từng duy nhất một lần hiện hữu. Dùng 64 quẻ kiểm soát sống động để hiểu, để nhận biết cái Lý Biến Hóa của Tạo Hóa, cho dù chúng ta có từ chối cái Lý Biến Hóa đó thì nó cũng, đã, đang và sẽ tiếp tục diễn ra theo cách vốn dĩ đã được sắp xếp, tuần tự, chậm rãi, lúc nhanh, lúc chậm, đúng thời điểm và đúng sự việc. Tiền nhân đã trang bị cho chúng ta những lá chắn thép để vượt qua sóng gió và đón nhận sự biến động xảy ra trong cuộc đời và sau hết để chúng ta thanh thản trở về với Không Hoàn Toàn Không trong mọi hoàn cảnh. Tôi thiết nghĩ đó là kết quả sau cùng và rõ ráo nhất của người học DỊCH.

- Chúng ta vốn dĩ đến từ cát bụi và mai kia khi trở về cũng đến cát bụi là cùng, là hết. Nhưng nếu chúng ta được trang bị kiến thức về Dịch Học sẽ bị/được Có nhiều điều: lòng kiên nhẫn, sự tĩnh lặng trong tâm trí, và tâm thế biết chấp nhận, ... cho dù sự việc xảy đến là xấu hay tốt chúng ta đều nhẹ nhàng, vững vàng bước qua. Những

gì sẽ diễn ra át phải diễn ra, theo đúng cách, đúng Lý, đi đúng con đường dĩ nhiên của Tạo Hóa cho dù chúng ta có cưỡng cầu hay chấp nhận đi nữa. Tất cả đều ở trong ta, ta có ở trong tất cả, một góc nhìn nhỏ thôi nhưng đối với tôi đó luôn là nguồn kiến thức vô tận, thâm thúy và vi diệu.

CẢM NGHĨ VỀ DỊCH HỌC ĐƯỜNG TÂM THANH

Cảm Thank

Dịch Học Đường Tâm Thanh, ngôi nhà thứ 2 không chỉ của riêng tôi mà còn của rất nhiều thế hệ Dịch Sĩ đã đến học và trưởng thành. Để có được những kiến thức tinh túy trong từng bài giảng của Thầy Tâm Thanh, tôi cảm nhận đó là cả một quá trình tôi luyện không hề đơn giản. Những tài liệu học tập về bộ môn Phong Thủy đến tay học viên hoặc những bài giảng cho học viên học tập thật đơn giản, nhưng cũng thật tinh tế, tất cả đều được Thầy đúc kết từ kinh nghiệm thực tế của nhiều năm tác nghiệp. Tất cả kiến thức ấy được chia sẻ một cách nhẹ nhàng theo lời giảng, thậm chí Thầy còn cầm tay chỉ việc cho từng học viên, một việc làm thật quý vô cùng. Ở trong ngôi nhà Tâm Thanh kiến thức được chia sẻ rộng rãi, không hề có sự dấu diếm như thường thấy ở những nơi khác. Trong bối cảnh cuộc sống vội vã hiện nay người ta rất nặng nề về vật chất, điều này lại không xảy ra nơi ngôi nhà thân thương mang tên Dịch Học Đường Tâm Thanh. Một điều hay nữa là trong ngôi nhà Dịch Học Đường Tâm Thanh tất cả các thành viên đối đai nhau rất chân thành, tình cảm cũng giống như cách Thầy Cô đối đai với các bạn học viên.

Cảm phục sự tâm huyết của Thầy Tâm Thanh, những nỗ lực âm thầm và lặng lẽ của Thầy đã góp phần truyền bá lại những kiến thức cao của các bậc Tiên nhân, để thế hệ lớp sau lưu giữ, giúp đỡ chính mình, giúp đỡ gia đình, người thân, bạn bè, và rộng hơn nữa là góp phần giữ vững bảo vệ đất nước. Một việc tuy nhỏ nhưng mang ý nghĩa thật cao cả.

Hiểu sự việc đã khó, làm đúng hướng lại càng khó khăn hơn nữa, nhưng để có thể tạo ra một con đường riêng giúp thế hệ hậu bối với đầy đủ Tâm – Trí – Đức như Thầy Tâm Thanh lại là cả một nghệ thuật. Tôi xin ngả mũ thán phục trước những gì mà Thầy Tâm Thanh đã và đang ngày đêm gieo trồng. Một Vũ Trụ thu nhỏ tại đây, nơi có những con người “Giống Má Hơi Hơi Khác”, những trái tim nhân ái vẹn toàn. Tôi thầm cảm ơn Tạo Hóa đã trao cho tôi cơ hội này, bén duyên với Thầy Tâm Thanh và “Lò” đào tạo những chiến binh kiên cường, những Thầy Phong Thủy chân tài thực học đầy Tâm – Trí – Lực tiếp tục cống hiến cho cuộc đời.

Không thể tính được công ơn của Thầy Tâm Thanh mà tôi còn tri ân bằng tất cả trái tim, tận đáy lòng với một người luôn âm thầm lặng lẽ, một đóa hoa “Huệ Trắng” giữ nhịp cho trái tim Dịch Học Đường Tâm Thanh. Cùng vui, cùng buồn với tất cả các thế hệ học trò đến với ngôi nhà Dịch Học thân thương, lo lắng cho từng học viên như một người mẹ, người cô, người thân trong gia đình. Lo cho từng học viên một, khi thì miếng bánh, cái kẹo, lúc thì những đĩa trái cây giữa những ngày nóng bức oi ả, hay những bữa lẩu đậm đà hương vị tình thân. Càng không thể nào quên hình ảnh của một người Cô chẳng ngại ngần trở thành Bếp Trưởng chỉ để mang lại cho học

trò mình những bữa ăn với hương vị tuyệt vời có một không hai. Hai tiếng Thầy – Cô sao thân thương quá đỗi, đâu đây lời bài hát “... người lái đò không nhớ hết khách qua sông...” ấy vậy mà bông “Huệ Trắng” của Dịch Học Đường vẫn không quên bất kỳ một gương mặt nào nếu đó đã từng là học trò của Dịch Học Đường Tâm Thanh.

Đúng như tên gọi của một loài hoa, một loài hoa quý phái và tỏa hương thơm ngát giữa đời thường. Cô Ngọc Huệ luôn là tấm gương cho nhiều thế hệ bạn gái, ai đã từng là học trò của Dịch Học Đường đều muốn học tập và phấn đấu theo gương Cô, một người vợ hiền, một người mẹ đảm đang và một bông hoa tinh khiết của Dịch Học Đường Tâm Thanh.

Không còn mỹ từ nào hay hơn nữa, chưa bao giờ là đúng và đủ vì Lý Biến Hóa của Tạo Hóa: “Văn bất tận ngôn, Ngôn bất tận ý” tôi chỉ có thể tóm gọn trong mấy từ: Xin Tri Ân Thầy Cô, từ tận sâu trong trái tim và từ tận đáy lòng! Mong cho Thầy Cô luôn có sức khỏe, luôn bình an để tiếp tục là người lái đò tận tụy, người thắp đuốc cho các thế hệ, cùng Dịch Học Đường tiếp bước Tiền nhân bảo vệ tinh hoa của Đất Việt, xứng danh Con Rồng Cháu Tiên.

Dịch Học Đường Tâm Thanh luôn mãi trong tim tôi!

SÂN KHẤU DỊCH BIẾN TRONG NĂM NHÂM DẦN 2022

Khách Lữ, tổng hợp từ các nguồn, 07/11/2022

a. Nga tấn công Ukraine rạng sáng 24/2/2022

Năm 2022: Nga công bố "chiến dịch quân sự đặc biệt" ở đông Ukraine.

Ngày 21-02-2022, Tổng thống Vladimir Putin công nhận độc lập của hai nước cộng hòa ly khai ở miền đông Ukraine. Các văn bản pháp lý nhanh chóng được Quốc hội Nga thông qua.

Đáng chú ý, ông Putin tuyên bố công nhận lãnh thổ của "Cộng hòa nhân dân Donetsk" và "Cộng hòa nhân dân Lugansk" bao gồm cả tỉnh Donetsk và Lugansk của Ukraine, vốn rộng lớn hơn nhiều so với khu vực hiện do quân ly khai kiểm soát.

Sáng sớm 24-02-2022, nhà lãnh đạo Nga công bố "chiến dịch quân sự đặc biệt" với mục đích "bảo vệ người dân tại Cộng hòa nhân dân Donetsk và Cộng hòa nhân dân Lugansk", mở đầu cuộc chiến tranh, kéo dài đến nay hơn 06 tháng chưa kết thúc. Cuộc chiến tranh Nga - Ucraina, gây ảnh hưởng trầm trọng đến thị trường hàng hoá, an ninh khu vực: gây khan hiếm và rối loạn thị trường dầu mỏ, khí đốt, vàng, lương thực....

b. Tình hình xăng dầu trong nước

Thị trường xăng dầu thế giới có nhiều biến động do xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine, nguồn cung khan hiếm, giá xăng dầu liên tục tăng cao do sự phục hồi kinh tế của tất cả các quốc gia trên thế giới làm tổng nhu cầu đối với mặt hàng xăng dầu tăng cao, sự cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia đang sở hữu các nguồn tài nguyên về dầu mỏ và khí đốt, đứt gãy về sản lượng khai thác dầu lửa tại một số quốc gia, thiếu hụt về vật tư và lao động trong hoạt động khai thác dầu mỏ và việc các quốc gia đưa ra các gói kích cầu, các gói hỗ trợ phục hồi kinh tế gây ra tình trạng

lạm phát, giá cả tăng cao. TPO - Dù nhiều cửa hàng xăng dầu bán nhỏ giọt diễn ra ở nhiều tỉnh miền Nam và lan cả ra phía Bắc do hụt nguồn cung, nhưng từ đơn vị kinh doanh đến sản xuất xăng dầu đều lãi đậm. Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2022, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex, mã chứng khoán: PLX) đạt doanh thu thuần gần 73.700 tỷ đồng, tăng 113% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế của Petrolimex đạt 313 tỷ đồng tăng mạnh 179% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng 2022, PV OIL đạt doanh thu thuần 79.617 tỷ đồng và lãi sau thuế hơn 431 tỷ đồng. Như vậy, dù lỗ lớn trong quý III nhưng chỉ sau 9 tháng 2022, PV OIL đã vượt 77% chỉ tiêu doanh thu và vượt gần 8% mục tiêu lợi nhuận cả năm đề ra. Công ty CP lọc hóa dầu Bình Sơn, lũy kế 9 tháng, BSR đạt doanh thu thuần là 126.717 tỷ đồng (tăng 90% so với cùng kỳ), lợi nhuận sau thuế là 12.899 tỷ đồng (tăng 223% so với cùng kỳ). Trong khi nhiều cây xăng kinh doanh thua lỗ, đóng cửa, bán nhỏ giọt, người dân phải sáp hàng mua cầm chừng, không như trước đây.



c. Bệnh viện thiếu thuốc, thiếu vật tư:

Năm 2022 cơn bão thiếu thuốc, thiếu vật tư đã đang diễn ra ở rất nhiều bệnh viện, có tới 77/1.690 khoán thuốc nhà thầu không cung ứng đủ theo đơn đặt hàng, đã ảnh hưởng đến lượng thuốc dự trữ của bệnh viện trong thời gian chờ kết quả thầu. PGS-TS Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh, đánh giá vấn đề nỗi lênh hiện nay là hoạt động đấu thầu tại các bệnh viện, các quy định về đấu thầu còn bộc lộ bất cập, có những quy định phải sửa và điều chỉnh. Hiện cán bộ y tế và nhà cung cấp trang thiết bị đều có tâm lý e ngại sợ sai sau một loạt các vụ việc của ngành Y tế. Việc thiếu một số nhóm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế đã ảnh hưởng nhiều đến chức năng và nhiệm vụ của bệnh viện hạng Đặc biệt, tuyển cuối. Khó khăn chung trong đấu thầu là giá dự thầu cao hơn giá kế hoạch dẫn tới tình trạng trượt thầu. Việc thiếu thuốc, đáng lẽ bảo hiểm y tế chi trả, nhưng người bệnh phải chạy mua ngoài, gây thêm phần khó khăn cho người dân.

d. Thiên tai 2022

Thiên tai từ đầu năm 2022 đã làm 136 người chết, mất tích, 210 người bị thương... Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 8.915 tỷ đồng.

Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai tổ chức ngày 07/10/2022, ông Lê Minh Nhật, Phó Cục trưởng Cục Uỷ ban và Khắc phục hậu quả thiên tai (Tổng cục Phòng, chống thiên tai - Bộ NN-PTNT) cho biết, bình quân 20 năm trở lại đây, mỗi năm thiên tai làm khoảng hơn 300 người chết và mất tích, gây ra thiệt hại về kinh tế khoảng 1 - 1,5% GDP.

Từ đầu năm 2022 đến nay, trên cả nước đã xảy ra 4 cơn bão, 1 cơn áp thấp nhiệt đới, 197 trận mưa lớn, ngập úng, lũ quét, sạt lở đất; 193 trận động lốc, sét; 81 vụ sạt lở bờ sông, 223 trận động đất, 9 trận gió mạnh trên biển và 2 đợt rét đậm, rét hại.

Thiên tai từ đầu năm 2022 đã làm 136 người chết, mất tích, 210 người bị thương; 639 nhà sập đổ, 15.354 nhà bị hư hỏng, tốc mái; 20.457 con gia súc, 435.045 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; 246.622 ha lúa, hoa màu bị thiệt hại; 136.776 m đường giao thông, 1.046.131 m³ đất, đá, bê tông bị sạt lở, hư hỏng. Ước tính giá trị thiệt hại khoảng 8.915 tỷ đồng.

Ông Lê Minh Nhật cũng đưa ra dự báo trong 3 tháng cuối năm 2022 và 3 tháng đầu năm 2023, trên khu vực Biển Đông sẽ có khoảng từ 5 - 7 cơn bão và áp thấp nhiệt đới, trong đó có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta khoảng từ 2 - 4 cơn.

Tổng lượng mưa ở Trung Bộ phô biến cao hơn từ 20 - 50% so với trung bình nhiều năm. Tháng 11/2022, tổng lượng mưa tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ cao hơn từ 15 - 30%; khu vực Nam Trung Bộ phô biến cao hơn từ 30 - 60%, có nơi trên 60% so với trung bình nhiều năm.

Từ tháng 12/2022, tổng lượng mưa tại khu vực Bắc và Trung Trung Bộ ở mức thấp hơn so với trung bình nhiều năm từ 15 - 30%, riêng Nam Trung Bộ cao hơn từ 20 - 40%.

Tháng 10/2022, tổng lượng mưa tại Tây Nguyên phổ biến ở mức cao hơn từ 40 - 80%, tại Nam Bộ tổng lượng mưa cao hơn từ 10 - 20% so với trung bình nhiều năm.

Tháng 11/2022, tổng lượng mưa tại Tây Nguyên phổ biến ở mức cao hơn từ 50 - 100% so với trung bình nhiều năm, có nơi cao hơn; tại khu vực Nam Bộ tổng lượng mưa cao hơn từ 20 - 40% so với trung bình nhiều năm. Tháng 12/2022, tổng lượng mưa phổ biến ở mức cao hơn từ 20 - 40% so với trung bình nhiều năm.

5. Thiên văn

5.1. Bộ ba hành tinh chụm lại với nhau

Diễn ra: Cuối tháng 03/2022

Đó sẽ là một khởi đầu năm mới, 3 sao: Sao Hỏa, sao Thổ và sao Kim sẽ xuất hiện cực gần nhau, đến mức chúng sẽ ở trong cùng một trường quan sát của một số kính thiên văn và ống nhòm.

Chương trình sẽ tiếp tục sau khi lịch chuyển sang tháng 4 với sao Hỏa và sao Thổ xuất hiện cực gần vào các buổi sáng sớm ngày 04/04 và ngày 05/04/2022, chúng gần như trùng nhau trong khi sao Kim chiếu sáng gần đó.

5.2. Mưa sao băng Lyrid

Diễn ra: Ngày 21 và 22/04/2022

Tháng 4 là tháng thiên văn toàn cầu và dành cho những người muốn ăn mừng bầu trời đêm vào ngày 21/04 đến ngày 22/04, là thời gian cực điểm của mưa sao băng Lyrid.

Đây sẽ là trận mưa sao băng đầu tiên đạt cực đại, chấm dứt đợt hạn hán mưa sao băng kéo dài và tạo ra khoảng 15 ngôi sao băng mỗi giờ.

5.3. Trăng đen

Diễn ra: Ngày 30/04/2022

Thuật ngữ "trăng xanh" đã trở nên phổ biến trong những năm gần đây, để mô tả trăng tròn thứ hai trong một tháng dương lịch.

"Trăng đen" của tháng 4 là bản sao của trăng xanh, đây là trăng non thứ hai trong tháng. Không thể quan sát được các mặt trăng mới, vì đó là thời điểm mặt được chiếu sáng của Mặt trăng hướng ra xa Trái đất.

5.4. Nguyệt thực toàn phần

Diễn ra: Ngày 15 và 16/05/2022

Mặt trăng sẽ chuyển sang màu đỏ trong đêm từ ngày 15/05 đến ngày 16/05.

Nguyệt thực tháng 5 sẽ là nguyệt thực đầu tiên trong số hai nguyệt thực sẽ xuất hiện trong năm 2022.

5.5. Siêu trăng đầu tiên của năm 2022

Diễn ra: Ngày 14/06/2022

Một bộ 3 siêu trăng sẽ xuất hiện vào năm 2022 và siêu trăng đầu tiên sẽ phát sáng vào giữa tháng 6.

Hiện tượng này xảy ra khi có Mặt trăng tròn ở gần chu kỳ, hoặc điểm trên quỹ đạo của Mặt trăng khi nó ở gần Trái đất nhất.

Siêu trăng tháng 6 sẽ có thêm 2 lần xuất hiện sau đó, lần 2 vào ngày 13/07 và lần 3 vào ngày 12/08.

5.6. Các hành tinh sắp xếp theo thứ tự

Diễn ra: ngày 24/06/2022

Sao Kim, sao Mộc, sao Thủy, sao Hỏa và sao Thổ đều đủ sáng để có thể nhìn thấy bằng mắt thường và chúng sẽ sắp xếp theo thứ tự trước khi mặt trời mọc.

Sự thăng hàng hiếm có sẽ xuất hiện ngay trước khi mặt trời mọc vào ngày 24-6 trên bầu trời. Mặt trăng lưỡi liềm cũng sẽ nằm thăng hàng với các hành tinh, chiếu giữa sao Kim và sao Hỏa.

5.7. Mưa sao băng Perseid

Diễn ra: Ngày 12 và 13/08/2022

Trong điều kiện lý tưởng, Perseids có thể xuất hiện rực rỡ với 50-100 ngôi sao băng/giờ. Tuy nhiên, tỉ lệ theo giờ có thể giảm xuống một nửa trong năm 2022 khi sự kiện lên đến đỉnh điểm vào đêm sau siêu trăng sáng.

5.8. Nguyệt thực toàn phần

Diễn ra: Ngày 08/11/2022

Nguyệt thực toàn phần lần thứ hai và cũng là lần cuối cùng của năm 2022 sẽ diễn ra trước khi mặt trời mọc vào ngày 08/11.

5.9. Sự đối lập của sao Hỏa

Diễn ra: Ngày 08/12/2022

Sao Hỏa, một trong những láng giềng gần nhất của Trái đất, sẽ đạt độ sáng cực đại vào đầu tháng 12 khi nó chạm tới ngưỡng đối nghịch.

Sự đối lập của sao Hỏa là khi hành tinh Đỏ nằm đối diện với Mặt trời theo hướng nhìn của Trái đất. Kết quả là nó có thể xuất hiện suốt đêm và sáng hơn hầu hết các ngôi sao trên bầu trời.

5.10. Mưa sao băng Geminid

Diễn ra: Ngày 13 và 14/12/2022

Một trong những trận mưa sao băng hằng năm được mong đợi nhất cũng sẽ là một trong những sự kiện thiên văn học cuối cùng trong năm.

Trong điều kiện lý tưởng, Geminids có thể cung cấp hơn 100 sao băng/giờ.

6. Hai năm ngày WHO công bố đại dịch COVID-19: Nỗ lực của thế giới để đưa cuộc sống trở lại trạng thái bình thường mới

Còn nhớ vào cuối năm 2019, Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc (Trung Quốc) bắt đầu xuất hiện căn bệnh lạ gây viêm phổi cấp, căn bệnh mà ở thời điểm vẫn chưa ai biết được rằng nguyên nhân của nó chính là do virus SARS-CoV-2 gây ra. Không ai có thể ngờ rằng, căn bệnh đó sau này đã bùng phát trở thành đại dịch toàn cầu và đến nay đã cướp đi sinh mạng của hơn 6 triệu người và khiến 450 triệu người nhiễm bệnh trên toàn cầu.

Từ tâm dịch Vũ Hán, virus SARS-CoV-2 đã nhanh chóng lây lan và đã có mặt trên toàn thế giới. Cú sốc COVID-19 đã buộc Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) phải ban bố tình trạng khẩn cấp toàn cầu ngày 30/01/2020, rồi sau đó xác nhận đây là đại dịch toàn cầu vào ngày 11/03/2020. WHO định nghĩa đại dịch toàn cầu là một căn bệnh bùng phát và lây lan trên phạm vi toàn thế giới.

TTO - Theo cập nhật của trang Our World in Data, tính đến sáng 27/10/2021, có 48,7% dân số thế giới đã được tiêm ít nhất một liều vắc xin COVID-19. Dân số thế giới khoảng 7,8 tỉ người. Theo thống kê của tổ chức Our World in Data, tính đến ngày 06/03/2022, đã có hơn 10,8 tỷ liều vaccine đã được tiêm trên toàn cầu, 63,3% dân số thế giới được tiêm ít nhất một mũi vaccine.

Gần đây, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cũng đã nhận định COVID-19 sẽ không biến mất hoàn toàn, nhưng có thể sớm trở thành một loại bệnh đặc hữu như cúm hoặc sởi, có nghĩa là tỷ lệ người dân có kháng thể cao nhờ được tiêm chủng hoặc do đã nhiễm bệnh, số ca mắc mới tăng ở mức thấp ổn định và tỷ lệ người gặp biến chứng nặng giảm. WHO đặt kỳ vọng 2022 sẽ là năm mà con người kết thúc giai đoạn cấp tính của dịch COVID-19. Để đạt được mục tiêu này, WHO vẫn nỗ lực vận động các nước giải quyết tình trạng bất công bằng vaccine, hướng tới tiêm chủng vaccine COVID-19 khoảng 70% dân số toàn cầu vào giữa năm 2022.



HOẠT ĐỘNG

GIẢNG DẠY

Các khóa học trong hai năm 2021 và 2022

| STT | MÔN HỌC | KHAI GIẢNG | SỐ HV | GHI CHÚ |
|-----|---|----------------|-------|---------|
| 1 | PHONG THỦY HUYỀN KHÔNG PHI TINH CƠ BẢN | 19/04/2021 | 12 | CẤP TỐC |
| 2 | DỊCH LÝ BÁO TIN CƠ BẢN | 20/07/2021 | 30 | ONLINE |
| 3 | THUẬT DIỆN TƯỚNG | 23/09/2021 | 44 | ONLINE |
| 4 | PHONG THỦY HUYỀN KHÔNG PHI TINH CƠ BẢN | 21/11/2021 | 12 | ONLINE |
| 5 | PT HUYỀN KHÔNG PHI TINH CƠ BẢN & CHUYÊN SÂU | Tháng 5-6/2022 | 4 | CẤP TỐC |
| 6 | PT HUYỀN KHÔNG PHI TINH CƠ BẢN | 27/08/2022 | 20 | OFFLINE |
| 7 | DỊCH LÝ BÁO TIN CƠ BẢN | 28/08/2022 | 12 | OFFLINE |

HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA

Lễ đón chào và chúc mừng
Anh Sunny Nguyễn Minh Phương đã hoàn thành
Độc Trình Một Dải Việt Nam.

23.04.2021





Chuyên đi thực nghiệm Phong Thủy tại
Định Quán, Đồng Nai.
22.05.2021



Chuyến đi thực nghiệm Phong Thủy Tư Vấn Thiết Kế Nhà Yên tại tỉnh
Tây Ninh ngày 07.11.2021



Vào ngày 10/12/2021 sau khoảng thời gian dài ủ hộm nay
Dịch Học Đường Tâm Thanh chúng tôi chính thức ra mắt
app THIÊN CƠ.



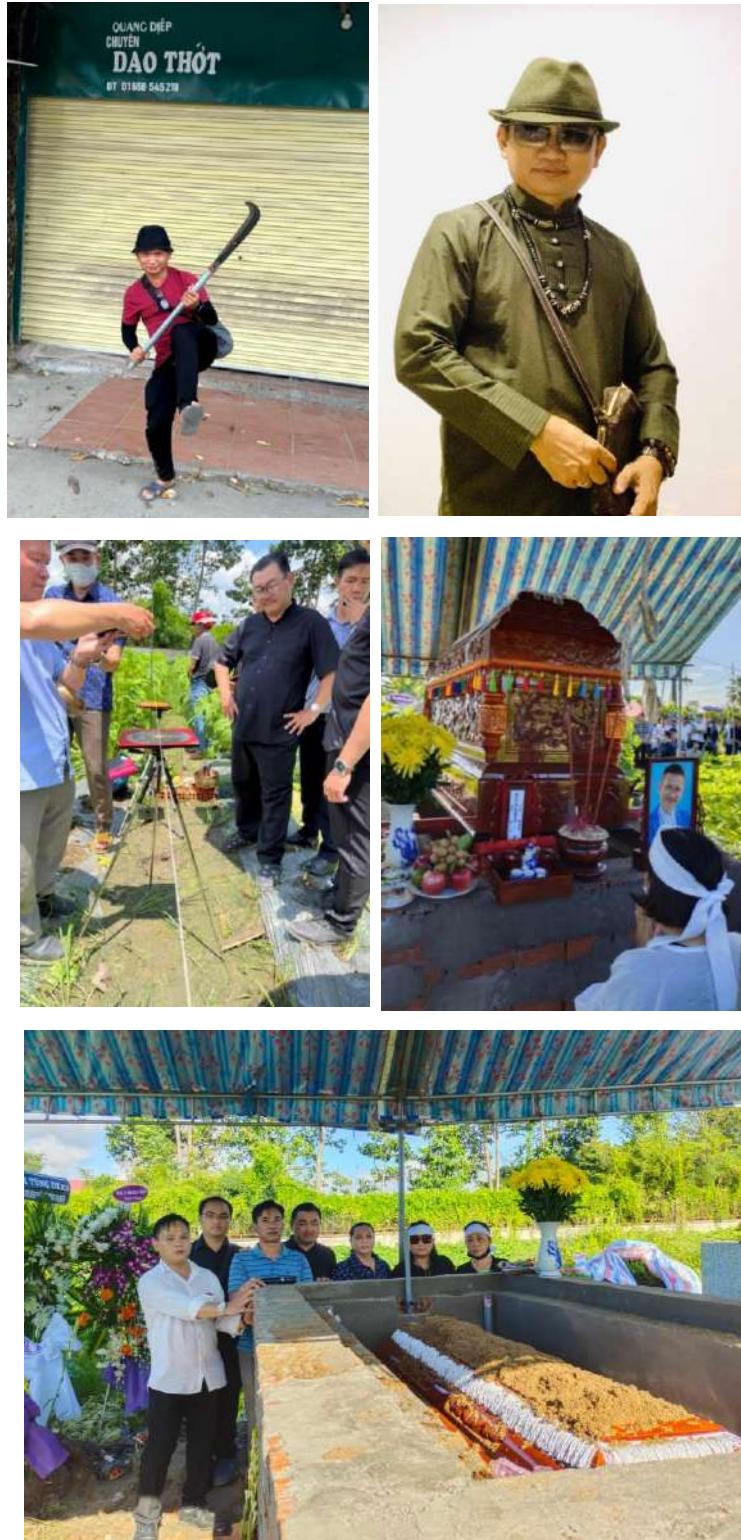
Vũ Đăng Thanh, Bình Thanh và Đắc Thanh cùng
Thầy Tâm Thanh cúng khởi công Miếu Ông Đăng
thành lập năm 1833 ở Nhà Bè ngày 13.07.2022



Giao lưu cùng
Bác sĩ HỒ VIẾT MINH
(hiện đang sống và
làm việc tại Canada).
28.07.2022



Thương tiếc thay cho Sunny, một nghệ sĩ thiết kế tài hoa với nền tảng kiến thức sâu rộng và lòng nhiệt tình, luôn chia sẻ những điều hay cho mọi người. Sunny ra đi để lại nỗi niềm thương tiếc không nguôi cho tất cả thành viên của đại gia đình Tâm Thanh. Tạm biệt *Phúc Đăng Thành* Nguyễn Minh Phương ngày 30.08.2022



QUÝ MÃO NIÊN LỊCH 2023

THÁNG GIÊNG (Giáp Dần) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ' | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUỄ | GHI CHÚ |
|------|-----------|-----|-----------|--------|----------|------|----------|--------------|
| CN | 1 | 22 | Canh Thìn | 9 | 8 | 4+ | 6 | ² |
| Hai | 2 | 23 | Tân Tị | | 9 | 7+ | 7 | ³ |
| Ba | 3 | 24 | Nhâm Ngọ | | 1 | 1+ | 8 | ⁴ |
| Tư | 4 | 25 | Quí Mùi | | 2 | 4+ | 1 | ⁵ |
| Năm | 5 | 26 | Giáp Thân | | 3 | 7+ | 2 | ⁶ |
| Sáu | 6 | 27 | Ất Dậu | | 4 | 1+ | 3 | ¹ |
| Bảy | 7 | 28 | Bính Tuất | | 5 | 4+ | 4 | ² |
| CN | 8 | 29 | Đinh Hợi | | 6 | 7+ | 5 | ³ |
| Hai | 9 | 30 | Mậu Tý | | 7 | 1+ | 6 | ⁴ |
| Ba | 10 | 31 | Kỷ Sửu | | 8 | 4+ | 7 | ⁵ |
| Tư | 11 | 1/2 | Canh Dần | | 9 | 7+ | 8 | ⁶ |
| Năm | 12 | 2 | Tân Mão | | 1 | 1+ | 1 | ¹ |
| Sáu | 13 | 3 | Nhâm Thìn | | 2 | 4+ | 2 | ² |
| Bảy | 14 | 4 | Lập Xuân | 8 | 3 | 7+ | 3 | ³ |
| CN | 15 | 5 | Giáp Ngọ | | 4 | 1+ | 4 | ⁴ |
| Hai | 16 | 6 | Ất Mùi | | 5 | 4+ | 5 | ⁵ |
| Ba | 17 | 7 | Bính Thân | | 6 | 7+ | 6 | ⁶ |
| Tư | 18 | 8 | Đinh Dậu | | 7 | 1+ | 7 | ¹ |
| Năm | 19 | 9 | Mậu Tuất | | 8 | 4+ | 8 | ² |
| Sáu | 20 | 10 | Kỷ Hợi | | 9 | 7+ | 1 | ³ |
| Bảy | 21 | 11 | Canh Tý | | 1 | 1+ | 2 | ⁴ |
| CN | 22 | 12 | Tân Sửu | | 2 | 4+ | 3 | ⁵ |
| Hai | 23 | 13 | Nhâm Dần | | 3 | 7+ | 4 | ⁶ |
| Ba | 24 | 14 | Quí Mão | | 4 | 1+ | 5 | ¹ |
| Tư | 25 | 15 | Giáp Thìn | | 5 | 4+ | 6 | ² |
| Năm | 26 | 16 | Ất Tị | | 6 | 7+ | 7 | ³ |
| Sáu | 27 | 17 | Bính Ngọ | | 7 | 1+ | 8 | ⁴ |
| Bảy | 28 | 18 | Đinh Mùi | | 8 | 4+ | 1 | ⁵ |
| CN | 29 | 19 | Vũ Thủy | | 6 | 7+ | 2 | ⁶ |

THÁNG HAI (Ất Mão) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|------------------|--------|----------|------|----------|---------|
| Hai | 1 | 20 | Kỷ Dậu | 8 | 7 | 1+ | 7 | 3 |
| Ba | 2 | 21 | Canh Tuất | | 8 | 4+ | 8 | 4 |
| Tư | 3 | 22 | Tân Hợi | | 9 | 7+ | 1 | 5 |
| Năm | 4 | 23 | Nhâm Tý | | 1 | 1+ | 2 | 6 |
| Sáu | 5 | 24 | Quí Sửu | | 2 | 4+ | 3 | 1 |
| Bảy | 6 | 25 | Giáp Dần | | 3 | 7+ | 4 | 2 |
| CN | 7 | 26 | Ất Mão | | 4 | 1+ | 5 | 3 |
| Hai | 8 | 27 | Bính Thìn | | 5 | 4+ | 6 | 4 |
| Ba | 9 | 28 | Đinh Tị | | 6 | 7+ | 7 | 5 |
| Tư | 10 | 1/3 | Mậu Ngọ | | 7 | 1+ | 8 | 6 |
| Năm | 11 | 2 | Kỷ Mùi | | 8 | 4+ | 1 | 1 |
| Sáu | 12 | 3 | Canh Thân | | 9 | 7+ | 2 | 2 |
| Bảy | 13 | 4 | Tân Dậu | | 1 | 1+ | 3 | 3 |
| CN | 14 | 5 | Nhâm Tuất | | 2 | 4+ | 4 | 4 |
| Hai | 15 | 6 | Kinh Trập | 7 | 3 | 7+ | 5 | 5 |
| Ba | 16 | 7 | Giáp Tý | | 7 | 1+ | 6 | 6 |
| Tư | 17 | 8 | Ất Sửu | | 8 | 4+ | 7 | 1 |
| Năm | 18 | 9 | Bính Dần | | 9 | 7+ | 8 | 2 |
| Sáu | 19 | 10 | Đinh Mão | | 1 | 1+ | 1 | 3 |
| Bảy | 20 | 11 | Mậu Thìn | | 2 | 4+ | 2 | 4 |
| CN | 21 | 12 | Kỷ Tị | | 3 | 7+ | 3 | 5 |
| Hai | 22 | 13 | Canh Ngọ | | 4 | 1+ | 4 | 6 |
| Ba | 23 | 14 | Tân Mùi | | 5 | 4+ | 5 | 1 |
| Tư | 24 | 15 | Nhâm Thân | | 6 | 7+ | 6 | 2 |
| Năm | 25 | 16 | Quí Dậu | | 7 | 1+ | 7 | 3 |
| Sáu | 26 | 17 | Giáp Tuất | | 8 | 4+ | 8 | 4 |
| Bảy | 27 | 18 | Ất Hợi | | 9 | 7+ | 1 | 5 |
| CN | 28 | 19 | Bính Tý | | 1 | 1+ | 2 | 6 |
| Hai | 29 | 20 | Đinh Sửu | | 2 | 4+ | 3 | 1 |
| Ba | 30 | 21 | Xuân Phân | | 3 | 7+ | 4 | 2 |

THÁNG HAI (Ất Mão) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023- Nhuần

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-------------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Tư | 1 | 22 | Kỷ Mão | 7 | 4 | 1+ | 7 | ³ |
| Năm | 2 | 23 | Canh Thìn | | 5 | 4+ | 8 | ⁴ |
| Sáu | 3 | 24 | Tân Tị | | 6 | 7+ | 1 | ⁵ |
| Bảy | 4 | 25 | Nhâm Ngọ | | 7 | 1+ | 2 | ⁶ |
| CN | 5 | 26 | Quí Mùi | | 8 | 4+ | 3 | ¹ |
| Hai | 6 | 27 | Giáp Thân | | 9 | 7+ | 4 | ² |
| Ba | 7 | 28 | Ất Dậu | | 1 | 1+ | 5 | ³ |
| Tư | 8 | 29 | Bính Tuất | | 2 | 4+ | 6 | ⁴ |
| Năm | 9 | 30 | Đinh Hợi | | 3 | 7+ | 7 | ⁵ |
| Sáu | 10 | 31 | Mậu Tý | | 4 | 1+ | 8 | ⁶ |
| Bảy | 11 | 1/4 | Kỷ Sửu | | 5 | 4+ | 1 | ¹ |
| CN | 12 | 2 | Canh Dần | | 6 | 7+ | 2 | ² |
| Hai | 13 | 3 | Tân Mão | | 7 | 1+ | 3 | ³ |
| Ba | 14 | 4 | Nhâm Thìn | | 8 | 4+ | 4 | ⁴ |
| Tư | 15 | 5 | Thanh Minh | 6 | 9 | 7+ | 5 | ⁵ |
| Năm | 16 | 6 | Giáp Ngọ | | 1 | 1+ | 6 | ⁶ |
| Sáu | 17 | 7 | Ất Mùi | | 2 | 4+ | 7 | ¹ |
| Bảy | 18 | 8 | Bính Thân | | 3 | 7+ | 8 | ² |
| CN | 19 | 9 | Đinh Dậu | | 4 | 1+ | 1 | ³ |
| Hai | 20 | 10 | Mậu Tuất | | 5 | 4+ | 2 | ⁴ |
| Ba | 21 | 11 | Kỷ Hợi | | 6 | 7+ | 3 | ⁵ |
| Tư | 22 | 12 | Canh Tý | | 7 | 1+ | 4 | ⁶ |
| Năm | 23 | 13 | Tân Sửu | | 8 | 4+ | 5 | ¹ |
| Sáu | 24 | 14 | Nhâm Dần | | 9 | 7+ | 6 | ² |
| Bảy | 25 | 15 | Quí Mão | | 1 | 1+ | 7 | ³ |
| CN | 26 | 16 | Giáp Thìn | | 2 | 4+ | 8 | ⁴ |
| Hai | 27 | 17 | Ất Tị | | 3 | 7+ | 1 | ⁵ |
| Ba | 28 | 18 | Bính Ngọ | | 4 | 1+ | 2 | ⁶ |
| Tư | 29 | 19 | Đinh Mùi | | 5 | 4+ | 3 | ¹ |

THÁNG BA (Bính Thìn) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-----------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Năm | 1 | 20 | Cốc Vũ | 6 | 3 | 7+ | 8 | ⁴ |
| Sáu | 2 | 21 | Kỷ Dậu | | 4 | 1+ | 1 | ⁵ |
| Bảy | 3 | 22 | Canh Tuất | | 5 | 4+ | 2 | ⁶ |
| CN | 4 | 23 | Tân Hợi | | 6 | 7+ | 3 | ¹ |
| Hai | 5 | 24 | Nhâm Tý | | 7 | 1+ | 4 | ² |
| Ba | 6 | 25 | Quí Sửu | | 8 | 4+ | 5 | ³ |
| Tư | 7 | 26 | Giáp Dần | | 9 | 7+ | 6 | ⁴ |
| Năm | 8 | 27 | Ất Mão | | 1 | 1+ | 7 | ⁵ |
| Sáu | 9 | 28 | Bính Thìn | | 2 | 4+ | 8 | ⁶ |
| Bảy | 10 | 29 | Đinh Tị | | 3 | 7+ | 1 | ¹ |
| CN | 11 | 30 | Mậu Ngọ | | 4 | 1+ | 2 | ² |
| Hai | 12 | 1/5 | Kỷ Mùi | | 5 | 4+ | 3 | ³ |
| Ba | 13 | 2 | Canh Thân | | 6 | 7+ | 4 | ⁴ |
| Tư | 14 | 3 | Tân Dậu | | 7 | 1+ | 5 | ⁵ |
| Năm | 15 | 4 | Nhâm Tuất | | 8 | 4+ | 6 | ⁶ |
| Sáu | 16 | 5 | Quí Hợi | | 9 | 7+ | 7 | ¹ |
| Bảy | 17 | 6 | Lập Hạ | | 4 | 1+ | 8 | ² |
| CN | 18 | 7 | Ất Sửu | | 5 | 4+ | 1 | ³ |
| Hai | 19 | 8 | Bính Dần | | 6 | 7+ | 2 | ⁴ |
| Ba | 20 | 9 | Đinh Mão | | 7 | 1+ | 3 | ⁵ |
| Tư | 21 | 10 | Mậu Thìn | | 8 | 4+ | 4 | ⁶ |
| Năm | 22 | 11 | Kỷ Tị | | 9 | 7+ | 5 | ¹ |
| Sáu | 23 | 12 | Canh Ngọ | | 1 | 1+ | 6 | ² |
| Bảy | 24 | 13 | Tân Mùi | | 2 | 4+ | 7 | ³ |
| CN | 25 | 14 | Nhâm Thân | | 3 | 7+ | 8 | ⁴ |
| Hai | 26 | 15 | Quí Dậu | | 4 | 1+ | 1 | ⁵ |
| Ba | 27 | 16 | Giáp Tuất | | 5 | 4+ | 2 | ⁶ |
| Tư | 28 | 17 | Ất Hợi | | 6 | 7+ | 3 | ¹ |
| Năm | 29 | 18 | Bính Tý | | 7 | 1+ | 4 | ² |

THÁNG TU (Đinh Tị) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-------------------|--------|----------|------|----------|---------|
| Sáu | 1 | 19 | Đinh Sửu | 5 | 8 | 4+ | 1 | 5 |
| Bảy | 2 | 20 | Mậu Dần | | 9 | 7+ | 2 | 6 |
| CN | 3 | 21 | Tiểu Mão | | 1 | 1+ | 3 | 1 |
| Hai | 4 | 22 | Canh Thìn | | 2 | 4+ | 4 | 2 |
| Ba | 5 | 23 | Tân Tỵ | | 3 | 7+ | 5 | 3 |
| Tư | 6 | 24 | Nhâm Ngọ | | 4 | 1+ | 6 | 4 |
| Năm | 7 | 25 | Quí Mùi | | 5 | 4+ | 7 | 5 |
| Sáu | 8 | 26 | Giáp Thân | | 6 | 7+ | 8 | 6 |
| Bảy | 9 | 27 | Ất Dậu | | 7 | 1+ | 1 | 1 |
| CN | 10 | 28 | Bính Tuất | | 8 | 4+ | 2 | 2 |
| Hai | 11 | 29 | Đinh Hợi | | 9 | 7+ | 3 | 3 |
| Ba | 12 | 30 | Mậu Tý | | 1 | 1+ | 4 | 4 |
| Tư | 13 | 31 | Kỷ Sửu | | 2 | 4+ | 5 | 5 |
| Năm | 14 | 1/6 | Canh Dần | | 3 | 7+ | 6 | 6 |
| Sáu | 15 | 2 | Tân Mão | | 4 | 1+ | 7 | 1 |
| Bảy | 16 | 3 | Nhâm Thìn | | 5 | 4+ | 8 | 2 |
| CN | 17 | 4 | Quí Tỵ | | 6 | 7+ | 1 | 3 |
| Hai | 18 | 5 | Giáp Ngọ | | 7 | 1+ | 2 | 4 |
| Ba | 19 | 6 | Mang Chủng | 4 | 8 | 4+ | 3 | 5 |
| Tư | 20 | 7 | Bính Thân | | 9 | 7+ | 4 | 6 |
| Năm | 21 | 8 | Đinh Dậu | | 1 | 1+ | 5 | 1 |
| Sáu | 22 | 9 | Mậu Tuất | | 2 | 4+ | 6 | 2 |
| Bảy | 23 | 10 | Kỷ Hợi | | 3 | 7+ | 7 | 3 |
| CN | 24 | 11 | Canh Tý | | 4 | 1+ | 8 | 4 |
| Hai | 25 | 12 | Tân Sửu | | 5 | 4+ | 1 | 5 |
| Ba | 26 | 13 | Nhâm Dần | | 6 | 7+ | 2 | 6 |
| Tư | 27 | 14 | Quí Mão | | 7 | 1+ | 3 | 1 |
| Năm | 28 | 15 | Giáp Thìn | | 8 | 4+ | 4 | 2 |
| Sáu | 29 | 16 | Ất Tỵ | | 9 | 7+ | 5 | 3 |
| Bảy | 30 | 17 | Bính Ngọ | | 1 | 1+ | 6 | 4 |

THÁNG NĂM (Mậu Ngọ) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-----------------|---|----------|------|----------|--------------|
| CN | 1 | 18 | Đinh Mùi |  | 2 | 4+ | 2 | ⁶ |
| Hai | 2 | 19 | Mậu Thân | | 3 | 7+ | 3 | ¹ |
| Ba | 3 | 20 | Kỷ Dậu | | 4 | 1+ | 4 | ² |
| Tư | 4 | 21 | Hạ Chí | | 8 | 6- | 5 | ³ |
| Năm | 5 | 22 | Tân Hợi | | 7 | 3- | 6 | ⁴ |
| Sáu | 6 | 23 | Nhâm Tý | | 6 | 9- | 7 | ⁵ |
| Bảy | 7 | 24 | Quí Sửu | | 5 | 6- | 8 | ⁶ |
| CN | 8 | 25 | Giáp Dần | | 4 | 3- | 1 | ¹ |
| Hai | 9 | 26 | Ất Mão | | 3 | 9- | 2 | ² |
| Ba | 10 | 27 | Bính Thìn | | 2 | 6- | 3 | ³ |
| Tư | 11 | 28 | Đinh Tị | | 1 | 3- | 4 | ⁴ |
| Năm | 12 | 29 | Mậu Ngọ | | 9 | 9- | 5 | ⁵ |
| Sáu | 13 | 30 | Kỷ Mùi | | 8 | 6- | 6 | ⁶ |
| Bảy | 14 | 1/7 | Canh Thân | | 7 | 3- | 7 | ¹ |
| CN | 15 | 2 | Tân Dậu | | 6 | 9- | 8 | ² |
| Hai | 16 | 3 | Nhâm Tuất | | 5 | 6- | 1 | ³ |
| Ba | 17 | 4 | Quí Hợi | | 4 | 3- | 2 | ⁴ |
| Tư | 18 | 5 | Giáp Tý | | 9 | 9- | 3 | ⁵ |
| Năm | 19 | 6 | Ất Sửu | | 8 | 6- | 4 | ⁶ |
| Sáu | 20 | 7 | Tiểu Thủ |  | 7 | 3- | 5 | ¹ |
| Bảy | 21 | 8 | Đinh Mão | | 6 | 9- | 6 | ² |
| CN | 22 | 9 | Mậu Thìn | | 5 | 6- | 7 | ³ |
| Hai | 23 | 10 | Kỷ Tị | | 4 | 3- | 8 | ⁴ |
| Ba | 24 | 11 | Canh Ngọ | | 3 | 9- | 1 | ⁵ |
| Tư | 25 | 12 | Tân Mùi | | 2 | 6- | 2 | ⁶ |
| Năm | 26 | 13 | Nhâm Thân | | 1 | 3- | 3 | ¹ |
| Sáu | 27 | 14 | Quí Dậu | | 9 | 9- | 4 | ² |
| Bảy | 28 | 15 | Giáp Tuất | | 8 | 6- | 5 | ³ |
| CN | 29 | 16 | Ất Hợi | | 7 | 3- | 6 | ⁴ |
| Hai | 30 | 17 | Bính Tý | | 6 | 9- | 7 | ⁵ |

THÁNG SÁU (Kỷ Mùi) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|----------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Ba | 1 | 18 | Đinh Sửu | 3 | 5 | 6- | 3 | ¹ |
| Tư | 2 | 19 | Mậu Dần | | 4 | 3- | 4 | ² |
| Năm | 3 | 20 | Kỷ Mão | | 3 | 9- | 5 | ³ |
| Sáu | 4 | 21 | Canh Thìn | | 2 | 6- | 6 | ⁴ |
| Bảy | 5 | 22 | Tân Tị | | 1 | 3- | 7 | ⁵ |
| CN | 6 | 23 | Đại Thủ | | 9 | 9- | 8 | ⁶ |
| Hai | 7 | 24 | Quí Mùi | | 8 | 6- | 1 | ¹ |
| Ba | 8 | 25 | Giáp Thân | | 7 | 3- | 2 | ² |
| Tư | 9 | 26 | Ất Dậu | | 6 | 9- | 3 | ³ |
| Năm | 10 | 27 | Bính Tuất | | 5 | 6- | 4 | ⁴ |
| Sáu | 11 | 28 | Đinh Hợi | | 4 | 3- | 5 | ⁵ |
| Bảy | 12 | 29 | Mậu Tý | | 3 | 9- | 6 | ⁶ |
| CN | 13 | 30 | Kỷ Sửu | | 2 | 6- | 7 | ¹ |
| Hai | 14 | 31 | Canh Dần | | 1 | 3- | 8 | ² |
| Ba | 15 | 1/8 | Tân Mão | | 9 | 9- | 1 | ³ |
| Tư | 16 | 2 | Nhâm Thìn | | 8 | 6- | 2 | ⁴ |
| Năm | 17 | 3 | Quí Tị | | 7 | 3- | 3 | ⁵ |
| Sáu | 18 | 4 | Giáp Ngọ | | 6 | 9- | 4 | ⁶ |
| Bảy | 19 | 5 | Ất Mùi | | 5 | 6- | 5 | ¹ |
| CN | 20 | 6 | Bính Thân | | 4 | 3- | 6 | ² |
| Hai | 21 | 7 | Đinh Dậu | | 3 | 9- | 7 | ³ |
| Ba | 22 | 8 | Lập Thu | 2 | 2 | 6- | 8 | ⁴ |
| Tư | 23 | 9 | Kỷ Hợi | | 1 | 3- | 1 | ⁵ |
| Năm | 24 | 10 | Canh Tý | | 9 | 9- | 2 | ⁶ |
| Sáu | 25 | 11 | Tân Sửu | | 8 | 6- | 3 | ¹ |
| Bảy | 26 | 12 | Nhâm Dần | | 7 | 3- | 4 | ² |
| CN | 27 | 13 | Quí Mão | | 6 | 9- | 5 | ³ |
| Hai | 28 | 14 | Giáp Thìn | | 5 | 6- | 6 | ⁴ |
| Ba | 29 | 15 | Ất Tị | | 4 | 3- | 7 | ⁵ |

THÁNG BÂY (Canh Thân) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|----------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Tư | 1 | 16 | Bính Ngọ | 2 | 3 | 9- | 4 | ² |
| Năm | 2 | 17 | Đinh Mùi | | 2 | 6- | 5 | ³ |
| Sáu | 3 | 18 | Mậu Thân | | 1 | 3- | 6 | ⁴ |
| Bảy | 4 | 19 | Kỷ Dậu | | 9 | 9- | 7 | ⁵ |
| CN | 5 | 20 | Canh Tuất | | 8 | 6- | 8 | ⁶ |
| Hai | 6 | 21 | Tân Hợi | | 7 | 3- | 1 | ¹ |
| Ba | 7 | 22 | Nhâm Tý | | 6 | 9- | 2 | ² |
| Tư | 8 | 23 | Xử Thủ | | 8 | 6- | 3 | ³ |
| Năm | 9 | 24 | Giáp Dần | | 7 | 3- | 4 | ⁴ |
| Sáu | 10 | 25 | Ất Mão | | 6 | 9- | 5 | ⁵ |
| Bảy | 11 | 26 | Bính Thìn | | 5 | 6- | 6 | ⁶ |
| CN | 12 | 27 | Đinh Tị | | 4 | 3- | 7 | ¹ |
| Hai | 13 | 28 | Mậu Ngọ | | 3 | 9- | 8 | ² |
| Ba | 14 | 29 | Kỷ Mùi | | 2 | 6- | 1 | ³ |
| Tư | 15 | 30 | Canh Thân | | 1 | 3- | 2 | ⁴ |
| Năm | 16 | 31 | Tân Dậu | | 9 | 9- | 3 | ⁵ |
| Sáu | 17 | 1/9 | Nhâm Tuất | | 8 | 6- | 4 | ⁶ |
| Bảy | 18 | 2 | Quí Hợi | | 7 | 3- | 5 | ¹ |
| CN | 19 | 3 | Giáp Tý | | 3 | 9- | 6 | ² |
| Hai | 20 | 4 | Ất Sửu | | 2 | 6- | 7 | ³ |
| Ba | 21 | 5 | Bính Dần | | 1 | 3- | 8 | ⁴ |
| Tư | 22 | 6 | Đinh Mão | | 9 | 9- | 1 | ⁵ |
| Năm | 23 | 7 | Mậu Thìn | | 8 | 6- | 2 | ⁶ |
| Sáu | 24 | 8 | Bạch Lộ | 1 | 7 | 3- | 3 | ¹ |
| Bảy | 25 | 9 | Bính Ngọ | | 6 | 9- | 4 | ² |
| CN | 26 | 10 | Tân Mùi | | 5 | 6- | 5 | ³ |
| Hai | 27 | 11 | Nhâm Thân | | 4 | 3- | 6 | ⁴ |
| Ba | 28 | 12 | Quí Dậu | | 3 | 9- | 7 | ⁵ |
| Tư | 29 | 13 | Giáp Tuất | | 2 | 6- | 8 | ⁶ |
| Năm | 30 | 14 | Ất Hợi | | 1 | 3- | 1 | ¹ |

THÁNG TÂM (Tân Dậu) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|------|-----------------|--------|----------|------|----------|---------|
| Sáu | 1 | 15 | Bính Tý | 1 | 9 | 9- | 5 | 3 |
| Bảy | 2 | 16 | Đinh Sửu | | 8 | 6- | 6 | 4 |
| CN | 3 | 17 | Mậu Dần | | 7 | 3- | 7 | 5 |
| Hai | 4 | 18 | Kỷ Mão | | 6 | 9- | 8 | 6 |
| Ba | 5 | 19 | Canh Thìn | | 5 | 6- | 1 | 1 |
| Tư | 6 | 20 | Tân Tị | | 4 | 3- | 2 | 2 |
| Năm | 7 | 21 | Nhâm Ngọ | | 3 | 9- | 3 | 3 |
| Sáu | 8 | 22 | Quí Mùi | | 2 | 6- | 4 | 4 |
| Bảy | 9 | 23 | Thu Phân | | 1 | 3- | 5 | 5 |
| CN | 10 | 24 | Ất Dậu | | 9 | 9- | 6 | 6 |
| Hai | 11 | 25 | Bính Tuất | | 8 | 6- | 7 | 1 |
| Ba | 12 | 26 | Đinh Hợi | | 7 | 3- | 8 | 2 |
| Tư | 13 | 27 | Mậu Tý | | 6 | 9- | 1 | 3 |
| Năm | 14 | 28 | Kỷ Sửu | | 5 | 6- | 2 | 4 |
| Sáu | 15 | 29 | Canh Dần | | 4 | 3- | 3 | 5 |
| Bảy | 16 | 30 | Tân Mão | | 3 | 9- | 4 | 6 |
| CN | 17 | 1/10 | Nhâm Thìn | | 2 | 6- | 5 | 1 |
| Hai | 18 | 2 | Quí Tị | | 1 | 3- | 6 | 2 |
| Ba | 19 | 3 | Giáp Ngọ | | 9 | 9- | 7 | 3 |
| Tư | 20 | 4 | Ất Mùi | | 8 | 6- | 8 | 4 |
| Năm | 21 | 5 | Bính Thân | | 7 | 3- | 1 | 5 |
| Sáu | 22 | 6 | Đinh Dậu | | 6 | 9- | 2 | 6 |
| Bảy | 23 | 7 | Mậu Tuất | | 5 | 6- | 3 | 1 |
| CN | 24 | 8 | Hàn Lộ | 0 | 4 | 3- | 4 | 2 |
| Hai | 25 | 9 | Canh Tý | | 3 | 9- | 5 | 3 |
| Ba | 26 | 10 | Tân Sửu | | 2 | 6- | 6 | 4 |
| Tư | 27 | 11 | Nhâm Dần | | 1 | 3- | 7 | 5 |
| Năm | 28 | 12 | Quí Mão | | 9 | 9- | 8 | 6 |
| Sáu | 29 | 13 | Giáp Thìn | | 8 | 6- | 1 | 1 |
| Bảy | 30 | 14 | Ất Tị | | 7 | 3- | 2 | 2 |

THÁNG CHÍN (Nhâm Tuất) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUỄ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|------|--------------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| CN | 1 | 15 | Bính Ngọ | ◎ | 6 | 9- | 6 | ⁴ |
| Hai | 2 | 16 | Đinh Mùi | | 5 | 6- | 7 | ⁵ |
| Ba | 3 | 17 | Mậu Thân | | 4 | 3- | 8 | ⁶ |
| Tư | 4 | 18 | Kỷ Dậu | | 3 | 9- | 1 | ¹ |
| Năm | 5 | 19 | Canh Tuất | | 2 | 6- | 2 | ² |
| Sáu | 6 | 20 | Tân Hợi | | 1 | 3- | 3 | ³ |
| Bảy | 7 | 21 | Nhâm Tý | | 9 | 9- | 4 | ⁴ |
| CN | 8 | 22 | Quí Sửu | | 8 | 6- | 5 | ⁵ |
| Hai | 9 | 23 | Sương Giáng | | 1 | 3- | 6 | ⁶ |
| Ba | 10 | 24 | Ất Mão | | 9 | 9- | 7 | ¹ |
| Tư | 11 | 25 | Bính Thìn | | 8 | 6- | 8 | ² |
| Năm | 12 | 26 | Đinh Tị | | 7 | 3- | 1 | ³ |
| Sáu | 13 | 27 | Mậu Ngọ | | 6 | 9- | 2 | ⁴ |
| Bảy | 14 | 28 | Kỷ Mùi | | 5 | 6- | 3 | ⁵ |
| CN | 15 | 29 | Canh Thân | | 4 | 3- | 4 | ⁶ |
| Hai | 16 | 30 | Tân Dậu | | 3 | 9- | 5 | ¹ |
| Ba | 17 | 31 | Nhâm Tuất | | 2 | 6- | 6 | ² |
| Tư | 18 | 1/11 | Quí Hợi | | 1 | 3- | 7 | ³ |
| Năm | 19 | 2 | Giáp Tý | | 6 | 9- | 8 | ⁴ |
| Sáu | 20 | 3 | Ất Sửu | | 5 | 6- | 1 | ⁵ |
| Bảy | 21 | 4 | Bính Dần | | 4 | 3- | 2 | ⁶ |
| CN | 22 | 5 | Đinh Mão | | 3 | 9- | 3 | ¹ |
| Hai | 23 | 6 | Mậu Thìn | | 2 | 6- | 4 | ² |
| Ba | 24 | 7 | Lập Đông | | 1 | 3- | 5 | ³ |
| Tư | 25 | 8 | Canh Ngọ | | 9 | 9- | 6 | ⁴ |
| Năm | 26 | 9 | Tân Mùi | | 8 | 6- | 7 | ⁵ |
| Sáu | 27 | 10 | Nhâm Thân | | 7 | 3- | 8 | ⁶ |
| Bảy | 28 | 11 | Quí Dậu | | 6 | 9- | 1 | ¹ |
| CN | 29 | 12 | Giáp Tuất | | 5 | 6- | 2 | ² |

THÁNG MUỖI (Quý Hợi) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|------|-------------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Hai | 1 | 13 | Ất Hợi | 8 | 4 | 3- | 7 | ⁵ |
| Ba | 2 | 14 | Bính Tý | | 3 | 9- | 8 | ⁶ |
| Tư | 3 | 15 | Đinh Sửu | | 2 | 6- | 1 | ¹ |
| Năm | 4 | 16 | Mậu Dần | | 1 | 3- | 2 | ² |
| Sáu | 5 | 17 | Kỷ Mão | | 9 | 9- | 3 | ³ |
| Bảy | 6 | 18 | Canh Thìn | | 8 | 6- | 4 | ⁴ |
| CN | 7 | 19 | Tân Tị | | 7 | 3- | 5 | ⁵ |
| Hai | 8 | 20 | Nhâm Ngọ | | 6 | 9- | 6 | ⁶ |
| Ba | 9 | 21 | Quí Mùi | | 5 | 6- | 7 | ¹ |
| Tư | 10 | 22 | Tiểu Tuyết | | 4 | 3- | 8 | ² |
| Năm | 11 | 23 | Ất Dậu | | 3 | 9- | 1 | ³ |
| Sáu | 12 | 24 | Bính Tuất | | 2 | 6- | 2 | ⁴ |
| Bảy | 13 | 25 | Đinh Hợi | | 1 | 3- | 3 | ⁵ |
| CN | 14 | 26 | Mậu Tý | | 9 | 9- | 4 | ⁶ |
| Hai | 15 | 27 | Kỷ Sửu | | 8 | 6- | 5 | ¹ |
| Ba | 16 | 28 | Canh Dần | | 7 | 3- | 6 | ² |
| Tư | 17 | 29 | Tân Mão | | 6 | 9- | 7 | ³ |
| Năm | 18 | 30 | Nhâm Thìn | | 5 | 6- | 8 | ⁴ |
| Sáu | 19 | 1/12 | Quí Tị | | 4 | 3- | 1 | ⁵ |
| Bảy | 20 | 2 | Giáp Ngọ | | 3 | 9- | 2 | ⁶ |
| CN | 21 | 3 | Ất Mùi | | 2 | 6- | 3 | ¹ |
| Hai | 22 | 4 | Bính Thân | | 1 | 3- | 4 | ² |
| Ba | 23 | 5 | Đinh Dậu | | 9 | 9- | 5 | ³ |
| Tư | 24 | 6 | Mậu Tuất | | 8 | 6- | 6 | ⁴ |
| Năm | 25 | 7 | Đại Tuyết | 7 | 7 | 3- | 7 | ⁵ |
| Sáu | 26 | 8 | Bính Tý | | 6 | 9- | 8 | ⁶ |
| Bảy | 27 | 9 | Tân Sửu | | 5 | 6- | 1 | ¹ |
| CN | 28 | 10 | Nhâm Dần | | 4 | 3- | 2 | ² |
| Hai | 29 | 11 | Quí Mão | | 3 | 9- | 3 | ³ |
| Ba | 30 | 12 | Giáp Thìn | | 2 | 6- | 4 | ⁴ |

THÁNG MUỖI MỘT (Giáp Tý) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUỄ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-----------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Tư | 1 | 13 | Ất Tị | 7 | 1 | 3- | 8 | ⁶ |
| Năm | 2 | 14 | Bính Ngọ | | 9 | 9- | 1 | ¹ |
| Sáu | 3 | 15 | Đinh Mùi | | 8 | 6- | 2 | ² |
| Bảy | 4 | 16 | Mậu Thân | | 7 | 3- | 3 | ³ |
| CN | 5 | 17 | Kỷ Dậu | | 6 | 9- | 4 | ⁴ |
| Hai | 6 | 18 | Canh Tuất | | 5 | 6- | 5 | ⁵ |
| Ba | 7 | 19 | Tân Hợi | | 4 | 3- | 6 | ⁶ |
| Tư | 8 | 20 | Nhâm Tý | | 3 | 9- | 7 | ¹ |
| Năm | 9 | 21 | Quí Sửu | | 2 | 6- | 8 | ² |
| Sáu | 10 | 22 | Đông Chí | | 6 | 7+ | 1 | ³ |
| Bảy | 11 | 23 | Ất Mão | | 7 | 1+ | 2 | ⁴ |
| CN | 12 | 24 | Bính Thìn | | 8 | 4+ | 3 | ⁵ |
| Hai | 13 | 25 | Đinh Tị | | 9 | 7+ | 4 | ⁶ |
| Ba | 14 | 26 | Mậu Ngọ | | 1 | 1+ | 5 | ¹ |
| Tư | 15 | 27 | Kỷ Mùi | | 2 | 4+ | 6 | ² |
| Năm | 16 | 28 | Canh Thân | | 3 | 7+ | 7 | ³ |
| Sáu | 17 | 29 | Tân Dậu | | 4 | 1+ | 8 | ⁴ |
| Bảy | 18 | 30 | Nhâm Tuất | | 5 | 4+ | 1 | ⁵ |
| CN | 19 | 31 | Quí Hợi | | 6 | 7+ | 2 | ⁶ |
| Hai | 20 | 1/1 | Giáp Tý | | 1 | 1+ | 3 | ¹ |
| Ba | 21 | 2 | Ất Sửu | | 2 | 4+ | 4 | ² |
| Tư | 22 | 3 | Bính Dần | | 3 | 7+ | 5 | ³ |
| Năm | 23 | 4 | Đinh Mão | | 4 | 1+ | 6 | ⁴ |
| Sáu | 24 | 5 | Mậu Thìn | | 5 | 4+ | 7 | ⁵ |
| Bảy | 25 | 6 | Tiểu Hàn | 6 | 6 | 7+ | 8 | ⁶ |
| CN | 26 | 7 | Bính Ngọ | | 7 | 1+ | 1 | ¹ |
| Hai | 27 | 8 | Tân Mùi | | 8 | 4+ | 2 | ² |
| Ba | 28 | 9 | Nhâm Thân | | 9 | 7+ | 3 | ³ |
| Tư | 29 | 10 | Quí Dậu | | 1 | 1+ | 4 | ⁴ |

THÁNG MUÒI HAI (Ất Sứu) - NĂM QUÝ MÃO (4) - 2023

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUỄ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|-----|-----------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Năm | 1 | 11 | Giáp Tuất | 6 | 2 | 4+ | 1 | ¹ |
| Sáu | 2 | 12 | Ất Hợi | | 3 | 7+ | 2 | ² |
| Bảy | 3 | 13 | Bính Tý | | 4 | 1+ | 3 | ³ |
| CN | 4 | 14 | Đinh Sửu | | 5 | 4+ | 4 | |
| Hai | 5 | 15 | Mậu Dần | | 6 | 7+ | 5 | |
| Ba | 6 | 16 | Kỷ Mão | | 7 | 1+ | 6 | ⁶ |
| Tư | 7 | 17 | Canh Thìn | | 8 | 4+ | 7 | ¹ |
| Năm | 8 | 18 | Tân Tị | | 9 | 7+ | 8 | ² |
| Sáu | 9 | 19 | Nhâm Ngọ | | 1 | 1+ | 1 | ³ |
| Bảy | 10 | 20 | Đại Hành | | 2 | 4+ | 2 | ⁴ |
| CN | 11 | 21 | Giáp Thân | | 3 | 7+ | 3 | ⁵ |
| Hai | 12 | 22 | Ất Dậu | | 4 | 1+ | 4 | ⁶ |
| Ba | 13 | 23 | Bính Tuất | | 5 | 4+ | 5 | ¹ |
| Tư | 14 | 24 | Đinh Hợi | | 6 | 7+ | 6 | ² |
| Năm | 15 | 25 | Mậu Tý | | 7 | 1+ | 7 | ³ |
| Sáu | 16 | 26 | Kỷ Sửu | | 8 | 4+ | 8 | ⁴ |
| Bảy | 17 | 27 | Canh Dần | | 9 | 7+ | 1 | ⁵ |
| CN | 18 | 28 | Tân Mão | | 1 | 1+ | 2 | ⁶ |
| Hai | 19 | 29 | Nhâm Thìn | | 2 | 4+ | 3 | ¹ |
| Ba | 20 | 30 | Quí Tị | | 3 | 7+ | 4 | ² |
| Tư | 21 | 31 | Giáp Ngọ | | 4 | 1+ | 5 | ³ |
| Năm | 22 | 1/2 | Ất Mùi | | 5 | 4+ | 6 | ⁴ |
| Sáu | 23 | 2 | Bính Thân | | 6 | 7+ | 7 | ⁵ |
| Bảy | 24 | 3 | Đinh Dậu | | 7 | 1+ | 8 | ⁶ |
| CN | 25 | 4 | Lập Xuân | 5 | 8 | 4+ | 1 | ¹ |
| Hai | 26 | 5 | Kỷ Hợi | | 9 | 7+ | 2 | ² |
| Ba | 27 | 6 | Canh Tý | | 1 | 1+ | 3 | ³ |
| Tư | 28 | 7 | Tân Sửu | | 2 | 4+ | 4 | ⁴ |
| Năm | 29 | 8 | Nhâm Dần | | 3 | 7+ | 5 | ⁵ |
| Sáu | 30 | 9 | Quí Mão | | 4 | 1+ | 6 | ⁶ |

THÁNG GIÊNG (Bính Dần) - NĂM GIÁP THÌN (3) - 2024

| THÚ | AL | DL | CAN CHI | NGUYỆT | NHẬT | THỜI | QUẾ | GHI CHÚ |
|-----|-----------|----|----------------|--------|----------|------|----------|--------------|
| Bảy | 1 | 10 | Giáp Thìn | L | 5 | 4+ | 7 | ³ |
| CN | 2 | 11 | Ất Tị | | 6 | 7+ | 8 | ⁴ |
| Hai | 3 | 12 | Bính Ngọ | | 7 | 1+ | 1 | ⁵ |
| Ba | 4 | 13 | Đinh Mùi | | 8 | 4+ | 2 | ⁶ |
| Tư | 5 | 14 | Mậu Thân | | 9 | 7+ | 3 | ¹ |
| Năm | 6 | 15 | Kỷ Dậu | | 1 | 1+ | 4 | ² |
| Sáu | 7 | 16 | Canh Tuất | | 2 | 4+ | 5 | ³ |
| Bảy | 8 | 17 | Tân Hợi | | 3 | 7+ | 6 | ⁴ |
| CN | 9 | 18 | Nhâm Tý | | 4 | 1+ | 7 | ⁵ |
| Hai | 10 | 19 | Vũ Thủy | | 2 | 4+ | 8 | ⁶ |
| Ba | 11 | 20 | Giáp Dần | | 3 | 7+ | 1 | ¹ |
| Tư | 12 | 21 | Ất Mão | | 4 | 1+ | 2 | ² |
| Năm | 13 | 22 | Bính Thìn | | 5 | 4+ | 3 | ³ |
| Sáu | 14 | 23 | Đinh Tị | | 6 | 7+ | 4 | ⁴ |
| Bảy | 15 | 24 | Mậu Ngọ | | 7 | 1+ | 5 | ⁵ |
| CN | 16 | 25 | Kỷ Mùi | | 8 | 4+ | 6 | ⁶ |
| Hai | 17 | 26 | Canh Thân | | 9 | 7+ | 7 | ¹ |
| Ba | 18 | 27 | Tân Dậu | | 1 | 1+ | 8 | ² |
| Tư | 19 | 28 | Nhâm Tuất | | 2 | 4+ | 1 | ³ |
| Năm | 20 | 29 | Quí Hợi | | 3 | 7+ | 2 | ⁴ |